

VIỆT CHƯƠNG
NGUYỄN VIỆT THI

Kỹ thuật trồng
& kinh doanh

Kiểm

- ✦ XƯƠNG RỒNG
- ✦ XƯƠNG RỒNG BÁT TIÊN
- ✦ SỨ THÁI LAN



NHÀ XUẤT BẢN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kỹ thuật trồng và kinh doanh

- . Kiểng xương rồng
- . Xương rồng Bát Tiên
- . Sư Thái Lan

VIỆT CHUONG
NGUYỄN VIỆT THI

Kỹ thuật
TRỒNG & KINH DOANH
. Kiểng xương rồng
. Xương rồng Bát Tiên
. Sứ Thái Lan



NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phân Dân Nhập

*H*oa kiểng từ ngàn đời nay được coi là thú tiêu khiển tao nhã, lại có ích lợi to lớn trong việc di dưỡng tinh thần, bồi bổ trí tuệ, đồng thời là phương thuốc vô cùng hiệu nghiệm trong việc làm dịu bớt những căng thẳng, những ức chế do nhiều hệ lụy từ cuộc sống xô bồ mang lại cho mọi người. Đó là điều bất cứ ai cũng dễ dàng nhận biết được.

Thời trước thú tiêu khiển này cơ hồ chỉ để dành riêng cho những vị hưu quan, những bậc già lão nhiều tiền lắm của ... Hạng người này vốn không còn sức để lao động, lại có chút của ăn của để nên không phải lo đến việc mưu sinh. Và lại, họ lại có nhiều thì giờ để chăm sóc tưới bón cho cây cảnh được tốt tươi ... vừa coi đó là phương tiện để giải buồn và vận động gân cốt dẻo dai, vốn là cách tập luyện để kéo dài tuổi thọ cho người già. Ngày nay, thú chơi hoa kiểng không còn giới hạn tuổi tác, giới tính như xưa nữa. Nghĩa là mọi người bất luận già trẻ, lớn bé, trai gái, tuyệt đại đa số đều có chung sở thích chơi hoa kiểng cả.

Chính nhờ vào sự chuyển đổi quan niệm sống này mà ngày nay, phong trào chơi hoa kiểng khắp nước ta càng ngày càng tăng cao. Đây quả là một tín hiệu đáng mừng, tuy vẫn biết làm quen với thú chơi hoa kiểng quả có tốn kém thật, nhưng so với những lợi ích thiết thực của chúng mang lại thì sự tốn kém kia cũng chẳng đáng là bao.

Bắt mạch đúng tâm lý của khách hàng, giới nuôi trồng và kinh doanh hoa kiểng trên thế giới cũng như tại nước ta cũng không ngừng tìm tòi, lại tạo ra được những giống hoa vừa lạ vừa đẹp để phục vụ khách hàng. Nhờ đó mà nghề trồng và kinh doanh hoa kiểng tại nhiều quốc gia trên thế giới đã mạnh dạn tiến lên công nghiệp hóa, thoát ra khỏi

cảnh làm ăn co cụm trong phạm vi nhỏ hẹp của gia đình, hằng năm mang lại cho nước họ một nguồn ngoại tệ khá lớn.

Thế nhưng, thị trường “hoa tươi” ngày nay tuy rộng lớn, nhưng số cung vẫn chưa đáp ứng đủ số cầu, do đó mặt hàng “hoa giả” mới có cơ hội tốt để xuất hiện. Số lượng hoa giả được làm và bán ra hằng năm trên thị trường thế giới không phải là con số nhỏ, đặc biệt lại càng ngày càng tăng. Một phần nghệ thuật làm hoa giả ngày nay tại một số nước, trong đó có Thái Lan, đã đạt đến mức tuyệt hảo, đến nỗi ngấm nhìn cây hoa giả không những giống y như hoa thật, mà còn có phần tươi tắn hơn, hấp dẫn hơn ...

Lợi thế của hoa giả là ... không tàn úa, đã thế “trông” chúng lại đỡ công chăm sóc, tưới bón ... Nội cái việc hằng ngày tỉa lá bất sâu không thôi cũng tiêu tốn rất nhiều thì giờ. Điều này đã đáp ứng đúng với sở thích của một số không ít người tuy rất thích chơi hoa kiểng, nhưng lại không có thì giờ rỗi rảnh để tới lui chăm sóc, tưới bón, hoặc là người biếng lười trong việc này.

Như quý vị biết đó, trong thú chơi chim thú cá kiểng nói chung, có nhiều người máu đam mê trong họ không thua kém một ai. Họ sẵn sàng bỏ ra rất nhiều tiền của để tranh mua với kẻ khác cho bằng được một con chim quý, hoặc một vài chậu hoa đẹp, nhưng ... khi mua được rồi thì lại tỏ ra biếng lười trong việc chăm sóc. Nếu có chẳng thì họ cũng chỉ siêng năng trong thời gian đầu, rồi sau đó, mặc cho bọ bè hay người nhà ... do xót của mà ra tay chăm sóc hộ cho ... Với hạng người này thì loại hoa giả đúng là để đáp ứng đúng mức với sở thích của họ.

Trong thú tiêu khiển chim thú cá kiểng nói chung, người đời lúc nào cũng thích tìm tòi những thứ hiếm lạ. Chẳng hạn từ hàng ngàn năm trước, nghệ nhân hoa kiểng khắp thế giới đều thích và chơi duy nhất loại “**kiểng lá**”

mà thôi. Từ này nghe có vẻ lạ tại vì nó chỉ mới xuất hiện trong giới nghệ nhân hoa kiểng tại nước ta chừng năm bảy năm nay thôi. *Kiểng lá* là từ chỉ chung các loại hoa kiểng mà thân mang nhiều cành lá, mà chúng ta thường trông từ trước đến nay như Mai, Đào, Lan, Vạn thọ, Cúc, Huệ ... Kiểng lá khác với loại kiểng chỉ có thân trần trụi, không mang cành lá như ... Xương rồng chẳng hạn.

Đặc tính thực vật của cây Xương rồng chắc chắn là tương phản với “kiểng lá” rồi, vì Xương rồng chỉ đơn độc một thân cây mập ú, thậm chí có giống lại trùng trục như trái banh, mình tua tủa những gai nhọn hoắt. Chính vì vậy có nơi (tại nước ta) gọi Xương rồng là cây “kiểng béo”, thực tế thì đúng, nhưng theo thiển ý chúng tôi thì từ ấy ta không nên dùng, vì nghe không được ... thanh tao !

Kiểng Xương rồng là loại cây lạ và đẹp. Những ai vốn thích “kiểng lá” cũng quay sang chơi thêm Xương rồng. Nhiều người thích nó ở điểm trông mà khỏi tốn nhiều công chăm sóc tưới bón. Vì trồng Xương rồng để trong nhà liên tục hàng tháng liền không tưới bón cũng không sao ...

Kiểng Xương rồng được coi là một ... khám phá mới trong thế giới hoa kiểng của chúng ta, mặc dầu bình tâm mà nói so với dáng vẻ bên ngoài thì kiểng Xương rồng làm sao bì kịp được cái bóng sắc và vẻ mượt mát của “kiểng lá” !

Nói là mới, nhưng nhiều nước trên thế giới đã chọn Xương rồng vốn là cây mọc hoang đã ở vùng Sa mạc khô cằn về làm cây kiểng quý từ trăm năm nay rồi. Và, tại nước ta, kiểng Xương rồng mới xuất hiện khoảng hơn năm mươi năm thôi, mà thời gian vài ba chục năm đầu có cơ hồ được ít người biết đến ...

Nếu chúng tôi nhớ không lầm, thì trong suốt thập niên 60, tại Sài Gòn số nghệ nhân trồng Xương rồng làm

kiểng có tay nghề cao chỉ ... đếm được trên mười ngón tay! Đó là những người trồng Xương rồng có tầm cỡ, trong vườn trồng được vài ba trăm chậu, nhập giống từ ngoại quốc về ... Trong số nghệ nhân thuộc lớp tiên phong đó, nổi bật nhất là ông Trần Văn Ấn, tức ông Ba Sồi, ở quốc lộ 13, Hiệp Bình Phước Thủ Đức. Ông Ấn đã chiếm được liên tiếp ba Huy Chương Vàng tại Hội Hoa Xuân Tao Đàn vào các năm 1967, 1968, và 1971. Người bạn vong niên này của tôi nay đã ra người thiên cổ, nhưng vườn kiểng Xương rồng của ông vẫn còn được người con là Trần Trọng Ấn tiếp tục chăm lo cho đến ngày nay...

Xương rồng là giống kiểng lạ. Lạ ở điểm cây chỉ có thân mập ú, có nhiều gai nhọn, nhưng cho hoa đẹp nên thu hút được sự đam mê của giới chơi kiểng. Xương rồng là cây dễ trồng, dễ sống, dễ nhân giống, nhưng thời gian đầu do người biết kỹ thuật trồng thì ít, mà đa số họ lại có tính xấu giấu nghề, trong khi đó tài liệu sách vở viết về Xương rồng lại quá hiếm, cho nên mới hạn chế số người chơi trong suốt vài ba chục năm liền ...

Ngày ngày nay, tài liệu trồng Xương rồng cũng chưa thể nói là đầy đủ. Nếu có chăng là chỉ có một số ít bài báo đăng rải rác trên một số tạp chí chuyên ngành hoa kiểng do một số nghệ nhân có kinh nghiệm về Xương rồng viết ra. Vì vậy, số người thích chơi kiểng Xương rồng tuy khá nhiều, nhưng đa số họ vẫn còn chút e dè lo lắng, do chưa nắm bắt được đầy đủ những điều hiểu biết cần thiết về kỹ thuật nuôi trồng ra sao cho đúng cách.

Đây cũng là điều dễ hiểu, vì khi trồng bất cứ một giống cây gì, nếu chưa nắm vững được phần kỹ thuật trồng và chăm sóc thì kết quả sẽ không vừa ý, dẫn đến sự giảm bớt sinh thú rất nhiều ...

Nếu có điều kiện, quý vị có thể tìm đọc những sách sau đây xuất bản tại nước ngoài, chuyên đề cập về Xương rồng như:

- CACTUS ET SUCCULENTS
- CACTÉES
- HAND CACTUS
- PLANTES GRASSES
- CACTÉES EN FLEUR ...

Trong tập sách này chúng tôi sẽ cố gắng trình bày những điểm chính yếu với văn phong dễ hiểu về phương pháp nhân giống cũng như kỹ thuật trồng kiểng Xương rồng, để giúp những ai chưa hiểu biết nhiều về loại kiểng này ... an tâm nhập cuộc.

Và cũng trong cuốn sách này, thể theo lời yêu cầu của số đông độc giả thân mến qua những lá thư gửi về Nhà Xuất Bản, chúng tôi cũng viết về cây Sứ Thái Lan. Đây cũng là cây kiểng mới, được du nhập vào nước ta khoảng hơn nửa thế kỷ nay thôi, và ngay từ đầu đã được đa số nghệ nhân chơi kiểng của ta hoan hỉ đón nhận.

Sứ Thái Lan vốn nổi tiếng là cây kiểng đẹp và lạ, từ hình dáng lẫn sắc hoa. Tuy được đánh giá là cây kiểng dễ trồng, thích hợp với khí hậu nước ta, nhưng; nếu không am tường đến phần kỹ thuật trồng trọt cây vẫn sống èo uột, và dễ chết.

Điều thú vị nhất của việc chơi Sứ Thái Lan (và cả kiểng Xương rồng) là nghệ thuật lai tạo giống để cho những cây có dáng lạ; đẹp, mang nhiều sắc hoa, nhiều sắc lá ... Mà khi cây đã được đánh giá là lạ và đẹp thì tất nhiên nó có giá trị đặc biệt của nó.

Hy vọng cuốn sách này sẽ giúp quý vị hài lòng một phần nào trong thú chơi hoa kiểng tao nhã của quý vị.

I.

KỸ THUẬT TRỒNG KIỂNG XƯƠNG RỒNG XƯƠNG RỒNG KIỂNG LẠ VÀ ĐẸP

Kiểu Xương rồng là loại kiểng quý, càng ngày càng được đông đảo nghệ nhân hoa kiểng chuyên nghiệp cũng như nghiệp dư ưa chuộng, do hình dáng cũng như sắc hoa đa dạng với nhiều hấp dẫn tuyệt diệu của nó. Chưa trồng thì không nói làm gì, nhưng khi đã trồng được vài ba cây thì người nào cũng muốn trồng thêm, tất nhiên là những giống mới lạ mới cảm thấy toại ý thỏa lòng...

Có ai ngờ rằng, trước đây khoảng hơn một thế kỷ thôi, Xương rồng bị nhiều người xem thường, gần như ... miệt thị, coi như là giống cây mọc hoang dã tại các vùng sa mạc mênh mông, quanh năm với biển cát nóng cháy mà các giống cây khác không tài nào sống nổi.

Thuở đầu, nhiều người thấy đây là giống cây lạ, như ẩn chứa trong thân một sức sống tiềm tàng, có khả năng vượt qua được những điều kiện thất lợi về khí hậu cũng như đất đai nên đem về trồng thử. Nhưng, họ cũng chỉ trồng Xương rồng làm hàng rào bao quanh nhà để ngăn ngừa trộm đạo, gia súc, trong đó có trâu bò, vì với mớ gai góc bén ngọt kia thì đâu sinh vật nào dám léo hánh tới.

Xương rồng dùng làm hàng rào thì thật là tuyệt diệu và hữu hiệu. Chỉ cần cắt nhánh cắm xuống đất là chúng bén rễ mọc thành cây, mà tùy giống, cây có thể mọc cao đến bốn năm thước, hoặc cao hơn thế nữa. Trong khi đó, các nhánh cứ mọc đan chen vào nhau, kín mít đến nỗi con gà cũng không thể lọt qua, đừng nói chi là kẻ trộm đạo. Đã thế, Xương rồng còn có những chùm gai nhọn hoắt tua tủa chĩa ra, hễ ai lỡ bị đâm thì nơi đó nhức nhối đến thấu tim, không sao chịu được.

Xương rồng lại chứa bên trong thân nó chất mủ trắng đục như sữa trông rất “cảm tình”, nhưng đó lại là chất độc, nếu để vương vào mắt có thể bị mù. Chính ông bà ta xưa cũng khuyên con cháu đừng dại dột nghịch ngợm với Xương rồng, vì cũng sợ mủ nó dính vào mắt. Vì vậy, ai ai cũng ngại khi phải đến gần hàng rào Xương rồng ...

Thế nhưng, không phải giống Xương rồng nào cũng chứa mủ độc. Có giống như Barell Cactus, chất mủ chứa bên trong không đục như sữa mà trong như nước lã, có thể uống được. Người ta gọi loại Xương rồng này là “Xương rồng nước”. Chính nhờ giống Xương rồng Barell Castus này mà người đi qua Sa mạc thiếu nước uống có thứ nước để tạm giải khát mà cảm hơi. Cũng có giống “lạnh tính” đến độ như ... dưa leo, bầu bí, mướp, hoặc các thứ rau cải khác có thể luộc chín hay để sống mà ăn được. Đó là giống Quintia.

Tại nước ta, Xương rồng làm kiếng thì mới xuất hiện hơn nửa thế kỷ nay, nhưng loại Xương rồng để làm hàng rào thì đã có mặt cả trăm năm nay rồi. Tại nhiều địa phương thuộc vùng duyên hải miền Trung, từ Bình Thuận trở ra đến miệt Quảng Bình, Thanh Nghệ ... nhiều nhà cũng dùng Xương rồng làm hàng rào, vừa có công dụng hữu hiệu, dùng được lâu năm, lại vừa đẹp, lạ coi như một thứ cây kiếng làm đẹp nhà đẹp cửa thêm vậy.

Cây Xương rồng dùng làm hàng rào của ta là giống *Opuntia Dillenii*, tuy mủ đục, có nhiều gai, nhưng trâu bò và dê cừu ăn được. Ở Châu Phi, loại Xương rồng này, nhiều nơi còn róc hết gai, cắt khúc thân ra để nấu chín làm thức ăn nuôi heo.

Hàng rào Xương rồng mùa nào cũng xanh tươi, trông cả chục năm chưa tàn héo, và còn có khả năng trở hoa đẹp quanh năm. Trồng loại cây này làm hàng rào gần như không phải tốn công chăm sóc, tưới bón, khỏe hơn trồng hàng rào

bằng cây Dâm bụt (*Hibiscus rosa sinensis*) , hoặc bằng cây Duối (*Streblus asper* L.) mà nhiều nơi ở miền Trung gọi là cây Rươi, vì hàng tháng phải cắt tỉa cành nhánh mất công.

Được biết, cũng có một thời một số thổ dân sống tại vùng Trung Mỹ coi giống Xương rồng Peyote ở địa phương họ với sự tôn kính đặc biệt, như một thứ cây linh thiêng, thần bí, chỉ dành để trồng riêng ở những nơi biệt lập, như nơi ở của các vị Pháp sư trong vùng mà thôi.

Xương rồng Payote có chứa chất mủ rất độc có dạng như một loại ma túy, chỉ lỡ uống vào vài giọt cũng đủ làm cho người ta bị mê man ngất đại, nên người ta ngỡ rằng chính các vị Pháp sư thời đó đã lợi dụng sự mê tín cao độ của dân địa phương mà tạo nên một thứ bùa phép qua chất mủ độc này để để thu phục những “tín đồ” còn nặng óc mê tín quá độ này. Một số dân tộc khác, trong đó có một số ít người mình còn tin rằng Xương rồng có khả năng trừ tà diệt quỷ, nên họ thường treo một vài nhánh Xương rồng trước cửa nhà với niềm tin là ma quỷ sẽ thấy đó mà lánh xa (?). Sự mê tín này quả là vu vơ, chắc chắn sẽ bị quên lãng.

Cây Xương rồng có xuất xứ từ vùng châu Mỹ nhiệt đới, thuộc họ Xương rồng Cactaceae. Từ cây mọc hoang dại, nhưng nhờ vào hình dáng và sắc hoa muôn màu nghìn vẻ vừa đẹp vừa lạ, nên Xương rồng được lọt vào “mắt xanh” của giới nghệ nhân chơi hoa kiểng. Giống này được lai tạo dần ra thành nhiều giống mới, trở nên những cây kiểng vừa lạ vừa đẹp nên dần dần được nhiều người chọn trồng.

Vì lẽ đó nên kiểng Xương rồng mới có cơ hội tốt ... phân tán ra khắp các châu lục.

Mặt khác, do cây dễ trồng, dễ nhân giống, lại nhờ vào óc sáng tạo tuyệt vời và bàn tay khéo léo của nhiều thế hệ nghệ nhân hoa kiểng trên thế giới liên tục say mê lai tạo,

nên cây kiểng Xương rồng càng ngày càng đa dạng, hấp dẫn hơn ... Đến nỗi ngày nay không ai tài nào có thể thống kê chính xác được trên thế giới đã có bao nhiêu giống Xương rồng làm kiểng rồi !

Được biết, ngày nay nhiều quốc gia ở châu Mỹ, châu Phi, châu Âu và cả Châu Á đều đã lai tạo được nhiều giống Xương rồng tuyệt đẹp, mang dáng vẻ đặc trưng riêng, đáng tự hào cho thành quả miệt mài say mê làm việc của các nhà Thực vật học, của những nghệ nhân hoa kiểng tài hoa và giàu kinh nghiệm của nước họ. Chẳng hạn:

- Ở Argentina tạo được những giống Xương rồng đẹp như *Abromeitiella*, như *Acanthocalycium* ...

- Giống *Hatiora* tuy nay đã có mặt nhiều quốc gia, nhưng xuất xứ của nó mọi người đều biết là chính tại Brazil.

- Xuất xứ của kiểng Xương rồng *Hoya* chính tại Australia.

- Giống *Capiapoa* có xuất xứ tại Chilé.

- Ở châu Phi lai tạo được giống *Euphorbia*, vừa dùng làm hàng rào vừa dùng làm cây kiểng đều đẹp. Giống này thân có 5 khía, to cao, lá hình muỗng nằm phía ngọn, cho hoa đẹp. Tại xứ này, cũng trong họ *Euphorbia* này còn tạo ra được giống *Antiquorum*, tục gọi là Xương rồng Ông, cây cũng to cao, thân có ba khía, gai đen, hoa trở màu vàng. Loại Xương rồng *Laetea* (cũng thuộc họ *Euphorbia*) đem trồng vào chậu trông chẳng khác nào cây kiểng Bonsai do cây có dáng đẹp, thân thấp có ba khía, trở được nhiều cành, trong khi đó các bộ phận lá hoa và gai lại nhỏ, gọn rất xinh xắn.

- Mexico đã lai tạo được ra nhiều giống Xương rồng kiểng nổi tiếng được nhiều nước nhập về trồng như

Astrophytum, *Beaucarnea*, *Lemaireocereus*, *Leuchtenbergia* ... Mexico còn nổi tiếng với giống Xương rồng *Ferocactus Wedzenii*. Đây là giống cây kiểng lúc nhỏ tròn vo, nhưng khi lớn lên lại có hình trụ với chiều cao đến một vài thước. Thân cây không phải chỉ có 5 bẫy khía như nhiều giống Xương rồng khác, mà có đến 25 khía sâu, mép khía có nhiều nùm nhỏ với chùm lông nhọn hoắt. Đặc biệt trong mỗi chùm gai có chiếc ngắn chiếc dài, mà chiếc dài nhất có thể hơn tấc và đầu gai cong lại chẳng khác gì một cái móc câu. Hoa *Ferocactus wedzenii* có dạng hình chuông, cánh hoa màu vàng cam và mọc ra từ các nùm trên ngọn cây. Giống Xương rồng này hiện nay được nhiều quốc gia trên thế giới nhập trồng với số lượng nhiều, nên nhiều người lầm tưởng về xuất xứ của nó.

- Giống Xương rồng *Gymnocalycium* nổi tiếng từ Argentina đến Brazil, được gọi là Xương rồng Hồng ngọc có giống cho hoa màu trắng, nhưng có giống lại ra hoa màu vàng. Tùy giống mà hoa có nhiều dạng, như hình ống hoặc hình chuông, và cũng phát ra quanh ngọn cây. Đây là giống Xương rồng hình cầu, thân có màu đỏ phớt xanh, và mang 8 khía. Trên mỗi khía nổi lên nhiều hằn ngang rất lạ. Mép khía có nhiều nùm, và mỗi nùm có nhiều gai nhỏ hơi cong, màu phớt vàng.

- Ở Nam Phi nổi tiếng lại tạo được các giống Xương rồng như *Caralluma*, *Diocorea*, *Cephalocereus*, *Cleistocactus*, *Dolichothele*, *Echinopsis* ...

Tại nhiều quốc gia khác như Mỹ, Cuba, Island, Somalia, Kenya, Peru, Venezuela, Paraguay ... đều đã lai tạo được những giống Xương rồng quý hiếm được nhiều nước ưa chuộng...

Việc lai tạo ra những giống Xương rồng kiểng mới chắc chắn sẽ hứa hẹn ngày càng nhiều hơn, nhằm đáp ứng đúng mức nhu cầu của giới chơi hoa kiểng khắp nơi.

Tại nước ta, từ trước đến nay, các nghệ nhân hoa kiểng cũng lai tạo được nhiều giống lạ, qua sự chiết ghép, nhưng con số đó cũng chưa thấm vào đâu. Số lượng kiểng Xương rồng chúng ta trồng từ trước đến nay đa số được nhập về từ nhiều nước, trong đó có Thái Lan, dưới dạng cây con và hạt giống.

KIẾNG XƯƠNG RỒNG CÓ ĐIỀU KIỆN TỐT ĐỂ PHỔ BIẾN RỘNG

Trước đây không chỉ riêng ở nước ta mà nhiều nước trên thế giới cũng vậy, số người thích chơi kiếng Xương rồng rất ít. Người nào thích “sưu tập” thì số lượng cũng không nhiều. Trong vườn hoa kiếng của mọi nhà, chỉ chung bày vài ba cây, năm mười chậu, gọi là đủ ... lệ bộ cho vui mà thôi.

Nhưng, càng về sau, số nghệ nhân đến với kiếng Xương rồng càng ngày càng nhiều, khi họ nhận ra một điều loại kiếng trụ lá này được các nhà Thực vật học tài ba không ngưng lại tạo thêm được nhiều cây có hình dáng lạ, và màu sắc cũng khác lạ. Màu sắc ở đây có thể ở thân cây, ở gai và nhất là ở hoa đã đáp ứng được sự yêu thích của nhiều người.

Ai cũng biết, ở đời trăm người trăm ý, biết sao được mà chiều chuộng cho đúng mức từng người ! Nhưng đó là đối với loại kiếng khác, còn đối với kiếng Xương rồng thì có phần đặc biệt hơn. Xương rồng có đủ loại: cây cao có mà cây thấp cũng có ; cây to cây nhỏ cũng nhiều. Cây cao có thể cao đến mười lăm thước (như giống *Cereus Jamacaru*) nặng đến cả tấn. Cây nhỏ cao khoảng mười phân, có cây tròn tựa như một trái cam, thậm chí còn nhỏ bằng trái quít rất ngộ nghĩnh ...

Cây to tất nhiên dành để trồng ngoài vườn, hoặc trồng trước đại sảnh, cổng ngõ của các ngôi biệt thự uy nghi. Còn cây nhỏ thì dùng chưng bày ngoài hành lang, hoặc trên những chiếc kệ xinh xắn đặt ở trong phòng khách.

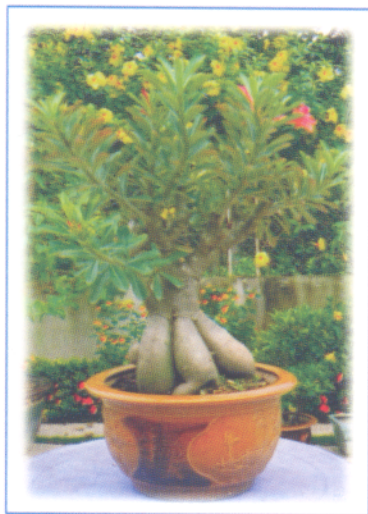
Theo thói quen, trong nếp nghĩ cũng như tâm lý chung của người đời, hễ nói đến cây kiếng (tất nhiên là



Sứ Thái Lan



Sứ Thái Lan



Sứ Thái Lan



Sứ Thái Lan
đang thời kỳ ghép chồi



Sứ Thái Lan
cây con gieo hạt



Giống Echinocactus xuất xứ tại Texas và Mexico



Xương rồng trồng lên líp



Xương rồng trồng chậu



Giống Mamilloopsis
xuất xứ tại Mexico



Xương rồng trồng lên líp



Xương rồng
Sphaerica

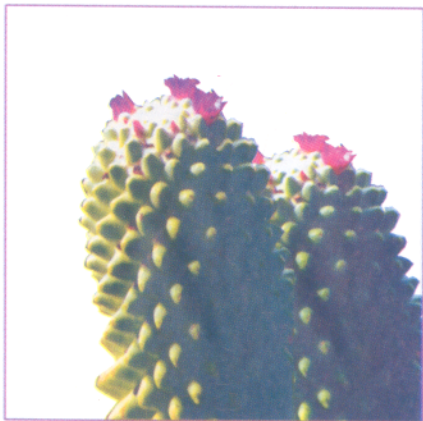


Xương rồng
Echinopsis



Xương rồng
Lobivia

Xương rồng
Mammillaria



Xương rồng
R. Fulviseta



Xương rồng
Aureispina

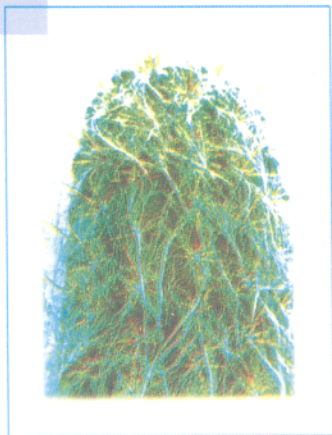




Giống Escobaria
xuất xứ tại Texas

Giống Notocactus
xuất xứ tại Brazil
Argentina





Giống Borzicactus
xuất xứ tại Ecuador và Péru



Giống Cephalocereus
xuất xứ ở Mexico và
Nam Mỹ



Giống *Sulcorebutia*
xuất xứ tại Nam Mỹ





Xương rồng
Bát Tiên



kiếng sống), ai cũng nghĩ là trồng ở trong vườn, ngoài sân, trước hàng ba, lan can ... nơi có nhiều nắng gió thông thoáng, chứ không ai nghĩ kiếng lại đem chung bày trong nhà, nơi thiếu ánh nắng và không khi lúc nào cũng hầm hấp cả. Với “kiếng lá” nếu bung chậu vào nhà mà chung, chỉ cũng trong ngày, hoặc vài ngày là cây cũng đủ héo, đủ mất sức rồi, vì cây thiếu sự quang hợp quá lâu. Chính vì muốn có loại cây kiếng thích hợp với sự thiếu ánh sáng trong nhà, nên nhiều người mới nghĩ đến việc chung ... hoa giả !

Với Xương rồng là loại cây kỳ diệu, có thể sống tươi tốt trong nhà một vài tuần, thậm chí cả tháng, trong điều kiện thiếu hẳn ánh nắng, thiếu bón tưới... chính sự kỳ diệu này đã đưa kiếng Xương rồng đến mọi người, mọi nhà, trong đó có đông đảo cư dân thành thị.

Được biết, tại nhiều nước Âu Mỹ, mãi đến những năm đầu thế kỷ thứ 20, người ta mới ... khám phá ra được điều này. Bởi vì trong giai đoạn này các thành phố của họ mật độ thị dân tăng cao đột ngột, do rất nhiều dân quê đổ xô về miền thành thị để tìm kiếm việc làm, và đa số trong số họ xem nơi ở mới này là quê hương thứ hai của mình. Từ đó, đường sá được mở rộng thêm ; nhà cửa được cao tầng hơn; đất thổ cư trong thành phố còn lại bao nhiêu đều được trưng dụng vào việc cất thêm nhà cửa ... như vậy, không ai còn một khoảnh đất thừa nào để trồng cây cảnh như trước đây nữa ! Điều này quả là bức bối không ai tài nào chịu mãi được.

Vì vậy, muốn được tiếp tục sống gần gũi với thiên nhiên, muốn có cây cảnh để khuây sầu giải muộn, các thị dân mới nghĩ đến ... kiếng Xương rồng, và đổ xô tìm mua về trồng. Ai cũng biết, chỉ có Xương rồng mới có khả năng sống lâu được trong nhà, lúc nào khí hậu cũng nóng và

khô. Mặt khác, kiểng Xương rồng dùng chung trong nhà thường là cây nhỏ, thấp, choán mặt bằng không nhiều nên dùng làm vật trang trí trong nhà rất thích hợp và đẹp.

Xương rồng thường được trồng trong loại chậu kiểng bằng gốm sứ với nhiều kiểu dáng khác nhau, và hoa văn rất đẹp, nên ai cũng ưa. Đó là chưa nói, so với nhiều giống cây kiểng khác, kiểng Xương rồng giá cả thường thấp hơn. Vị trí đặt chậu Xương rồng trong nhà cũng không cần phải cân nhắc quá đáng, vì hình như kiểng Xương rồng đặt vào vị trí nào trong nhà cũng hợp. Nó có thể dùng móc kẽm cột vào chậu rồi treo lên như cách treo Lan ...

Chuyện đó của các nước Âu Mỹ trong trăm năm về trước vừa đề cập ở trên, sao giống như chuyện chúng ta đang đối mặt ngày nay: dân ở vùng quê của ta cũng ùn ùn rủ nhau lên thành phố để tìm kế sinh nhai. Từ đó đẩy mật độ dân ở các thành thị tăng cao, có nơi tăng gấp hai ba lần ! Việc đó dẫn đến việc phố phường chật hẹp người đông đúc, dẫu ;nhà nào còn thừa đất nhỏ để trồng cây ?

Trước tình trạng đó, chắc chắn dân thành thị cũng chỉ còn cách trồng kiểng ... trên bao lon, trên sân thượng, và chung ... kiểng Xương rồng trong nhà mà thôi !

Như vậy, ngành nghề trồng kiểng Xương rồng tại nước ta sẽ có cơ hội tốt để phát triển mạnh, do có thị trường rộng hơn.

Bình tâm mà nói, hoa kiểng giả tuy có đẹp, có sắc sảo, có đắt tiền, nhưng theo tâm lý chung của người biết chơi kiểng, nó vẫn là thứ kiểng ... vô hồn, không quý bằng kiểng sống, dù đó là chậu kiểng Xương rồng với dáng vẻ mộc mạc, giản dị ...

Trên thị trường, kiểng Xương rồng càng ngày càng có thêm nhiều giống mới, giá trị hơn, hấp dẫn hơn. Duy chỉ

có một trở ngại mà đa số người mình thường thắc mắc là ... tên gọi riêng của từng giống một.

Thị trường hoa kiểng, Xương rồng có đến hàng ngàn giống. Mỗi giống có một tên riêng, do người có công lai tạo đặt cho chúng. Và cái tên riêng này chắc chắn đã được cầu chứng, đã được “tác giả” đăng ký bản quyền, và nhiều nước đã ban hành sắc luật riêng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người có công tạo ra giống cây mới đó.

Tên đặt cho cây có thể là tên của địa phương sản sinh ra nó, hoặc được mang tên người có công lai tạo ra nó. Tất nhiên tất cả là tên nước ngoài, đối với chúng ta, nhất là những ai mới vào nghề, quả là khó nhớ thật.

Có thể khi du nhập vào nước khác, một số giống sẽ được đặt tạm thêm một tên riêng nào đó của địa phương cho ... để gọi, để nhớ. Nhưng, thử hỏi điều này có nên chăng ?

Ở nước ngoài, giống nào cũng được gọi đúng tên gốc của nó. Cứ căn cứ vào sách, vào Catalogue (danh mục) để tra cứu, để lựa chọn thì không cách nào lầm lẫn được. Còn ở ta, không những Xương rồng mà ngay Phong lan cũng thế, nhiều giống ta biết tên chúng nhờ phiên âm qua tiếng Trung Hoa, hoặc tiếng Thái Lan... Một số nghệ nhân hoa kiểng của mình cũng có thói quen đặt tên riêng cho những giống hoa ngoại nhập mà tên chúng khó đọc, khó nhớ, hay còn quá mới mẻ để mọi người dễ nhận biết. Nhưng, những tên có tính địa phương như vậy thường không được phổ biến rộng. Vì thực tế cho thấy, đã xảy ra chuyện cùng một giống Xương rồng nhưng nhiều nơi lại đặt tên khác nhau ...

Hy vọng rồi đây các nhà Thực vật học và Nghệ nhân hoa kiểng tài ba sẽ có dịp nghiên cứu sâu xa hơn về vấn đề này.

ĐẶC TÍNH THỰC VẬT CỦA XƯƠNG RỒNG

Trông cây kiểng Xương rồng không đẹp mã bằng nhiều giống cây kiểng (kiểng lá) khác, vì ta chỉ thấy có một đoạn thân cây mập mạp, trông ... trơ trụi và giản dị, tưởng chừng như đời sống của nó không có gì đáng để cho mọi người quan tâm chú ý đến. Thật ra, Xương rồng vẫn hội đủ những đặc tính thực vật đáng cho ta tìm hiểu cặn kẽ.

1/ THÂN CÂY: Xương rồng có thân mập, căng bóng mọng nước, vì bên trong chứa rất nhiều nước gọi là mủ. Có giống chứa chất mủ màu trắng đục như sữa (có hại cho mắt) như giống Xương rồng *Opuntia dillenii* mà người mình thường dùng trồng làm hàng rào. Loại Xương rồng này còn có tên là “Xương rồng lưỡi rồng”. Có giống chứa chất nước trong như giống Xương rồng *Barell Cactus*, người lạc đường trong sa mạc tạm dùng giải khát được, và thịt nó cũng “hiền” có thể luộc hoặc ăn sống như các loại rau bình thường.

Thân cây Xương rồng rất đa dạng: hình trụ (thường gọi là mọc trụ hoặc dọc trụ), hình cầu và dẹp. Đa số giống là hình trụ và hình cầu, số ít giống hình dẹp, như cây Lưỡi Long (gốc dẹp, thân dẹp và cành tựa như những chiếc lá dày) hoặc loại Xương rồng “Tai thỏ”... Thân cây Xương rồng, Tùy giống mà có loại cao loại thấp, loại to, loại nhỏ. Thân có *khía* hoặc có *múi*. Có giống ít khía như giống ta dùng làm hàng rào (chỉ có ba khía) , nhưng cũng có giống đến 25 khía như giống *Ferocactus wedzenii* mà chúng tôi vừa trình bày ở phần trên. Có giống khía rất cạn, nhưng cũng có giống khía sâu. Giống không khía thì có múi. Múi là những nốt sần lớn tựa tựa như vỏ trái thơm (Dứa) mà đa số các giống Xương rồng hình cầu đều có dạng này.

a) Lông: Đa số giống Xương rồng có thân trơn láng, nhưng cũng có một số giống thân có lớp lông mịn phủ đầy,

như *Cephalocerus*. Có giống trên ngọn được phủ chụp lớp lông dài trắng xóa, gọi là “Bạch đầu Ông”, giống *Borzicactus*...

b) Gai: Nói đến Xương rồng là phải nói đến ... gai. Đa số Xương rồng đều có gai nhọn, và là gai chùy, cái nào cũng nhọn hoắt, trông bề ngoài tưởng là “hiền lành” nhưng khi để đâm vào da thịt thì nhức nhối vô cùng. Nhiều giống Xương rồng có nhiều gai cứng mọc tua tủa, nhưng cũng có giống gai nhỏ và mềm dịu. Được biết, mới đây một chuyên viên bậc thầy ngành hoa kiểng ở California là Ông Luther Burbank đã lai tạo ra được giống Xương rồng mới không gai. Loại Xương rồng này vừa làm cây kiểng, vừa làm thực phẩm cho gia súc rất tốt. Gai Xương rồng thường màu đen, nhưng cũng có giống gai màu vàng. Gai Xương rồng là biến thể của lá kèm mà thành, đây là đặc tính của đa số giống cây mọc ở vùng sa mạc quanh năm nóng cháy. Và nhờ vào tiết diện gai quá nhỏ đó nên Xương rồng không bị thoát nước nhanh như các giống cây kiểng có nhiều lá khác. Tiêu biểu về dạng gai, xin đơn cử vài giống làm ví dụ:

- Xương rồng *Euphorbia* có nhiều gai, vừa dài vừa to, lại nhọn và cứng (giống này vốn màu xanh, nhưng ngày nay đã lai tạo ra được giống mới có màu đỏ sẫm rất lạ và đẹp) .

- Xương rồng *Echinocactus Grusonii* thân có nhiều gai chày chày cơ hồ bao kín mít khắp thân cây.

- Xương rồng *Cephalocereus* có lông rất cứng nhưng ít và nhỏ, lông giấu mình trong những núi lông tơ trắng rất êm dịu ...

2/ LÁ XƯƠNG RỒNG: Khi nói đến Xương rồng ai cũng nghĩ đến thân nó trơ trụi, không lá. Thế nhưng thực tế cũng có một số ít giống Xương rồng có lá. Có

giống lá nhỏ có giống lá to, nhưng đa số lá đều có cuống ngắn và bản dày vì bên trong mọng nước:

- Xương rồng Aconium Holochrysum xuất xứ ở vùng Bắc Phi có nhiều lớp lá xếp khít nhau thành vòng tròn đồng tâm, trông như những cánh hoa Hồng đang xòe nở.

- Giống Aeonium Haworthii thì có lá to và dày hơn.

- Xương rồng Pleiospilos xuất xứ ở vùng Nam Phi có lá hình mắt cáo vừa dài vừa rộng bản.

- Một số giống Xương rồng khác, trong đó có giống Euphorbia có lá nhỏ xuất hiện ở phần ngọn, và từ cạnh mép của cành ...

3/ RỄ XƯƠNG RỒNG: Do cây Xương rồng (đa số) chỉ có thân đơn độc, trơ trụi, nhưng trong thân lúc nào cũng chứa nhiều nước (mủ) , lại không bị thoát nước nhanh như những giống cây có lá khác, nên nó không cần có bộ rễ hoàn chỉnh để hút được nhiều nước nuôi cây. Xương rồng không có rễ cái (rễ trụ) mà chỉ có chùm rễ con lơ lửng. Chùm rễ con này có nhiệm vụ giữ cho thân cây mọc đứng thẳng bằng, không bị ngã đổ, và hút chất bổ dưỡng trong đất để nuôi cây. Mặc dầu có bộ rễ yếu, nhưng cây Xương rồng lại có sức sống khỏe, dẻo dai. Dù có bị nhổ lên trồng lại cây vẫn sống mạnh, khó chết. Dù mất sức trong trường hợp này, nếu có trong mấy ngày đầu cũng không rõ nét. Do bộ rễ yếu nên khi trồng Xương rồng làm hàng rào ta nên dùng cây chống để phòng ngã đổ, nhất là mùa mưa bão ...

4/ HOA XƯƠNG RỒNG: Xương rồng trổ hoa quanh năm, điều này đã thu hút mạnh sự đam mê của người trồng nó. Số lượng hoa mỗi lần trổ có thể từ một đến năm bảy hoa, thậm chí nhiều đến chín mươi hoa, trông xum xuê rất đẹp mắt.

Tùy từng giống, mà hoa đậu trên cây ít hay nhiều ngày: có giống chỉ nở một ngày rồi tàn, nhưng cũng có giống hoa khoe sắc trên cây đến vài ba ngày mới héo. Màu sắc của hoa Xương rồng cũng rất đa dạng, gồm có màu trắng, đỏ son, tím lợt, vàng chanh, vàng cam. Đó là chưa nói đến nhiều sắc hoa có chấm điểm trông thật hấp dẫn.

Hoa đã nhiều màu mà sắc hoa lại tươi tắn của hàng ngàn chủng loại Xương rồng khác nhau này đã tạo nên sức cuốn hút, giúp người thưởng ngoạn thỏa mãn được sự hiếu kỳ của họ. Chính vì vậy, khi đã bắt tay vào nghề trồng Xương rồng, dù là nghiệp dư, ít có nghề nhân nào chịu trồng với số lượng giống ít cả. Ai cũng thích sưu tầm thêm càng nhiều giống càng hay, mà những giống mới thì gần như năm nào cũng được “trình làng” thêm cả.

Xin đơn cử một số giống Xương rồng với sắc hoa đặc trưng của nó:

- Hoa màu trắng với nhiều chấm đỏ tía điểm tuyết rất lạ mắt, có giống *Turbicarpus*, xuất xứ tại Mexico.

- Hoa màu đỏ tía, màu trắng, màu vàng, có giống *Trichodiadema*, xuất xứ tại các vùng Nam Phi và Ethiopia.

- Hoa màu vàng và đỏ sậm có các giống *Thelocactus* (xuất xứ tại Mexico) , và giống Xương rồng ở vùng Texas là *Homalocephala*.

- Hoa màu trắng có nhiều giống, như giống *Setiechinopsis*, xuất xứ tại Argentina. Ở vùng Mexico và Trung Mỹ có giống *Selenicereus*, và tại Peru có giống *Sereus Peruvianus*.

- Hoa màu đỏ hoặc đỏ tối có giống *Schlumbergers*, xuất xứ tại Brazil và vùng phụ cận.

- Hoa màu vàng cam có giống *Pleiospilos Canus*, xuất xứ tại Nam Phi.

- Hoa màu vàng pha với một chút đỏ tía có giống *Notocactus*, xuất xứ tại Argentina và Paraguay.

- Cánh hoa màu vàng tái một cách thâm kín có giống *Neobesseys*, xuất xứ tại Texas.

- Hoa màu đỏ phớt vàng, có giống *Mamilloopsis*, xuất xứ tại Mexico.

- Hoa màu vàng chói sáng, đỏ và tía có giống *Lobivia*, xuất xứ tại Peru và Bolivia.

- Hoa màu vàng kem có giống *Lapidaria*, xuất xứ tại Nam Phi.

- Hoa màu tím đỏ có giống *Echinocereus Viridiflorus*, xuất xứ tại Mexico.

- Hoa màu vàng và nâu đỏ có giống *Huernia*, xuất xứ tại vùng Nam Phi và Arabia.

- Hoa màu đỏ Scarlet có giống *Chamaecereus*, xuất xứ tại Argentina.

- Hoa màu Hồng ngọc có giống *Echinocactus*, xuất xứ từ vùng Texas đến Mexico ...

Về vị trí hoa trở ra trên cây tùy giống mà có sự khác nhau. Thông thường thì hoa mọc ra từ kẽ múi, nếu thân có dạng múi. Ngược lại, nếu thân dạng khía thì hoa mọc ra ở cạnh gai (gai mọc ở mép khía). Ngay chồi con cũng vậy, thân dạng múi chồi con nảy ra từ kẽ múi ; còn thân dạng khía thì chồi con nảy ra ở cạnh gai.

Cũng có giống Xương rồng hoa mọc thành từng cụm ở nách lá, như các giống *Euphorbia Millii*, *Euphorbia ligularia* ... Có giống hoa mọc trên sẹo của lá như Xương rồng *Euphorbia Antiquorum* ...

5/ TRÁI XƯƠNG RỒNG: Xương rồng có trái hình cầu bên trong không chia thành ngăn hoặc múi, và chứa nhiều hạt. Từ lúc Xương rồng trở hoa cho đến ngày trái chín, Tùy giống, ngắn là một tháng, dài là ba tháng. Với những giống quý hiếm, nhà vườn thường dùng hạt làm giống. Với giống mới, đa số nhà vườn thường có thói quen nhập hạt giống hoặc nhập cây con về trồng để “khai thác” nhanh hơn.

6/ HẠT XƯƠNG RỒNG: Trái Xương rồng chứa rất nhiều hạt. Cây còn nhỏ thường cho trái nhỏ, những cây trưởng thành ra trái to hơn. Trong trái nhỏ chứa chừng vài chục hạt, còn trái lớn chứa đến 500 hạt trở lên. Kích thước hạt rất nhỏ, như hạt é, nhỏ hơn hạt mè (vừng). Tùy giống, khi chín trái già tự động tách vỏ ra để hạt bên trong bắn hết ra ngoài. Nhưng cũng có giống khi chín, trái cứ đeo dính trên cây, nếu không được hái thì chờ đến lúc vỏ trái bị mục hạt mới phân tán ra ngoài. Hạt vừa chín có thể đem gieo ngay, và tỷ lệ nảy mầm rất cao.

Sau đây là hình vẽ các giống Xương rồng có lá:



PLEIOSPILOS CANUS



AEONIUM HAWORTHII



AEONIUM ARBOREUM

ĐIỀU KIỆN SINH THÁI CỦA KIỂNG XƯƠNG RỒNG

Xương rồng là cây có nguồn gốc nguyên thủy ở vùng sa mạc, nơi có thời tiết vô cùng khắc nghiệt: ngày rất nóng và đêm rất lạnh. Ở đất đai lại cằn cỗi, hồ chỉ có cát và đá.

Vì vậy, Xương rồng không kén đất trồng, thích nghi được với các nước vùng nhiệt đới, quanh năm có khí hậu nóng ẩm. Tại nước ta, vùng nào cũng có thể trồng được kiểng Xương rồng, nhưng, thích hợp nhất là các tỉnh ở Nam Bộ, nơi có khí hậu khô, nóng và lượng mưa trong năm không nhiều.

Cây Xương rồng vẫn chịu đựng được với vùng có khí hậu lạnh khoảng 10°C , nhưng chúng sinh trưởng yếu và phát triển chậm. Còn ở những vùng có khí hậu nóng ẩm thì sự sinh trưởng và phát triển của chúng bình thường. Trong điều kiện khô hạn, Xương rồng có thể chịu đựng được vài ba tháng liền mà sức khỏe của cây không bị suy giảm. Đó là ưu điểm của nó khi đem trồng trong nhà.

- Lượng mưa: Những vùng nào có lượng mưa ít trong năm đều thích hợp cho việc trồng Xương rồng, nghĩa là nó chỉ cần lượng mưa từ 1000 mm trở xuống mới tốt. Vùng nào mưa nhiều, nhất là mùa mưa thường kéo dài thì nên trồng Xương rồng trong nhà kính hoặc dưới giàn che. Chúng tôi sẽ trình bày rõ điều này ở đoạn sau. Có thể nói trồng Xương rồng trong vùng ít mưa vẫn tốt, miễn là thỉnh thoảng được tưới để đất trồng đủ độ ẩm cần thiết là được.

- Gió: Xương rồng rất ngại cảnh “mưa to gió lớn”. Do bộ rễ quá yếu nên cây dễ ngã đổ hoặc nghiêng ngã khi gặp ngọn gió to. Vì vậy với giống Xương rồng có thân cao to như các giống *Euphorbia*, *Escobaria*, hoặc các giống *Opuntia Dillenii* (nhánh mỏng như cái vọt) *Opuntia ficus Undia* (thân như nhiều cái vọt ghép nối mà thành) vốn có thân

to cao, nên khi cây trưởng thành nên làm trụ chống đỡ cho khỏi ngã đổ. Ngay các giống Xương rồng có thân dài leo cao như *Rhodocactus scuelata* và *Rhodocactus grandifolius* cũng có cây chống đỡ mới mọc thẳng lên được để chống lại sức gió đàn.

- Ánh sáng: Xương rồng chịu được ánh sáng trực xạ. Trồng vào nơi có nắng nhiều cây càng sinh trưởng tốt, kích thích sự ra hoa nhiều hơn và màu sắc hoa được tươi tắn hơn. Nói cách khác, trồng vào vùng có mùa nắng trong năm kéo dài rất thích hợp với Xương rồng.

Do Xương rồng là giống cây có nguồn gốc vùng sa mạc quanh năm gặp thời tiết khắc nghiệt nhất, nên dù có gặp mùa nắng hạn vùng nhiệt đới kéo dài, cây vẫn đủ sức chống chọi được. Tốt hơn hết, trong trường hợp này, ta nên tưới nước để giữ được độ ẩm cần thiết giúp cây sinh trưởng tốt hơn.

- Nhiệt độ: Cây Xương rồng chịu đựng được nhiệt độ cao, vì vậy trồng kiếng Xương rồng trong nhà nhiều ngày liền, lúc nào nhiệt độ cũng khô, nóng nhưng chúng vẫn sống tươi tốt. Với vùng nhiệt độ thấp, Xương rồng vẫn chịu đựng được, mặc dầu sự sinh trưởng có phần chậm lại.

- Độ ẩm: Độ ẩm không khí cũng rất cần thiết cho sự sinh trưởng của cây Xương rồng, tuy nhiên độ ẩm quá thấp lại không tốt.

CÁCH NHÂN GIỐNG KIỂNG XƯƠNG RỒNG

Nhờ vào óc sáng tạo và bàn tay khéo léo của nhiều nghệ nhân hoa kiểng bậc thầy trên thế giới, cây Xương rồng ngày nay đã có rất nhiều họ, và mỗi họ lại có nhiều loài. Tuy chưa có một thống kê đầy đủ, nhưng chúng ta cũng có thể đoán được rằng hiện Xương rồng đã có đến hàng ngàn loài, mà mỗi loài đều mang những đặc tính tươi đẹp và hấp dẫn khác nhau. Thế nhưng, vấn đề lai tạo thêm giống mới chắc chắn không ngừng ở đây, mà càng ngày càng được phát huy hơn nữa, do nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao hơn, nhiều hơn của giới chơi hoa kiểng khắp nơi.

Quý vị cũng biết, trong thú chơi hoa kiểng nói chung, và Xương rồng nói riêng, thị trường tiêu thụ bao giờ cũng đòi hỏi những giống mới đẹp, lạ hơn. Vì người đòi ai cũng có tính tham thanh chuộng lạ, mặc dầu họ vẫn biết rằng các giống cũ, cái đẹp của nó chưa chắc đã lỗi thời, còn giống mới cũng được lai tạo từ các giống cũ mà ra. Và mặc dầu giống mới bao giờ cũng được “chào hàng” với giá cao, nhưng điều này không làm một trở ngại lớn, vì khi đã thích, đã mê thì người mua đâu ngại tiếc tiền !

May một điều là cách nhân giống Xương rồng vừa giản dị vừa dễ làm so với nhiều giống cây kiểng khác, do Xương rồng dễ sống, dễ trồng, bất cứ ai cũng có thể thực hành được.

Có nhiều phương pháp để nhân giống Xương rồng:

1/ ƯƠNG HỘT: Hột để làm giống bao giờ cũng được chọn từ những cây “mẹ” thuộc giống mới, giống hiếm quý đang có giá nhất trên thị trường, hoặc là ở cây cho hoa đẹp đúng với sở thích của người trồng. Những cây “mẹ” này được chăm chút săn sóc kỹ trước thời kỳ trở hoa cho đến lúc trái chín mới lấy hột ra ươm.

Với người trồng Xương rồng để kinh doanh, họ thường nhập hột từ nước ngoài về. Tất nhiên, đây là những giống mới ... ra lò, đang được “ăn khách” trên thị trường quốc tế. Việc nhập hột giống này có điều lợi là họ ... bớt thời gian trồng tía, có ngay giống mới để bán ra thị trường hầu thâu mỗi lợi lớn nhanh.

Khi trái Xương rồng đến tuổi chín, ta lấy hột ra gieo ngay cũng được, hoặc phơi khô vài ba nắng để dành dùng đến khi cần.

Muốn ương hột, trước đó cần phải làm vườn ươm. Vườn ươm có kích thước lớn nhỏ rộng hẹp ra sao là Tùy vào nhu cầu của nhà vườn.

Đất là vườn ươm phải là cuốc đất cao ráo, nên cuốc xới kỹ vài lần cho đất được tơi xốp, và phải nhặt nhanh hết cỏ dại cũng như các tạp chất khác. Trên vườn ươm nên có mái che để phòng mưa bão. Mặt khác, chung quanh vườn ươm cũng nên rào chắn kỹ phòng ngừa gia súc, gia cầm cũng như chim chóc lên vào bươi phá.

Đất thịt pha cát thích hợp với cây Xương rồng. Trong trường hợp gặp đất thịt nặng, ta nên trộn thêm phân chuồng và phân rác mục mới tốt.

Vườn ươm phải được lên líp cao, chiều ngang líp khoảng sáu bảy mươi phân, và chiều dài Tùy vào cuốc đất lập vườn. Giữa hai líp nên chừa lối đi đủ rộng để tiện qua lại chăm sóc.

Khi líp đã làm xong, ta nên tưới đất thật ẩm mới gieo hột. Nên gieo theo hàng với cây cách cây khoảng từ 10 đến 15 phân, và hàng cách hàng cũng cùng kích thước đó. Nên dùng ngón tay moi một lỗ nhỏ, sâu độ lòng tay rồi khỏa đất kín lại, sau khi bỏ vào lỗ độ một, hai hột giống.

Trong trường hợp gieo số nhiều, ta có thể xạ, là cách vãi hạt giống lên mặt lớp, như cách xạ lúa giống. Sau khi xạ xong, ta phủ lên trên mặt lớp một lớp đất mịn và mỏng chừng một vài phân, giúp hạt giống chôn vùi xuống đất.

Hạt giống nằm trong đất khoảng mười ngày nảy mầm. Hai tháng sau đó, cây Xương rồng con đã cao độ vài phân, và từ sáu tháng tuổi đã coi như cây trưởng thành, đem chưng làm kiểng được (hoặc đem bán được) .

Việc chăm sóc: từ ngày gieo hạt cho đến khi hạt nảy mầm (trong vòng 10 ngày) ta nên tưới đất vườn ươm mỗi ngày một lần cho đủ ẩm. Nên tưới bằng vòi sen để có tia nước nhỏ. Khi biết chắc hạt đã nảy mầm thì tạm thời ngưng tưới. Nếu gặp lúc trời quá nắng hạn thì mỗi tuần tưới sơ một hai lần cũng được. Khi cây con được 2 tháng tuổi, ta có thể bứng ra trồng vào chậu (hoặc ra lớp trồng) . Muốn bứng cây con Xương rồng, trước đó một buổi ta nên tưới đất vườn ươm thật ẩm để đất ở gốc mềm hẳn ra, rồi cứ thế nhổ từng cây con lên khỏi mặt đất, khỏi cần phải bứng nguyên bầu như các giống cây kiểng khác. Do giống Xương rồng thuộc loại cây “dễ trồng, dễ sống” nên dù khi bứng có bị đứt đôi cái rễ con cũng không là điều đáng lo ngại.

2/ TRỒNG NHÁNH: Nhân giống Xương rồng bằng cách trồng nhánh là phương pháp giản dị nhất và dễ thực hiện nhất. Với những cây giống quý hiếm, mới lạ, ai cũng muốn tìm cách nhân giống ra được số nhiều, và cách trồng nhánh được coi như nhanh nhất. Ta dùng dao bén để “tách” những nhánh cần chiết ra khỏi cây mẹ. Vết cắt nên sắc ngọt, tránh để xước giáp.

Nhánh mới được tách không nên đem giâm xuống đất ngay mà nên treo vào một nơi mát mẻ trong nhà hoặc ngoài chái hiên độ mười ngày cho vết cắt thành sẹo, sau đó

mới đem trồng vào chậu. Sau một thời gian ngắn, rễ Xương rồng sẽ mọc ra từ cái sẹo này, và đương nhiên nhánh cắt sẽ trở thành một cây Xương rồng mới, mang đặc tính như cây “mẹ”.

Trồng nhánh thì nhanh, nhưng số lượng cây con không nhiều bằng cách chờ cây ra trái lấy hạt đem ươm.

3/ THÁP GHÉP: Đối với các giống cây khác, việc tháp cây được coi là việc tương đối khó khăn, trừ người chuyên môn ra, khó ai gặp thành công một trăm phần trăm được. Thế nhưng, với kiểng Xương rồng lại khác. Xương rồng là giống cây rất dễ trồng, ngay việc tháp cây cũng dễ, bất cứ ai chỉ nhìn qua một lần cũng làm được.

Chính nhờ vào việc tháp dễ dàng, nếu khéo tay và có óc sáng tạo ta sẽ tháp được nhiều giống Xương rồng với nhau thành một cây mới, mới từ thân cây đến màu hoa nhiều màu khác lạ. Chính nhờ vào việc tháp dễ dàng này mà mọi người có thể tạo được kiểng Xương rồng Bonsai, Xương rồng hình thú, hoặc nhiều dáng vẻ khác đúng ý mong muốn của mình.

Tháp hay ghép Xương rồng bắt buộc phải có cây làm *gốc ghép*, và một hay nhiều đoạn cành của những cây khác dễ tháp vào. Gốc ghép có thể là giống Xương rồng bình thường, còn cành ghép thường là thuộc giống mới lạ có giá trị hơn.

Điều mà chúng tôi gọi là dễ làm ở đây là tại chỗ tháp (mối tháp) không phải bó bầu đất, mà chỉ dùng một đoạn chỉ nhỏ để ràng buộc chặt hai bộ phận cành ghép với gốc ghép cho chúng dính chặt lại với nhau trong vài ba ngày. Đây là khoảng thời gian cần thiết để hai vết cắt liền mí với nhau, mạch nhựa bên trong thông thương được với nhau, tạo nên một cây mới ...

Theo cách thắp này thì ta không chỉ thắp nhánh vào thân, mà còn thắp nhánh vào cành của cây làm gốc ghép, như cách chúng ta ghép Mai vậy.

Khởi đầu ta dùng dao bén vạt xéo gốc ghép, hoặc vạt hình nêm (như chữ V), cũng có thể cắt bằng mặt, sau đó lấy cành ghép từ cây giống khác cũng vạt theo cách tương ứng đã làm ở gốc ghép, rồi ráp chúng lại cho liền mí với nhau.

Việc sau cùng là dùng sợi chỉ nhỏ ràng chặt chúng cho dính chặt vào nhau là được.

Khi ràng chỉ, ta lợi dụng các mấu gai làm điểm tựa để giữ chặt các mối chỉ khỏi bị tuột ra ...

Việc thắp cành này nên thực hiện ngay khi vết cắt ở gốc ghép và cành ghép còn ướt nhựa mới tốt. Còn việc ràng chỉ là nhằm vào hai mục đích: một là giúp mối thắp mau liền mí với nhau, hai là tránh bị va chạm mạnh (có thể do tác động của gió) khiến vết ghép vị chênh hoặc bị rớt ra.

Điều thú vị ở đây là ta có thể thắp giữa giống Xương rồng này với giống Xương rồng khác: giống ít khía thắp với giống nhiều khía, hoặc giống khía thắp với giống mũi ; hay giống có gai thắp với giống không gai ...

Thông thường, gốc ghép được các nhà vườn sử dụng là cây Thanh long, *Hylocereus*, giống *Opuntia*, hoặc *Euphorbia Antiquorum* ...

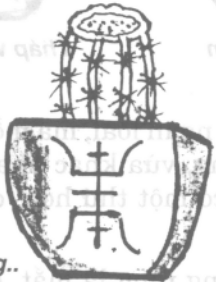
Việc thắp Xương rồng tuy quá dễ, ai ai cũng có thể làm được, thế nhưng do đa số “lớp người đi trước” có tật xấu giấu nghề nên ngành kiểng Xương rồng tại nước ta mới chậm tiến. Tiếc thay và tai hại thay ...



Gốc ghép



Cắt bằng mặt gốc ghép

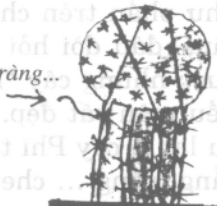


Gốc ghép
đã sẵn sàng..



Cành ghép...

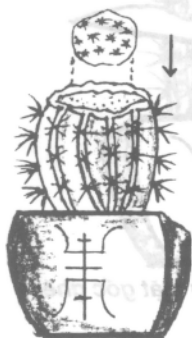
Chỉ ràng...



Việc tháp bắt đầu



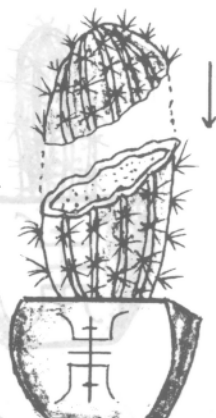
Việc tháp cành hoàn tất.



Tháp bằng mặt.



Tháp vạt nêm



Tháp vạt xéo

Tóm lại, Xương rồng có cả ngàn loài, mà mỗi loài như vậy vừa khác nhau về hình dáng, vừa khác nhau về màu hoa. Có thể nói mỗi giống đều có một thứ hoa đặc trưng, vừa lạ lẫm vừa đẹp mắt.

Muốn tạo ra một cây Xương rồng lạ mắt, đẹp như ý mình mong muốn, thì chỉ nhờ vào phương pháp tháp ghép. Mà việc tháp ghép Xương rồng như phần trên chúng tôi vừa trình bày đâu có gì khó khăn, đâu đòi hỏi đến kỹ thuật cao siêu. Từ đó ta sẽ tạo được những cây “lai” cho hình dáng khác lạ và hoa trở nhiều màu rất đẹp. Chẳng hạn thân thì mọc trụ, mà chót đầu lại là cây Phi táo đơn. Hoặc trên một cây mà hoa đỏ, trắng, vàng ... chen nhau khoe sắc...

KỸ THUẬT TRỒNG KIỂNG XƯƠNG RỒNG

Xương rồng là cây dễ trồng, dễ sống, không những chịu được khí hậu khắc nghiệt, mà cũng không kén đất trồng. Xương rồng có thể trồng bằng nhánh, thậm chí cắt thân ra thành từng đoạn ngắn, đem giâm xuống đất cũng mọc thành cây. Tuy vậy, để tạo được cây kiểng Xương rồng vừa ý, chúng ta cũng nên biết qua về phần kỹ thuật mặc dầu cũng đơn giản, không khó khăn gì trong việc thực hiện.

I/ ĐẤT TRỒNG: Xương rồng do có nguồn gốc từ sa mạc nên có khả năng chịu đựng cao được nắng hạn mà các giống kiểng khác không tài nào sánh được. Xương rồng có thể sinh trưởng tốt trên vùng đất khô cằn sỏi đá, miễn là vùng đất đó cao ráo, chứ không chịu đất úng thủy. Vì vậy, ta không thể trồng Xương rồng trong cuộc đất thấp, nơi có tầng mạch nước ngầm quá cao.

Nếu gặp cuộc đất thấp thì tốt nhất là trồng vô chậu hoặc lên líp cao để rễ cây khỏi bị thối, làm chết cây.

Vì là cây sống ở sa mạc nên Xương rồng chịu đất cát. Điều này chúng ta dễ kiểm chứng. Nếu quý vị có dịp đến Phan Rang, một tỉnh thuộc duyên hải miền Trung, sẽ thấy Xương rồng (trồng làm hàng rào) sống với cát nóng bỏng mà tươi tốt như thế nào. Loại đất thịt nặng, đất sét không thích hợp với Xương rồng. Đất thích hợp với Xương rồng là đất pha cát. Nếu là đất thịt nặng, nên băm nhuyễn ra rồi pha trộn với phân chuồng hoai và phân rác mục (phân hữu cơ) để cho đất được tơi xốp và thông thoáng hơn.

Nói cách khác, Xương rồng không kén đất trồng, cây sống được với đất xấu, kém màu mỡ, thậm chí chỉ có cát và đá sỏi vẫn sống được, miễn là đất có đủ độ ẩm cần thiết.

II/ PHÂN BÓN: Với Xương rồng sống hoang ngoài đồng, ngoài bãi thì bỏ mặc sao cũng được, nhưng đã trồng làm cây kiểng thì từ đất trồng cho đến phân bón ta phải chăm lo thật đúng mức. Phân bón cho Xương rồng ta dùng cả hai loại phân hữu cơ và vô cơ. Phân hữu cơ thì dùng bón lót khi mới trồng, còn phân vô cơ, loại NPK dùng bón thúc hằng tháng.

III/ CÁCH TRỒNG: Trồng kiểng Xương rồng thường theo hai cách là trồng vào chậu và trồng trên lip. Trồng theo hai cách này sự sinh trưởng và phát triển của kiểng Xương rồng cũng tốt như nhau, nếu có mặt lợi mặt hại là ... ở lý do khác. Thí dụ mặt hại của việc trồng chậu là tốn tiền mua chậu, nhưng nó cũng có mặt lợi là cây tránh được sự úng thủy ...

1/ Trồng trên lip: Không phải trồng để kinh doanh mới trồng kiểng Xương rồng trên lip, mà trồng để tự thưởng ngoạn, nhiều người cũng trồng theo cách này. Vì rằng chơi kiểng Xương rồng, do giá cả phải chăng mà cũng do tự mình lai tạo ra được nên ít ai chịu trồng với số lượng ít. Mặt khác, do kiểng Xương rồng vốn nhỏ cây, không có cành lá rườm rà nên không choán nhiều mặt bằng, trồng cây cách cây với khoảng cách 15 phân là quá đủ, cho nên trồng trên lip rất có lợi hơn là trồng trong chậu.

Vì vậy, không chỉ ở vùng đất thấp mà ngay ở vùng đất cao ráo, nhiều nghệ nhân vẫn thích trồng kiểng Xương rồng trên lip.

Ở vùng đất thấp, mặt lip phải được nâng cao, chung quanh nên khai thông mương rãnh thoát nước tốt, phòng khi triều cường hoặc lúc mưa to gió lớn nước trong vườn thoát không kịp. Chỉ cần bị ngập nước một ngày là Xương rồng đã bị vàng úa mà chết do bộ rễ bị hư thối.

Để bảo vệ kiếng quý, các nghệ nhân thường xây bờ gạch bao quanh líp, với chiều cao hơn mặt líp độ 5 phân. Việc làm này vừa làm tăng mỹ thuật cho vườn kiếng, vừa tránh cho líp khỏi bị sạt lở ...

Ở vùng đất cao ráo, dù biết chắc không bị ngập lụt, chiều cao của líp độ mười lăm phân là vừa.

Líp trồng Xương rồng không cần quá rộng, bề ngang khoảng 60 đến 70 phân là vừa, còn chiều dài thì tùy vào cuộc đất. Tuy vậy chiều dài của líp cũng nên giới hạn khoảng ba đến bốn mét là vừa. Giữa hai líp nên chừa một lối đi đủ rộng để ta qua lại chăm sóc và bón tưới hằng ngày.

Nếu trồng nhiều giống Xương rồng khác nhau, tốt hơn hết ta nên trồng chung từng giống một trên một khoảnh diện tích riêng trên líp để tiện chăm sóc và theo dõi sự sinh trưởng của nó.

Trồng Xương rồng trên líp có điều lợi là chiếm ít mặt bằng, ít tốn kém, tiện việc tưới bón chăm sóc. Điều bất lợi là khi cần đem chưng bày chỗ này chỗ nọ lại không tiện.

2/ Trồng trong chậu: Nếu trồng kiếng Xương rồng với số lượng ít cây thì trồng trong chậu có lợi. Hơn nữa chậu dành riêng để trồng Xương rồng cũng nhỏ nên cũng không chiếm quá nhiều mặt bằng. Thế nhưng, nếu quý vị trồng với số lượng nhiều cây thì trồng chậu lại có nhiều điều bất lợi:

- Thứ nhất là tốn một số tiền không nhỏ để mua sắm chậu.

- Thứ hai tốn nhiều công chăm sóc cũng như tưới bón, vì nó lắt nhắt, tỉ mỉ, lo xong chậu này mới tiếp tục lo tới chậu kia ...

- Thứ ba là tốn nhiều mặt bằng hơn.

Điều lợi trong việc trồng chậu là kiểng Xương rồng không bị úng thủy, do dưới đáy chậu có trống một hay hai lỗ thoát nước sẵn. Mặt khác, khi cần di chuyển cũng tiện, như cần đem chưng bày một nơi nào, hoặc tặng, bán cho ai ...

Trồng trong chậu, đất không nên đổ đầy mà nên đổ cách mặt chậu độ vài phân để nước tưới không bị trào ra ngoài cuốn theo chất bổ dưỡng trong đất rất phí phạm.

3/Làm giàn che: Mặc dầu vẫn biết kiểng Xương rồng có khả năng chịu đựng được ánh sáng trực xạ, thế nhưng trồng Xương rồng, đa số chủ vườn đều làm giàn che bên trên các líp trồng.

Kinh nghiệm cho họ thấy, đa số, nếu không muốn nói hầu hết các giống Xương rồng loại mới ngày nay có sức chịu đựng dở, nếu không héo cũng bị giấm dầm sinh trưởng phần nào dưới ánh sáng trực xạ. Hơn nữa, giàn che còn có điều lợi là che mưa cho kiểng Xương rồng.

Vì vậy, nếu trồng số lượng ít, ta nên đặt chậu dưới bóng râm, hay “chạy mưa” trước cho Xương rồng bằng cách bung chậu vào nhà khi đoán chừng cơn mưa sắp ập đến. Thường thì trồng với số lượng ít, không ai làm giàn che. Ngược lại, trồng với số lượng nhiều thì giàn che vừa có công dụng che mưa nắng, còn làm tăng lên vẻ thẩm mỹ cho vườn Xương rồng của chúng ta.

Giàn che cho vườn kiểng Xương rồng cũng giống như giàn che của vườn phong lan, có điều khác hơn là thay vì mái lợp bằng lưới hay bằng nẹp tre, nẹp gỗ đóng cách khoảng ra, thì mái che ở đây được lợp kín bằng tôn nhựa hoặc bằng bạt ny lông trong và trắng.

Giàn che nếu định sử dụng lâu dài thì nên làm cho chắc chắn, tốt nhất là làm bằng sắt. Khung sắt tuy có tốn thêm ít tiền so với cây gỗ, nhưng có điều lợi là sức bền rất

cao và trông thanh mảnh đẹp đẽ, nếu không muốn nói là trông sang hơn..

Giàn che phải thông thoáng, vì vậy cần phải có chiều cao khoảng 4 mét tính từ mặt líp (hay từ chậu) lên đến nóc giàn. Còn chiều ngang của giàn phải nằm ngoài chu vi của khu vực trồng, sao cho mái lợp bên trên phủ ra ngoài bìa líp một đoạn, để phòng mưa tạt vào làm hư cây. Mái có thể là mái vòm, hoặc một mái, hai mái, Tùy vào ý thích của ta, vì điều này chỉ có giá trị về mặt thẩm mỹ chứ không liên quan gì đến phần kỹ thuật.

Như vậy giàn che vừa bảo vệ được sự sinh trưởng và phát triển cho kiểng Xương rồng, vừa tiện lợi cho người làm việc chăm sóc, dù bên ngoài trời đang mưa to gió lớn.

4/ Cách trưng bày kiểng Xương rồng: Cây kiểng Xương rồng do hình dáng và màu sắc đa dạng của nó bao giờ cũng có hấp lực mạnh thu hút sự quan tâm chú ý của người xem. Không những ở ta mà ở nhiều nước khác cũng vậy, ngày nay Xương rồng vẫn được đánh giá là cây ... kiểng lạ. Mà một khi đã gọi là lạ thì không ai lại nỡ có cái nhìn dửng dưng. Trong rừng hoa kiểng, Xương rồng bao giờ cũng được người xem lưu tâm thưởng ngoạn nhiều nhất.

Có nhiều cách để trưng bày kiểng Xương rồng:

a) Trồng trên líp: Nhiều nghệ nhân hoa kiểng cũng đồng ý với chúng tôi nếu được trồng ngay hàng thẳng lối trên líp, nhất là mỗi chủng loại được trồng từng khu vực riêng thì vườn trồng Xương rồng vẫn đủ hấp lực mạnh, thu hút được sự đam mê chiêm ngưỡng của người thưởng ngoạn. Ngay việc trồng kiểng Xương rồng trong chậu mà được sắp xếp có thứ tự như vừa kể cũng tạo được sự ngăn nắp làm vui mắt mọi người.

b) Đặt trên kệ: Xương rồng trồng chậu có điều lợi là cần di chuyển để chúng bày đâu cũng dễ. Kệ đặt ngoài trời thì được làm bằng xi măng cốt thép, hoặc bằng gỗ. Kệ đặt trong nhà, trong phòng khách thường đóng bằng gỗ với đường nét hoa văn mỹ thuật. Tùy theo nhu cầu mà kích thước của kệ to nhỏ và cao thấp khác nhau. Kệ có nhiều tầng, có thể dùng đặt trên nền đất, nền nhà hay gắn trên tường.

Nhìn những chậu kiểng Xương rồng được trưng trên các tầng kệ, người ta cũng dễ dàng đoán biết được phần nào trình độ kiến thức cũng như khiếu mỹ thuật của chủ nhân. Vì rằng, chậu có chậu to, chậu nhỏ, cây cũng có cây cao cây thấp, do đó phải trưng bày các chậu kiểng làm sao tạo được sự hài hòa, sự cân đối, nhất là không làm rối mắt người xem mới ... là tài !

Cách trưng Xương rồng trên kệ, hoặc ở thành cửa sổ ... là cách thông dụng nhất được người đời áp dụng từ trước đến nay. Không những ở nước ta mà nhiều nước phương Tây họ cũng làm theo cách này.

c) Treo: Do kiểng Xương rồng vừa nhỏ vừa gọn thường được trưng những chiếc chậu nhỏ có hoa văn mỹ thuật, nên ta có thể treo chúng bằng móc treo như cách treo chậu Phong Lan, trước hàng hiên hay những nơi thuận tiện nhất. Đây là cách mà dân chơi kiểng Xương rồng phương Tây áp dụng trước tiên, sau đó mới lan truyền sang các nước khác, châu lục khác ... Nên đặt làm loại chậu đặc biệt, hoặc tự mình tìm cách khoan lỗ ở vành chậu để móc kẽm vào.

5/ Chậu kiểng Xương rồng: Khác với chậu phong lan chỉ làm bằng đất nung, chậu kiểng Xương rồng thường được tráng men và bên ngoài có hoa văn rất đẹp. Chính

nhờ vẻ đẹp của chậu mà cây kiểng được tăng thêm phần giá trị hơn, sang cả hơn.

Chậu kiểng Xương rồng ngoài kích cỡ lớn nhỏ có đủ, còn có nhiều kiểu dáng khác lạ, hấp dẫn. Nào là chậu vuông, chậu hình chữ nhật, hình tròn, hình bầu dục, lục giác. Nào là chậu trệt, chậu đáy sâu ... ai thích kích cỡ nào, hình dáng nào cứ mặc sức tha hồ chọn lựa.

Điều đòi hỏi là nên chọn những chậu nào có trở một hay vài lỗ thoát nước ở đáy chậu mới dùng được. Các lỗ thoát nước này phải đủ rộng để giúp nước tưới thừa thãi hoặc nước mưa thoát hết ra ngoài mới tốt. Vì như quý vị đã biết, Xương rồng không thích nghi được với môi trường sống bị úng thủy, nó chỉ cần đất trồng đủ độ ẩm vừa phải là sống tốt rồi.

Với những chậu kiểng Xương rồng có kích cỡ lớn cần phải kê cao lên để việc thoát nước được dễ dàng và hữu hiệu. Nếu các chậu Xương rồng được đặt trên líp thì tốt nhất trên bề mặt líp nên phủ một lớp cát dày độ vài mươi phân, tạo độ xốp để nước tưới thừa thãi trong các chậu rút nhanh được hết ra ngoài. Mặt khác, thỉnh thoảng ta cũng nên lật đáy chậu lên, nhất là đối với những chậu mà nước tưới rút quá chậm, để kiểm soát những lỗ thoát nước này xem có bị tắc nghẽn hay không. Đây là việc làm không thừa thãi, xin đừng coi thường.

Việc sang chậu đối với nhiều giống cây kiểng khác được coi là việc làm định kỳ hằng năm, vì sang chậu là dịp để thay đất cũ bằng đất mới, thay đất hết màu bằng đất chứa nhiều chất dinh dưỡng, thì với kiểng Xương rồng việc này không cần thiết.

Người ta chỉ sang chậu khi chậu bị nứt mẻ, bị cho là cũ kỹ hoặc theo yêu cầu của người mua ... Hơn nữa, dù có

phải thay chậu nhiều lần trong năm đi nữa, cây kiểng Xương rồng cũng không bị hề hấn gì về sức khỏe của nó. Vì như trên chúng tôi đã nhiều lần trình bày: Xương rồng vốn là giống cây dễ trồng, dễ sống. Chúng ta chỉ cần tưới cho ẩm đất rồi nhấc nhẹ cây lên là xong. Rễ Xương rồng vừa ngắn vừa ít nên dù có nhổ lên trồng lại bộ rễ cũng ít bị hề hấn gì.

6/ Dụng cụ: Trồng các giống cây kiểng khác thường phải mua sắm một bộ dụng cụ riêng, nào kéo, nào kềm ... mà mỗi thứ nhiều khi đòi hỏi phải có vài ba loại khác nhau... Còn trồng kiểng Xương rồng thì điều này không đáng lo lắm. Nhiều người chỉ cần một con dao nhỏ không thôi cũng ... xử lý được biết bao là công việc !

a) Dao bén: Trồng kiểng Xương rồng ta cần có một con dao nhỏ, lưỡi mỏng và bén để dùng trong hai trường hợp: một là dùng vào việc cắt chiết nhánh để nhân giống, hai là cắt bỏ phần cây bị hư thối do nấm.

b) Cái cuốc nhỏ: Đây là dụng cụ làm đất lên líp trồng.

c) Chỉ may: Mỗi khi tháp ghép ta phải sử dụng một đoạn chỉ để buộc ràng giúp mối ráp được khít khao.

Đấy, dụng cụ khi trồng kiểng Xương rồng chỉ đơn sơ có bao nhiêu thứ đó mà thôi.

CHĂM SÓC KIỂNG XƯƠNG RỒNG

Trồng kiểng Xương rồng, công chăm sóc rất nhẹ, và cũng không đòi hỏi phải cập nhật mỗi ngày. Thỉnh thoảng đôi ba ngày một lần ta viếng qua vườn Xương rồng để chăm sóc cũng được, vì không có công việc gì được gọi là phải thực hiện cấp bách ở đây cả:

- **Tưới nước:** Đối với nhiều giống cây kiểng khác, tưới nước là khâu quan trọng cần phải được thực hiện hằng ngày, có khi ngày vài lần như hoa Hồng, Phong Lan. Với kiểng Xương rồng, dù được trồng dưới giàn che, hay trong nhà, mỗi tuần ta tưới nước độ hai lần là quá đủ. Đã thế lượng nước tưới cũng không cần nhiều, chỉ cần giúp đất trồng trên líp cũng như trong chậu được đủ ẩm mà thôi.

Nên tưới bằng vòi sen với tia nước nhỏ như phun sương mới tốt. Vì rằng nếu tưới với tia nước mạnh, Xương rồng dễ bị trốc gốc, nhẹ lắm cũng bị nghiêng, ngã do bộ rễ của giống cây này quá yếu. Rễ đã ít lại ngắn thì làm sao giữ vững được thế mọc thẳng đứng cho cây.

Nước tưới có thể là nước máy, nước mưa, nước giếng, hay nước ao hồ cũng được miễn là nguồn nước đó phải sạch, không ô nhiễm, không nhiễm phèn, nhiễm mặn.

- **Bón thúc:** Để giúp cây sinh trưởng tốt và phát triển mạnh, một tháng hay hai tháng ta bón thúc một lần. Ta nên dùng phân NPK, vì loại phân này tỏ ra thích hợp với kiểng Xương rồng.

- **Cỏ dại:** Do đất dai trồng kiểng Xương rồng không được mầu mỡ lắm, độ ẩm trong đất cũng không nhiều nên cỏ dại cũng ít. Hễ thấy cỏ dại là ta nên nhổ ngay đi đừng để vài tháng mới tập trung nhổ một lần tốn nhiều công vô ích. Hơn nữa vườn kiểng mà để cỏ dại mọc nhiều sẽ mất sự thẩm mỹ.

- Tránh làm trầy xước: Lớp vỏ bọc ngoài thân Xương rồng là lớp da mỏng tanh nên dễ bị trầy xước. Chỗ bị trầy xước sẽ ứa mủ ra, và sau đó thành sẹo khó coi khiến cây kiểng quý mất hẳn giá trị. Gai Xương rồng cũng có cái đẹp riêng của nó, không nên cắt bỏ. Thử tưởng tượng được một cây kiểng Xương rồng bị cắt bỏ hết gai thì giá trị của nó sẽ ra sao ?

- Vun gốc: Nên vun gốc những cây bị nghiêng, ngã do gió to hoặc nước tưới ...

- Bệnh hại: Kiểng Xương rồng ít bị các loại bệnh hại tấn công. Cây thường bị nấm, hiện tượng trước tiên là da bị tái màu, sau đó bị thối rữa dần. Nếu phát hiện sớm rồi dùng thuốc trị nấm chữa trị thì dễ lành bệnh.

II.

KỸ THUẬT TRỒNG XƯƠNG RỒNG BÁT TIÊN KIỂNG XƯƠNG RỒNG BÁT TIÊN

Viết về kiểng Xương rồng, nếu không viết về kiểng Xương rồng Bát Tiên, e rằng thiếu sót.

Xương rồng Bát Tiên là giống kiểng mới được du nhập vào nước ta khoảng hơn năm năm nay, và đang là mặt hàng được giới chơi hoa kiểng trong nước nhiệt liệt hâm mộ, do cây kiểng vừa có dáng lạ lại vừa sai hoa, và hoa lại nhiều màu, lâu tàn ... Trong vườn mà có sự hiện diện của năm ba chậu Xương rồng Bát Tiên thì suốt năm cơ hồ không thiếu hoa tươi để ngắm.

Xương rồng Bát Tiên có xuất xứ từ Madagascar (Châu Phi) . Tuy gọi là “Xương rồng” nhưng giống này lại không thuộc họ Xương rồng (Cactaceae) mà là thuộc họ Euphobiaceae.

Nguyên thủy là giống cây mọc hoang dại, ít ai chịu trồng vì toàn thân cây có nhiều gai nhọn mọc lờm chờm, nếu lỡ bị đâm vào da thịt sẽ rất đau nhức. Nhưng vì nhận thấy đây là giống cây lạ, thân tựa tựa như cây Xương rồng, Xương rần, mà ra hoa lại có màu sắc đẹp, nên nhiều người mới đem về trồng làm kiểng. Từ đó “tiếng lành đồn xa”, nhiều nước mới du nhập về trồng.

Thật ra, giống nguyên thủy rất ít hoa, mặc dầu hoa đẹp. Mỗi chùm hoa chỉ có từ 2 đến 4 hoa nhỏ mà thôi. Có điều hoa cũng lâu tàn nên nhiều người đều thích.

Giống Xương rồng Bát Tiên nguyên thủy này hơn nửa thế kỷ trước Việt Nam mình cũng có, cũng được trồng trong vườn kiểng, nhưng số lượng hiếm hoi, vì chỉ ít nhà

trồng. Thân cây chỉ bằng ngón tay cái, nhiều gai lúc còn thấp độ vài ba mươi phân thì cây mọc thẳng, nhưng khi vươn cao bốn, năm tấc thì thân dễ ngã đổ. Người mình gọi là cây Xương rần, có nơi gọi là Xương rồng Tàu.

Giống Xương rồng Bát Tiên mà chúng ta nhập từ Thái Lan về ngày nay chính là cây Xương Rần kể trên lai tạo ra, và cái công đầu trong việc lai tạo khéo léo và thành công đáng khen này chúng tôi nghĩ rằng chính do bàn tay khéo léo và bộ óc sáng tạo của các nhà Thực Vật học Trung Quốc, sau đó mới đến người Thái Lan (?) ...

Ngay cái tên mỹ miều và có vẻ trang trọng “Bát Tiên” cũng nói lên được điều đó.

Bát Tiên là tên tám vị Tiên mà người Trung Hoa xưa nay rất trọng vọng, coi như tám vị Thánh, vị Thần thiêng liêng nhất, và có đại công đức giúp đỡ cho sự an sinh thịnh vượng của dân chúng. Tuy không thờ phượng nhưng mỗi khi nhắc đến tên tám vị Tiên này, bất cứ người Trung Hoa nào cũng tỏ sự kính trọng và biết ơn. Tám vị Tiên đó là: Chung Ly Quyền, Trương Quả Lão, Hàn Tương Tử, Lý Thiết Quỳ, Tào Quốc Cự, Lữ Động Tân, Lâm Thái Hoà và Hà Tiên Cô.

Nhưng tại sao người ta lại đặt tên cho cây kiểng lai này với tên Xương rồng Bát Tiên?

Lý do là giống mới lai tạo có nhiều chùm hoa, mà mỗi chùm như vậy lại nẩy ra được đến 8 hoa với màu sắc đa dạng và tươi đẹp. Vì vậy gán cho cái tên Bát Tiên cho giống hoa này quả là quá hợp, không có gì gọi là cường điệu.

Có lẽ do tên gọi là Bát Tiên, một phần nữa do cây kiểng này lại sai hoa, vừa ra hoa tứ mùa, hoa lại lâu tàn, nên nhiều nước ở phương Đông nói chung, càng ngày càng có đông đảo người trồng Xương rồng Bát Tiên, với niềm tin

là hoa này sẽ đem đến sự vui tươi, niềm hạnh phúc và sự thịnh vượng cho mọi người, mọi nhà.

Cũng xin được lưu ý quý vị, cây Xương rồng Bát Tiên hiện đã được tiếp tục lai tạo ra thêm nhiều giống mới nữa, mỗi chùm không những chỉ có tám hoa mà nhiều hơn. Mỗi giống đều được mang một tên riêng, nghe rất hấp dẫn như: Bát Tiên Tiên Nữ, Bát Tiên Kim Cương, Bát Tiên Phát Tài, Bát Tiên Ngọc Thạch ... Nhưng dù mang tên gì đi nữa, cái tên gốc của giống kiểng này vẫn là Bát Tiên...

ĐIỀU KIỆN SINH THÁI CÂY XƯƠNG RỒNG BÁT TIÊN

Xương rồng Bát Tiên thích nghi với khí hậu vùng nhiệt đới, nhưng sức chịu đựng của giống này kém hơn Xương rồng, nhất là về nhiệt độ.

1/ Lượng mưa: Xương rồng Bát Tiên chỉ phát triển tốt khi đất trồng có đủ độ ẩm cần thiết, thế nhưng cây không chịu đất úng thủy. Lượng mưa trong năm khoảng 1500mm là vừa. Vùng nào mùa mưa kéo dài quá cũng không tốt.

2/ Gió: Xương rồng Bát Tiên không thích hợp với nơi trồng bị bí gió. Trồng ở đây cây sẽ chậm phát triển và cũng không sai hoa. Do đó, vườn trồng Bát Tiên cần phải thông thoáng, trong ngày lúc nào cũng có gió nhẹ thổi qua mới tốt. Cây trồng càng ở độ cao, như trên sân thượng chẳng hạn, sẽ tươi tốt hơn, sai hoa hơn, và đặc biệt hoa sẽ nở lớn hơn. Các chậu trồng không nên xếp khít lại với nhau, mà nên sắp xếp sao cho các chậu có khoảng cách xa ra, tối thiểu cũng mười lăm phân để cây được thoáng gió. Nếu trồng trên đôn, trên kệ lại càng hay, nhưng cây thấp không nên đặt gần cây cao, vì như vậy cây thấp sẽ bị cây cao án che, sẽ sống còi cọc, ương yếu.

chậu vào giàn che, làm theo kiểu cách như giàn trồng Phong Lan. Hoặc là trồng trong giàn che cả ngày, nhưng khoảng cách của nẹp lợp mái giàn phải có kẽ hở rộng cho cây bên dưới nhận được lượng nắng khoảng 80% mới tốt. Vì rằng, như quý vị đã biết nếu thường xuyên chỉ nhận được lượng ánh sáng 50% trong ngày thì Xương rồng Bát Tiên sẽ chậm phát triển, và cây gần như ngưng ra hoa ! Thêm một bằng chứng nữa cho thấy: trong suốt mùa nắng cây không những sai hoa, mà màu sắc rất tươi tắn. Ngược lại, trong mùa mưa cây ít hoa và sắc hoa kém rực rỡ hơn.

4/ Nhiệt độ: Khí hậu nóng ẩm rất thích hợp với Xương rồng Bát Tiên. Nếu thời tiết trở lạnh lâu ngày cây sẽ phản ứng phát triển chậm và ít hoa. Tại thành phố Hồ Chí minh và các tỉnh thuộc đồng bằng sông cửu long đều có môi trường thích hợp với Xương rồng Bát Tiên.

CÁCH NHÂN GIỐNG

Sắc hoa của Xương rồng Bát Tiên rất phong phú: trắng, đỏ, tím, xanh, vàng ... đủ cả. Mặc dầu hoa của Xương rồng Bát Tiên thuộc loại lưỡng tính, nhị đực và nhị cái cùng chung một hoa, nhưng muốn có hạt giống thuần chủng để trồng vốn được coi là việc khó.

Có thể là do độ “chín” của nhụy đực và nhụy cái không trùng hợp, hoặc là do côn trùng đã giúp hoa thụ phấn chéo (phấn của hoa giống này dính vào noãn của hoa giống khác) nên mới tạo ra giống lai, không còn thuần chủng nữa. Vì

vậy, muốn tạo được giống thuần chủng, chỉ những nghệ nhân do lòng đam mê cao độ thôi thúc thì mới thực hiện được. Công việc kể ra cũng không quá khó khăn: chỉ cần có một nhà kiếng, hay một căn phòng thoáng mát nào đó nhưng cách ly được với mọi loại côn trùng bên ngoài, sau đó đặt cây hoa “giống” mà mình muốn tạo ra hạt giống thuần chủng vào phòng, rồi chờ đến lúc nhụy đực và nhụy cái “chín muồi” thì làm thụ phấn nhân tạo.

Do cây mỗi đợt ra nhiều hoa, nên có thể đậu được cả chục trái. Trái dạng hình nang, chứa bên trong 6 hạt. Khi trái chín, nếu không hái kịp, hạt sẽ bung ra từ các kẽ nứt rồi rơi xuống đất và mọc lên cây con cạnh gốc cây mẹ. Muốn có hạt giống để dành, chờ trái đến độ chín, ta hái đem phơi vài ba nắng, sau đó đổ vào chai lọ cất vào chỗ mát mẻ để khi cần đem gieo.

1/ Cách gieo hạt giống: Nếu chỉ gieo hạt với số lượng ít thì ta dùng loại chậu to, đổ đầy đất vào mà gieo. Ngược lại, nếu gieo với số lượng nhiều hạt thì nên làm líp để ương. Đất líp phải được cuốc xới kỹ, nhặt nhanh hết các tạp chất cũng như cỏ dại, rồi dùng phân chuồng hoai mục bón lót cho đất đủ chất dinh dưỡng và tơi xốp. Việc sau cùng là dùng vôi sen tưới ẩm đất, moi lỗ cạn với khoảng cách chừng mười lăm phân để đặt hạt giống xuống ...

Hạt giống Xương rồng Bát Tiên do có vỏ dày nên nảy mầm chậm. Phải chờ một tuần rưỡi đến hai tuần mầm cây mới lú lên.

Trong thời gian chờ hạt giống bên dưới nảy mầm mỗi ngày ta phải siêng tưới sơ sơ đôi ba lần cho đất đủ ẩm, để hạt mau nảy mầm. Nếu đất líp quá khô do không tưới, hạt giống có thể nằm im dưới đất từ tháng này qua tháng nọ, và thúi mục, vì vậy việc tưới nước rất quan trọng trong giai đoạn này.

Cây con mọc lên rất yếu, dễ bị ngã đổ, ta nên nhẹ tay chèn gốc để giúp cây đứng vững. Tốt hơn hết, ta nên rắc lên lớp ương một lớp đất mịn dày chừng vài phân để giữ chắc gốc cho cây non, coi như một hình thức vun gốc vậy.

Thường thì không cần phải bón thêm phân vì trước khi gieo hột ta đã cẩn thận bón lót cho đất. Chờ đến khi cây con mọc đủ bảy, tám lá, ta bứng ra trồng vĩnh viễn ngoài chậu. Nên cẩn thận bứng cho có bầu để khi trồng lại cây con khỏi bị mất sức.

Vài tuần, sau khi trồng vào chậu, ta có thể bón thúc phân NPK, lần đầu liều lượng ít, nhưng những kỳ sau lượng phân sẽ tăng dần lên ...

Nếu chăm sóc kỹ, cây con rất mau lớn, và vào tháng tuổi thứ mười, Xương rồng Bát Tiên đã bắt đầu trở hoa “bói”.

Có điều chúng tôi không nhắc thì quý vị cũng thừa rõ là cây Xương rồng Bát Tiên con, khi trồng vô chậu, thời gian mấy tuần đầu nên để vào chỗ thoáng mát, hoặc nơi chỉ có nắng sáng nhẹ chiếu vào. Tốt nhất là có mái che hoặc giàn che trong thời gian cây còn nhỏ này.

2/ Cách chiết cây: Chiết cây hay chiết thân cây hoặc chiết cành để tạo ra một cây con mới mang đúng đặc tính tốt của cây mẹ mà trồng. Cách chiết này có thể áp dụng với Xương rồng Bát Tiên theo cách làm bình thường mà chúng ta đã biết như chiết các cây ăn trái khác: Khởi đầu dùng dao bén cắt rời một khoanh vỏ có chiều dài độ vài ba phân nơi mình định chiết. Sau đó, chờ vết cắt khô nhựa rồi dùng xơ dừa xé nhỏ hoặc rể lục bình rửa sạch vắt khô nước để bó lại quanh vết cắt, bên ngoài dùng bao ny lông quấn chặt, chờ ngày bầu chiết ra rễ mới cắt ra trồng.

Còn một cách khác, không cần bóc cả khoanh vỏ mà dùng dao bén vạt chéo hình miệng bát một bên thân cành hay một bên thân cây, nơi định chiết. Sau đó, cũng chờ vết cắt khô nhựa rồi mới bó bầu treo cách trên.

Xin được lưu ý là Xương rồng Bát Tiên vốn là cây có nhiều gai nhọn mọc chằng chịt, vì vậy mọi thao tác khi chiết cũng như khi có bầu ta phải hết sức cẩn thận để tránh gai đâm.

3/ Cách thắp ghép: Thắp hay ghép cũng có cùng một nghĩa như nhau. Nghĩa là dùng chồi hay nhánh của cây này để thắp vào một cây khác (gốc ghép) để tạo nên một cây mới. Đây cũng là một cách lai tạo giống, không những nghệ nhân hoa kiểng, mà bất cứ nông dân nào cũng đều biết thực hành.

Muốn thực hiện việc thắp ghép, ta phải có sẵn gốc ghép và cành để ghép.

a) Gốc ghép: Chọn một cây đang sinh trưởng tốt không già quá mà cũng không non quá. Với cây đang trong giai đoạn trưởng thành, đang có sức sống mạnh, nhiều nhựa mới đủ sức nuôi sống và giúp cành ghép phát triển mạnh sau này.

b) Cành ghép: Nên chọn cành ghép từ những cây giống mới, có những ưu điểm đang được nhiều người đánh giá cao như: sai hoa, hoa lớn, màu sắc đẹp, sống khỏe ... để sau này ta sẽ có một cây mới mang những ưu điểm giống y như vậy.

Tốt hơn hết, nên chọn cành ghép có tiết diện bằng với gốc ghép để sau này vết ghép được liền lặn, phẳng phiu, nếu không lưu ý kỹ không ai phát giác được, vì nơi ghép sẽ không có sẹo lõm gồ ghề mất vẻ mỹ quan. Chiều dài cành ghép không nên quá dài, khoảng mười phân là vừa.

Thế nhưng, điều này không dễ gì chọn lựa đúng kích cỡ với nhau được, mà đa số trường hợp gặp sự so le. Gặp trường hợp gốc ghép to hơn cành ghép (hay ngược lại) ta nên đặt cành ghép lệch về một bên, sao cho hai mí vỏ một bên của gốc ghép và cành ghép tiếp giáp với nhau là được. Làm như vậy, mạch nhựa nguyên của gốc ghép mới nuôi sống được cành ghép. Nhờ có sự luân chuyển thông thường của nhựa nguyên và nhựa luyện mà việc ghép mới thành công. Còn mặt so le bên kia sau này thế nào cũng thành sẹo, nhưng đó là chuyện phải chấp nhận.

CÁCH THỰC HÀNH THÁP GHÉP

Cách tháp ghép kiểng Xương rồng Bát Tiên cũng giống như cách tháp ghép kiểng Xương rồng mà chúng tôi đã trình bày kỹ ở phần tháp ghép kiểng Xương rồng ở phần trước. Nghĩa là có nhiều cách như ghép bằng mặt, ghép vạt nêm, hay ghép vạt xéo, phiên độc giả xem kỹ lại.

Có điều hơi khó thực hiện ở đây là do Xương rồng Bát Tiên thân có nhiều gai nhọn lởm chởm, đến công đoạn ràng chỉ mà không cẩn thận tránh né dễ bị gai đâm trúng rất nhức nhối đến cả buổi vẫn còn “hành”. Vì vậy, có nhiều người do cẩn thận, họ dùng kéo bén cắt hết gai chung quanh đoạn ghép của cả gốc ghép lẫn cành ghép, sau đó dùng chỉ ràng chặt lại, hoặc dùng dây ny lông cột quanh cho chắc.

Cắt trụi gai thì tiện cho công việc thật, nhưng khi vết tháp lành thì cây bị giảm vẻ đẹp. Điều cần xin được nói thêm, sau khi tháp xong nên dùng cây chống đỡ để nhánh mới tháp được đứng vững, không làm trật khớp tháp do gió thổi hay do ai đó vô tình va chạm ...

4/ cách giám canh: Đối với kiểng Xương rồng Bát Tiên, cách giám canh là cách dễ thực hiện nhất, nhưng cũng đòi hỏi người trồng phải biết sơ qua vài điều sau đây:

- Cành giâm không quá non mà cũng không được quá già. Vì cành quá non rất dễ bị thối khi gặp môi trường ẩm, còn cành quá già thì cạn nhựa, có sống được cũng ương yếu, không phát triển mạnh được.

- Trước khi giâm xuống đất phải chờ vết cắt khô nhựa.

- Giâm cành xong phải để chậu vào nơi thoáng mát một thời gian để chờ cây mọc rễ mới cho tiếp xúc với ánh nắng dần dần ... Cây mọc rễ là khi cành giâm bắt đầu ra chồi non.

- Trong thời gian cây chưa ra rễ, không được tưới nước. Chỉ trừ trường hợp đất trong chậu quá khô, không đủ ẩm mới tưới sương sương chút ít giúp đất đủ ẩm mà thôi.

Giâm cành có nhiều cách, nhưng thường có hai cách sau đây được nhiều nghệ nhân hoa kiểng áp dụng:

- Cách thứ nhất: Dùng dao bén, lưỡi mỏng cắt rời chồi con ở nách lá của cây Xương rồng Bát Tiên mẹ. Nền cắt ở phần sát thân cây, vì đoạn này già nhất. Vết cắt cần phải ngọt, không giáp nát.

Nên đem đoạn chồi (cành) này vào nơi râm mát chờ khô nhựa, tức là khô mặt cắt, rồi mới đem giâm xuống đất ẩm, giống như cách trồng cây bình thường vậy. Nên dùng que nhỏ để chống cành đứng thẳng. Đem chậu vào nơi thoáng mát độ mười ngày, và thời gian này không nên tưới nước, cành sẽ ra rễ trở thành một cây mới. Lúc này nếu muốn ta có thể bứng trồng nơi khác được. Có điều phải cẩn thận, tránh làm đứt rễ non.

- Cách thứ hai: Cách này cũng chờ cho chồi (hay cành) khô nhựa, sau đó nhúng đoạn gốc (khoảng vài phân) vào dung dịch thuốc kích thích ra rễ (như Rootone chẳng hạn) rồi đem giâm vào đất. Mọi việc kế tiếp vẫn làm như trên.

Cách thứ hai vừa được trình bày, thời gian mọc rễ của cành nhanh hơn cách thứ nhất, vì nhờ có thuốc kích thích ra rễ hỗ trợ. Loại thuốc kích thích ra rễ, hiện nay ngoài thị trường có bày bán rất nhiều loại, đều dùng được.

Xin lưu ý quý vị, với Xương rồng Bát Tiên ta không những chỉ giâm chồi (cành) mà có thể giâm cả thân cây (tức phần ngọn của thân). Nếu phần ngọn chưa già, cắt đem giâm cũng ra rễ. Tất nhiên đoạn thân còn lại, sau khi vết cắt khô mặt, vẫn có khả năng nảy ra nhiều chồi mới. Có điều trong mấy ngày đầu ta không nên tưới nước hoặc để nước mưa làm ướt vết cắt, vì khuẩn sẽ có cơ hội tốt để xâm nhập làm hư thối nơi đó. Có thể dùng bao ny lông che phủ tạm đôi ba ngày cũng tốt ...

KỸ THUẬT TRỒNG XƯƠNG RỒNG BÁT TIÊN

Nói chung, Xương rồng Bát Tiên rất dễ trồng và dễ sống. Tuy vậy nó cũng đòi hỏi nhiều cách thức, nếu không áp dụng đúng thì cũng dễ dàng gặp thất bại. Đây là giống cây không “trái tính trái nết”, nhưng có nhiều điều ta phải cần bàn:

1/ Đất trồng: Cây Xương rồng Bát Tiên cũng kén đất trồng như đa số giống cây kiểng khác. Đất không những đòi hỏi phải nhiều chất dinh dưỡng mà còn phải tơi xốp nữa.

Đất thịt nhẹ, đất phù sa, đất mùn rất phù hợp với sự phát triển của Xương rồng Bát Tiên. Thường thì ngoài tự nhiên không có sẵn thứ đất đủ chất màu mỡ này, vì thế ta phải pha trộn nhiều chất để có đủ thành phần bổ dưỡng giúp đất tốt hơn. Có nhiều công thức để pha trộn đất:

- Lấy đất thịt nhẹ trộn chung với phân chuồng hoai và phân rác mục, mỗi thứ một nửa.

- Dùng đất phù sa trộn với phân tro trấu, phân bò khô, mỗi thứ một phần như nhau ...

Kinh nghiệm cho chúng tôi thấy, đất và phân trộn chung lại với nhau cho đều, rồi chất đống ủ suốt vài ba tháng cho thật hoai thì trồng mới tốt. Mỗi tháng một lần nên xới xáo, trộn lộn từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên để đất mau thuộc đem trồng mới tốt. Nhiều người còn cẩn thận, trước khi sử dụng, đất trồng được trải mỏng phơi nắng đôi ba ngày để tận diệt cho hết các mầm bệnh, như trứng của côn trùng, các bào tử nấm, cùng những mầm mống độc hại khác. Đây cũng là điều nên làm.

2/ Chậu trồng: Kiểng Xương rồng Bát Tiên thường được trồng trong chậu, vừa để trưng bày mà cũng vừa để di chuyển. Đây là loại chậu có cỡ trung bình, có đường kính khoảng vài ba tấc là vừa, và là chậu sâu chứ không trồng trong chậu cạn.

Chậu trồng giống kiểng này không hiếm, mua đâu cũng có, lúc nào cũng sẵn. Ta có thể dùng chậu bằng đất nung cho rẻ tiền, hay chậu có tráng men, hoặc trồng trong chậu nhựa cũng được.

Điều đòi hỏi khi chọn lựa là dưới đáy chậu phải trống rỗng vài ba lỗ thoát nước khá rộng, có đường kính từ phân rưỡi đến hai phân, như vậy mới bảo đảm được lượng nước tưới dư thừa thoát hết ra ngoài.

Xin được nhắc lại Xương rồng Bát Tiên không hợp với môi trường úng thủy. Ta có thể dùng vài loại chậu có kích cỡ khác nhau: với chậu nhỏ thì trồng cây nhỏ, còn chậu lớn thì trồng cây lớn. Dù sao thì ta cũng phải thay chậu theo định kỳ, khi đất trồng trong chậu đã hết màu mỡ.

3/ Cách trồng: Để đảm bảo sự thoát nước hữu hiệu, trước khi cho đất vào chậu, ta nên dùng một miếng gạch

hay ngói, hoặc miếng sành có tiết diện lớn hơn lỗ thoát nước ở đáy chậu một chút, che phủ lên các lỗ thoát nước đó để sau này không để đất hoặc rễ cây mọc dài ra bít kín, khiến nước tưới thừa không còn lối thoát ra. Có người còn cẩn thận xé một ít xơ dừa lót một lớp dày dưới đáy chậu độ vài ba phân để tạo độ thông thoáng giúp nước tưới thừa thoát hết ra ngoài.

Việc kế tiếp sau đó là đổ đất vào chậu. Đất cho vào chậu trông không được đầy tràn, mà phải thấp hơn mặt chậu độ vài ba phân để khi tưới, nước tưới không bị trào ra ngoài, vừa tốn nước vừa hao đất do nước thừa cuốn trôi theo ... Mặt đất chậu cũng vừa ngang tầm với cổ rễ mới tốt. Lớp đất này sau vài ba ngày sẽ giũ dần xuống vài ba phân, do nước tưới làm cho đất chặt lại, vì vậy ta cần phải thêm đất vào cho cây.

Cây mới trồng vào chậu nên dùng tay ấn nhẹ cho chặt gốc, và tốt nhất là dùng những thanh tre nhỏ chống đỡ trong vài tuần đầu để cây không bị nghiêng ngã mất đẹp.

Trồng xong, ta có thể tưới nước ngay để cây có sức mà tươi tỉnh lại, nhưng không nên tưới nhiều, chỉ giúp đất trông đủ ẩm mà thôi. Cách tưới nước sương sương như vậy kéo dài khoảng vài tuần, cứ mỗi ngày tưới một lần vào cỡ sáng là đủ. Sau thời gian đó, khi cây đã bén rễ, đã ra tược non thì tưới ngày hai lần, nếu gặp mùa nắng hạn. Trong mùa mưa, một hai ngày tưới nước một lần mà thôi.

Cây mới trồng, dù là cây non hay cây trưởng thành không ít thì nhiều cũng bị mất sức, nếu không biết cách chăm sóc cũng dễ chết. Trong tuần đầu ta nên dời chậu vào nơi thoáng mát, sau đó tập cho cây quen ánh sáng dần dần: nghĩa là càng ngày càng bưng chậu ra nắng nhiều giờ hơn... Tóm lại, do cây Xương rồng Bát Tiên dễ sống, nên cách trồng cũng dễ, ai ai cũng có thể làm được.

PHÒNG NGỪA BỆNH HẠI

Trong việc bài trừ sâu rầy cho tất cả các loại cây trồng nói chung, và kiểng Xương rồng Bát Tiên nói riêng, nên đặt lên hàng đầu, không nên xem thường được. Và phải áp dụng đúng câu: “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”.

Phòng bệnh có nghĩa là biết ngăn ngừa trước những loại sâu bệnh hại nào phá hại cây trồng bằng cách phun thuốc phòng ngừa theo đúng định kỳ hàng tháng hay hàng quý ... Như vậy sau này cây trồng có bị sâu hại tấn công ta cũng không đến nỗi phải lo, do cây đã có sức đề kháng mạnh.

Nếu ta cứ chờ các loại bệnh hại xâm nhập thô bạo vườn kiểng của mình rồi mới chịu ra tay, thì công việc bài trừ không những khó khăn vất vả, tốn kém tiền bạc cũng như công sức nhiều hơn, mà đôi khi còn thu gặt được kết quả không đúng như ý muốn của mình nữa !

Cách phòng bệnh tốt nhất là chuyên cần vun phân tưới nước và chăm sóc kỹ để giúp cây sống mạnh, tạo cho cây có sức đề kháng tiềm tàng, mạnh mẽ, như vậy dù có bị nhiễm bệnh cũng đủ sức lướt qua được.

Có điều may là cây Xương rồng Bát Tiên ít bị các loại bệnh hại tác hại. Thế nhưng, nếu không có biện pháp phòng ngừa trước, thì kiểng Xương rồng Bát Tiên vẫn bị chết trong một sáng một chiều.

Thường thì giống cây này chỉ bệnh các bệnh sau đây:

- Bệnh đốm lá: Bệnh này do nấm *Cercospora chrysanthemi* gây ra trên lá. Khi bị nấm này tấn công, giữa phiến lá hoặc cạnh rìa lá, hay dọc theo gân lá nổi lên những đốm nhỏ hình tròn hay các hình dạng khác với màu nâu đen. Khi bệnh nặng thì nấm làm mô lá bị thối nhũn ra, phần lá còn lại trở nên vàng úa và rụng.

Bệnh đốm lá thường xảy ra trong mùa mưa, có khi hậu ẩm ướt. Bệnh thường xuất hiện ở tầng lá dưới gốc rồi mới lan dần lên tận ngọn.

Cách phòng ngừa là thường xuyên tỉa bớt những cành nhánh rườm rà và các lá già; nhặt bỏ hết những hoa lá rụng cùng rác rến vương vãi chung quanh gốc để đem lại sự thông thoáng cho cây trồng. Mặt khác, không nên tưới cây ban đêm, vì sự ẩm ướt trên lá là môi trường tốt cho nấm *Cercospora chrysanthemi* xâm nhập.

Khi cây bị bệnh thì dùng thuốc diệt nấm để phun khắp tán lá, từ ngọn đến gốc. Có thể dùng Anvill 5SC hoặc thuốc Topsin M – 70 WP ... theo đúng liều lượng chỉ dẫn cách dùng.

- Bệnh thối nhũn: Bệnh này cũng thường thấy xuất hiện vào mùa thu, cũng do nấm gây ra. Chúng tấn công không những trên lá mà cả trên thân cây nữa. Vết bệnh có kích thước và hình dạng khác nhau, thường có màu xám mốc, và cũng xâm nhập từ phần gốc trước rồi đến phần thân sau.

Lá và thân hể bị bệnh này trở nên mềm nhũn do các mô bị thối, và những phần đó coi như đã chết, không còn phương cách chữa trị được. Lá bị bệnh thì lá rụng, thân bị bệnh thì gãy gục. Khi thân cây bị bệnh này ta chỉ còn cách vạt bỏ phần đó, và đem ra khỏi khu vực trồng đốt bỏ.

Cách phòng ngừa là không nên để đất trồng quá ẩm. Việc kể đó là nên tạo tán tránh để cây rườm rà, cành lá gây trở ngại cho việc quang hợp. Nếu cây bị bệnh nặng thì tốt nhất nên sang chậu, thay thế đất trồng ... Mặt khác nên phun thuốc trừ nấm theo định kỳ hàng tháng trong suốt mùa mưa.

- Rầy bông: Rầy bông còn gọi là “Rệp Sáp”, tên khoa học là *Pseudococcus*. Có thân hình bầu dục, thân phủ lớp

sáp màu trắng như bông, và nhờ lớp sáp đó mà thân chúng không thấm nước.

Giống rầy này chuyên hút nhựa cây để sống, vì vậy thấy chúng xuất hiện ta phải cấp thời trừ tuyệt ngay, nếu để dây dưa chúng sẽ sinh sôi nảy nở rất nhanh, không những làm cây đổ kiệt sức mà chết, mà còn gây họa nhanh cho những cây kế cận nữa.

Trong nhiều giống cây trồng khác, như cây Mai chẳng hạn, rầy bông trước tiên xuất hiện ở phần đọt cây, sau đó lây lan đến lá, cành nhánh và thân cây. Kể đó là từ cây này sang cây khác ...

Giống rầy bông sống cộng sinh với lũ kiến. Kiến ra sức tha rầy bông từ dưới gốc cây lên đến tận ngọn cây, ngọn cành để rầy hút nhựa các lá non mà sống. Từ đó các đọt non cứ lần lượt rũ xuống ... Rầy bông trả công cho kiến bằng cách tiết ra chất dịch có vị ngọt, vốn là thức ăn khoái khẩu của kiến.

Vì vậy cách phòng ngừa hữu hiệu giống rầy này là phải diệt kiến khi thấy chúng xuất hiện gần khu vực trồng Xương rồng Bát Tiên, hay ngay làm tổ trong chậu trồng Bát Tiên bằng cách sử dụng thuốc Basudin. Kinh nghiệm cho thấy hễ thấy kiến kéo đến làm tổ dưới gốc cây thì trước sau gì rầy bông cũng xuất hiện phá hại cây đó.

Cách phòng ngừa kể đó là nên tỉa bỏ hết những cành lá rườm rà sát mặt đất, đồng thời tạo tán giúp cây tránh được sự rậm rạp, vừa ảnh hưởng xấu cho việc quang hợp, lại vừa tạo môi trường sống tốt cho giống rầy tai hại này.

Khi cây kiểng Xương rồng Bát Tiên mới bị rầy bông tấn công thì cách tốt nhất là ngắt bỏ ngay những cành lá có rầy, đồng thời phun trừ rầy mỗi tuần vài ba lần cho đến khi chắc chắn đã tận diệt được hết.

CHĂM SÓC

Trồng kiểng Xương rồng Bát Tiên công chăm sóc không nhiều, và cũng không khó khăn.

Nếu trồng số lượng ít khoảng mười chậu trở lại thì việc chăm sóc có thể không cần đặt thành vấn đề, vì đó là việc nhỏ. Nhưng nếu trồng với số lượng nhiều thì việc chăm sóc có phần bận rộn, nhưng cũng không đến nỗi phải cập nhật hàng ngày. Vì như phần trên chúng tôi đã nói Xương rồng Bát Tiên vốn là giống cây “dễ trồng, dễ sống” nên việc chăm sóc cũng nhẹ công.

- Tưới nước: Công việc chăm sóc kiểng Xương rồng Bát Tiên, tưới nước cho cây là việc đáng quan tâm hàng đầu.

Vào mùa nắng, ta nên tưới cây từ một đến hai lần. Và trong mùa mưa, một tuần tưới một, hai lần cũng được.

Nước tưới chỉ cần đến số lượng ít, vì giúp đất trồng đủ độ ẩm mà thôi. Độ ẩm ở đây là ẩm đất toàn chậu, chứ không phải chỉ ẩm ở tầng đất trên mặt mà thôi. Muốn được vậy, ta dùng vòi sen với tia nước nhỏ tưới qua một lần cho nước thấm dần xuống dưới sau đó trở lại tưới thêm lần nữa thì nước tưới mới thấm sâu tận đáy chậu được. Chỉ khi nào thấy phần nước thừa thoát ra dưới đáy chậu thì mới biết chắc là đất đã đủ ẩm từ trên xuống tận dưới ... Nếu chỉ tưới sơ qua thì đất trong chậu chỉ ẩm ở tầng mặt mà thôi, đất đáy chậu vẫn khô rang, khiến cây thiếu nước để sống.

Khi cây kiểng chưa trở hoa thì nên tưới nước từ ngọn cây trở xuống. Ngược lại, trong thời kỳ cây ra hoa ta nên tưới dưới gốc mà thôi, vì nếu tưới nước thẳng vào hoa, hoa sẽ mau tàn.

Xương rồng Bát Tiên không thích nghi được với môi trường trũng nước, vì vậy khi trời mưa to ta nên dời chậu vào nơi có mái che. Hoặc khi tưới nước mà thấy nước trong chậu chậm rút, thì nên kiểm soát lại các lỗ thoát nước dưới đáy chậu xem có bị tắc nghẽn hay không.

- Bón thúc: Phân bón là thức ăn chính cần có để nuôi sống cây trồng. Vì vậy nếu trồng đất thiếu màu mỡ thì cây sẽ sinh trưởng kém, phát triển chậm. Dù trước khi trồng, đất trong chậu đã được bón lót đầy đủ, nhưng sau một thời gian trồng, đất sẽ mất dần chất dinh dưỡng để nuôi cây. Đây là dịp ta cần bổ sung thêm vào chậu. Công việc bón thúc này nên thực hiện đúng định kỳ mỗi tháng một lần, hay hai tháng một lần để giúp cây trồng được tươi tốt hơn.

Phân bón thúc cho Xương rồng Bát Tiên tốt nhất là dùng phân NPK (N: đạm, P: lân, và K: kali).

Thời kỳ cây còn nhỏ cây cần nhiều đạm để phát triển nhanh, nảy chồi khỏe, vì vậy ta nên bón đạm nhiều hơn các thành phần lân và kali. Vậy, nên bón theo công thức 30- 10- 10 (tức là 3 đạm, 1 lân và 1 kali).

Sang thời kỳ cây sắp trở hoa thì nên tăng lượng lân (p) , cao hơn đạm (N) và kali (K). Vậy nên bón theo công thức 10 -30- 10, hoặc 15- 30- 15 cũng được.

Đến giai đoạn cây trở hoa thì nên bón thúc lượng kali (K) cao hơn đạm (N) và lân (P), vì kali (K) có công dụng thúc đẩy cho cây sai hoa, hoa to, và sắc hoa tươi đẹp, và đồng thời cũng giúp cây phát triển mạnh hơn. Ta nên bón theo công thức 10- 10- 30.

Theo kinh nghiệm của riêng mình, quý vị có thể bón phân theo công thức khác, biết đâu sẽ đem lại kết quả khả quan hơn? Ta có thể thay phân vô cơ bằng phân hữu cơ

cũng được, nhưng ảnh hưởng không mạnh bằng và cũng không nhanh bằng. Có người bón phân bánh dầu, hoặc dùng nước tiểu pha với nước lã để tưới cho cây kiểng này vẫn tốt.

- Bài trừ cỏ dại: Đất trồng trong chậu vốn màu mỡ, và lúc nào cũng giữ được độ ẩm cần thiết nên là môi trường sống tốt để cỏ dại tung hoành nảy nở. Việc bài trừ cỏ dại nếu làm tốt sẽ giúp cây kiểng của ta có nhiều chất dinh dưỡng để sống tốt, vì ai cũng biết, cỏ dại tranh ăn chất màu của cây.

- Sửa cành tạo tán: Chăm sóc cây kiểng Xương rồng Bát Tiên tươi tốt là chuyện đáng mừng. Nhưng cây tươi tốt đến độ cành lá rậm rạp, rườm rà lại không phải là điều hay. Vì rằng cây mà nhiều cành rậm lá quá thì thế nào cũng ảnh hưởng xấu đến việc ra hoa, đó là chưa nói đến việc các loại côn trùng sẽ lợi dụng sự tối tăm rậm rạp đó mà ra sự phá hại cây trồng.

Vì vậy, việc sửa cành tạo tán là việc thỉnh thoảng ta nên làm. Muốn cho cây có tán đẹp thì phải cắt tỉa không thương tiếc những cành mọc không đúng cách, những cành yếu ớt hay xét ra dư thừa ... Chính nhờ vào việc cắt tỉa này mà cây kiểng mới thông thoáng, bớt rậm rạp ; cây sẽ dồi sức để nuôi bộ phận tạo hoa kết trái.

Cành lá cây Xương rồng Bát Tiên thường rườm rà ở phần ngọn, và thưa thớt ở phần gốc, vì vậy việc sửa cành tạo tán nên tập trung ở phần ngọn nhiều hơn, như vậy phần này hoa mới có cơ hội tốt để “sinh sôi nảy nở” ra nhiều được.

- Sang chậu: Có nhiều lý do để sang chậu cho kiểng Xương rồng Bát Tiên: như cây non nay đã trưởng thành mà trước đây trồng trong chậu nhỏ nên không còn thích

hợp nữa. Hoặc do chậu tuy còn vừa nhưng bị nứt, bị mẻ cần phải thay chậu mới ... còn có lý do chính đáng phải sang chậu, đó là đã đến lúc thay toàn bộ đất cũ đã hết màu mỡ bằng đất mới để cung cấp kịp thời chất bổ dưỡng nuôi cây.

Đất trong chậu dù màu mỡ đến đâu, tươi xốp đến đâu, sau một thời gian đem trồng, cây kiểng đã rút tía hết chất bổ dưỡng nên bị chai cứng. Đất này được coi là đất chết cần phải thay ngay.

Việc sang chậu trong trường hợp này thường nên tiến hành sáu tháng một lần, hoặc mỗi năm một lần, và nên thực hiện trước mùa mưa.

Trước khi sang chậu ta nên tưới đẫm nước để đất trong chậu được mềm ra, điều đó sẽ giúp ta bứng cây cũ ra khỏi chậu dễ dàng mà không hại đến phần rễ. Đất cũ trong chậu được đổ hết ra, cọ rửa sạch, nếu cần đem phơi chậu ra nắng vài giờ để nhờ ánh nắng mặt trời tận diệt hết những mầm bệnh bám vào thành chậu. Sau đó, cho đất mới vào và trồng cây lại như cũ.

Trong trường hợp này nếu có sẵn chậu mới để thay thế thì tốt hơn, và mọi thao tác sẽ nhanh hơn. Tất nhiên, chậu cũ sẽ được cọ rửa, phơi phóng kỹ để dành lại dùng lần sau.

Khi chậu đã có đất mới, ta nên tưới sơ qua cho đất đủ ẩm, rồi dời chậu vào nơi mát mẻ một thời gian để cây kiểng mau hồi sức.

Công việc sang chậu không có gì khó khăn nặng nhọc, nhưng nên làm cẩn thận để tránh đổ vỡ hoặc tổn hại đến sức khỏe cây trồng.

hại đến sức khỏe cây trồng .

Ngoài những công việc chính đó ra, ta còn phải quan tâm đến những việc vặt nhưng cũng không kém phần quan trọng khác, như thỉnh thoảng nên sửa sang lại các mương rãnh thoát nước trong vườn để nếu cần thì kịp thời nạo vét để tránh nước bị ứ đọng ; quan tâm nhất là trong những tháng của mùa mưa. Việc kiểm soát các lỗ thoát nước dưới đáy chậu để xem có bị tắc nghẽn do đất dai hoặc rễ cây mọc dài chèn bít khiến nước tưới bị ứ đọng làm rễ cây bị thối ... Đó là chưa nói đến việc bài trừ sâu rầy phá hại cây kiểng quý ...

III.

KỸ THUẬT TRỒNG SỨ THÁI LAN SỨ THÁI LAN THỜI GIAN ĐẦU MỚI NHẬP ...

Sứ Thái Lan còn có tên là Sứ Sa Mạc, vì nguồn gốc của giống cây kiểng này thuộc vùng Địa Trung Hải, sa mạc Phi Châu. Còn tên gọi “Sứ Thái Lan” hay nói gọn nhẹ là “Sứ Thái”, là do người mình nhập giống từ Thái Lan về, nên nhiều người quen miệng gọi mãi thành tên.

Sự thật thì công đầu “giới thiệu” giống Sứ đẹp này đến các nghệ nhân hoa kiểng khắp thế giới là một người Đức. Trước đây khoảng một thế kỷ, vị thương gia sành hoa kiểng lạ này đã đem cây Sứ Sa Mạc về, rồi nhân giống ra ... Từ đó nhiều nước trên thế giới mới được tận mắt thấy giống kiểng vừa lạ vừa đẹp nên mới du nhập về trồng. Thái Lan, nước láng giềng của ta cũng mới trồng giống sứ này khoảng nửa thế kỷ nay thôi. Còn Việt Nam ta thì nhập giống từ Thái Lan về khoảng chừng 40 năm không hơn.

Sứ Thái Lan có tên khoa học là *Adenium Obesum* thuộc họ Trúc Đào (*Apocynaceae*) trông hao hao giống cây Sứ Cùi (Hoa Đại), tên khoa học là *Plumeria Obtrusifolia*, nhưng thực tế thì hai cây này không có họ hàng gì với nhau cả.

Chúng tôi còn nhớ, trước đây khoảng 40 năm, lúc cây Sứ Thái Lan mới được nhập về, các nghệ nhân hoa kiểng Sài Gòn thời ấy, nhiệt liệt đón mừng, đánh giá ngay là giống kiểng quý và lạ nên ai ai cũng thích trồng. Khoảng mười năm sau đó, người ta “đón tiếp” con cá Dĩa với tâm trạng hồ hởi như vậy.

Trong số những người đầu tiên có công nhập Sứ Thái Lan về, có người bạn vong niên của Tác giả. Ông này không hề giấu nghề, biết gì nói nấy, mỗi khi gặp anh em “đồng

điều” trong nghề, ông đều nói rõ kỹ thuật trồng ra sao để mọi người nắm bắt được phần nào kỹ thuật ...

Thế nhưng, trong khoảng gần mười năm đầu mới nhập về, cây Sứ Thái Lan vẫn còn cao giá nên phần nào ... hạn chế người chơi. Và giai đoạn này do kỹ thuật trồng chưa ai nắm vững nên mọi người trồng Sứ để ... thường thức hoa mà thôi. Mà giống Sứ này cũng đáp ứng lại sở thích của người trồng hoa là nó ra hoa cả bốn mùa, có điều mùa mưa ra ít hoa hơn mùa nắng.

Khoảng chừng ba mươi năm trở lại đây, nhờ vào “nghề dạy nghề”, nhiều nghệ nhân cũng tự mày mò ra cách trồng, và cũng từ đó họ biết ... chơi cũ. Củ Sứ Thái Lan nếu biết tạo hình tạo dáng sẽ biến thành những hình thù lạ mắt, hấp dẫn người xem đến mức lạ thường. Rồi từ việc biết chơi cũ, người ta biết cách uốn sửa Sứ Thái Lan thành kiểng Bonsai, mặc dầu vẫn trồng nó trong chậu sâu thay vì chậu cạn.

Cây Sứ Thái Lan do dễ trồng, dễ nhân giống nên chỉ là mặt hàng kiểng “hiếm” trong năm, bảy năm đầu mới nhập về. Thời gian sau cây Sứ đã được bán với giá bình dân, ai ai cũng có khả năng mua được.

Do hoa có màu đỏ tươi (giống cũ) màu của hy vọng và thịnh vượng (mặc dầu hữu sắc vô hương), nên nhà nào từ thành thị đến thôn quê cũng chưng một vài chậu đặt trước sân, trước cửa, ít ra cũng vui nhà vui cửa.

Chưa ai biết rõ tuổi thọ của cây Sứ Thái Lan là bao nhiêu, nhưng cây Sứ già thuộc loại “cổ xưa” khoảng 40 năm tuổi, vừa cao to vừa bề vể vẫn còn sống, và sống khỏe đến tận ngày nay. Nhìn phần gốc to như cái thúng gia, thân to bằng bắp vế đủ thấy sức sống tiềm tàng của nó vẫn còn mạnh, hy vọng còn vài chục năm nữa mới tàn rụi.

Bốn mươi năm có mặt trong thị trường hoa kiểng nhưng cây Sứ Thái Lan vẫn được đánh giá là cây kiểng quý, được mọi người chuộng trồng. Nhất là những năm gần đây nó được lai tạo thành những giống lạ và đẹp hơn.

Đừng nói chỉ những giống mới, ngay giống cũ, nếu cây được uốn tỉa công phu, có bộ củ rễ mang hình tượng đẹp cũng có giá bạc triệu, trong khi nhánh chiết chỉ bán với vài chục ngàn mà thôi.

Còn những giống mới lai tạo tại Nhật, Đài Loan, Mỹ, Hà Lan ... do quá sắc sảo và lạ nên có giá cao cũng phải. Xem thế đủ thấy cây Sứ Thái Lan từ lâu đã được nhiều thế hệ nghệ nhân hoa kiểng của ta đánh giá cao, coi là cây kiểng quý, ngoài dân gian ai cũng thích trồng ...

SỨ THÁI LAN CÂY KIỂNG ĐẸP

Cũng giống như cây Xương rồng, Sứ Thái Lan có nguồn gốc từ sa mạc nên chịu được khí hậu nóng ẩm của vùng nhiệt đới. Cây Sứ này thích hợp với cường độ ánh sáng từ 80 đến 100 phần trăm, nên trồng giữa nắng tốt hơn là trồng trong bóng râm.

Nhưng Sứ Thái Lan lại không thích hợp với vùng có mùa mưa kéo dài và vùng có thời tiết giá lạnh. Mưa nhiều, đất trương nước, cây có thể bị thối nhũn bộ rễ mà chết. Thời tiết lạnh giá kéo dài, chỉ cần dưới 12°C, cây gần như ngừng tăng trưởng.

Sứ Thái Lan trổ hoa quanh năm, nhưng so với mùa mưa thì mùa nắng cây sai hoa hơn, và sắc hoa tươi thắm hơn.

Hoa Sứ Thái Lan mang vẻ đẹp gợi nhìn, nên dù không hương thơm nó vẫn đủ ma lực quyến rũ người thưởng ngoạn. Nếu như nó có hương thơm, dù là thứ hương thơm ngát mũi như hoa Đại, thì ... Nhiều người lấy làm tiếc về điều này...

Tuy không mùi thơm nhưng Sứ Thái Lan vẫn được người đời cho mang cái tên của loài hoa kiêu sa: hoa Hồng, nhưng là “Hồng Sa Mạc” (desert Rose) . Đây là cái tên “thường gọi” của nó ở các nước khác, trong khi mình lại đặt một tên khác: Sứ Thái Lan.

Cái tên “Hồng Sa Mạc” đặt cho Sứ Thái Lan quả không cường điệu chút nào ! Xin hãy nhìn một vài cây Sứ đặt giữa sân, giữa những chậu hoa khác, dù trong số đó có cả hoa Hồng lẫn lộn, công tâm mà nói, ta vẫn thấy những chùm hoa Sứ Thái Lan với màu đỏ tươi vẫn nổi bật, vẫn rạng rỡ giữa biển nắng chang chang như đỏ lửa của đất trời !

Chính nhờ vào màu sắc thắm tươi như màu son môi đỏ của cây Sứ kiểng này, đã khiến người đời yêu thích nó, và rủ nhau trồng nó.

Với Sứ Thái Lan, người mình thích chưng từng cặp, y như cách chưng kiểng cổ vậy. Đã nói đến “chưng cặp” là đòi hỏi đến sự đồng thanh đồng thủ của cặp kiểng sao cho tương xứng mới có giá trị. Hai cây ít ra cũng có chiều cao bằng nhau, cành nhánh như nhau, và nhất là phần củ ở gốc cũng phải có hình dạng “bất mắt” như nhau. Có người còn sắm cho được cặp chậu cùng kiểu cùng kích cỡ như nhau mới vừa lòng toại ý ...

Với những cây Sứ vài ba mươi năm tuổi được uốn tía công phu, nhiều người còn coi như cây kiểng chủ của vườn hoa kiểng của mình. Thậm chí có vị còn chơi theo “bộ” như cách chơi kiểng cổ, mặc dầu họ vẫn biết rằng cây Sứ Thái Lan không thuộc “kiểng uốn tía” như Kim Quít, Mai Chiếu Thủy, Cẩn Thăng ... mà chỉ là kiểng ... đơn hoa ! Thế nhưng, nếu lựa ra được những cây đặc sắc về hình dáng mà chưng theo “bộ” ba cây, năm cây (Tam Đa, Ngũ Phúc)

vẫn có nét đẹp riêng, và cũng có giá trị. Nhiều nghệ nhân hoa kiểng cũng đồng ý với chúng tôi điều đó.

Ngoài thú chơi đó ra, người mình còn có thói quen chưng Sứ Thái Lan trong dịp Tết. Ngày Tết mà có vài chậu Sứ sai hoa để chưng trước cửa nhà cũng là một sự ưng ý đối với nhiều người. Màu đỏ thắm của Sứ Thái Lan chẳng phải là màu thịnh vượng, tốt lành sao ?

Nhưng cái khó là nuôi trồng làm sao, chăm sóc thế nào để Sứ Thái Lan trở hoa đúng vào dịp Tết Nguyên Đán mới là việc cần bàn ...

Muốn có chậu Sứ Thái Lan nở rộ hoa vào dịp Tết Nguyên Đán, việc cũng dễ thực hiện, nếu ta nắm rõ được thời tiết trong năm trong vùng xảy ra ra sao, để trù liệu thời điểm cắt cành cho sát đúng. Nhiều người còn cẩn thận hơn, còn dự đoán thời tiết sẽ biến chuyển ra sao sau ngày cắt cành để chăm sóc đúng cách cho cây sứ ra hoa đúng với ngày lễ trọng đại này.

Kinh nghiệm của nhiều nhà vườn cho thấy:

- Nếu từ tháng giêng đến tháng bảy Âm lịch mưa nhiều nắng ít, thì nên tiến hành việc cắt cành vào dịp rằm tháng bảy Âm lịch (lễ Vu Lan) .

- Nếu từ tháng giêng đến tháng 7 Âm lịch nắng nhiều mưa ít thì nên cắt cành vào dịp Tết Trung Thu (rằm tháng tám Âm Lịch) .

Những tháng đầu năm nếu để ý theo dõi thời tiết xảy ra thế nào thì đó là việc dễ, nhưng với ba bốn tháng còn lại cuối năm là việc sắp tới, thời tiết sẽ chuyển biến tốt xấu ra sao thì đó là chuyện của trời đất, nào ai rõ được ! Nhưng việc này cũng không thể hoàn toàn phó mặc cho sự may rủi đẩy đưa...

Nhà nông ta từ xưa đã có kinh nghiệm cho vụ lúa mùa: “Muốn ăn vụ lúa cuối năm, hãy trồng rằm tháng tám”. Rằm tháng tám, dịp Tết Trung Thu thường thì trăng sáng trời trong, nhưng có năm dịp này bầu trời cũng u ám chuyển mưa, khiến trẻ con mặt mày rầu rĩ vì có đèn ông sao trên tay mà không thể kéo nhau ra đường “dung dăng dung dẻ” được.

Theo kinh nghiệm của các lão nông tri điền thì đây là hiện tượng báo trước thời tiết cuối năm sẽ tốt xấu ra sao:

- Nếu rằm tháng tám trăng mờ đục, trời nhiều mây, những tháng cuối năm sẽ mưa nhiều, có sương muối giá lạnh, ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, nhất là đối với những cây đang mùa ra hoa đậu trái.

- Ngược lại nếu rằm tháng tám trăng trong thì thời tiết những tháng còn lại cuối năm sẽ rất tốt, mưa thuận gió hòa.

Như vậy, theo những kinh nghiệm vừa kể, việc cắt cành Sứ Thái Lan căn cứ vào thời tiết của 7 tháng đầu năm. Nhưng việc điều chỉnh cho hoa Sứ nở đúng vào Ngày Tết Nguyên Đán thì căn cứ vào kinh nghiệm sẵn có của dân gian để đoán biết thời tiết cuối năm sẽ diễn biến ra sao mà liệu bề chăm sóc cây hoa cho đúng cách:

- Nếu trăng rằm tháng tám mờ đục thì nên hạn chế việc tưới nước (thay vì ngày tưới một hai lần thì nên tưới cách nhật, hoặc vài ba ngày tưới một lần cũng đủ). Khi con mưa sắp đến thì nên dời chậu Sứ vào nhà, hoặc làm sẵn giàn che bên trên, nếu trồng với số lượng nhiều.

- Nếu trăng rằm tháng tám trong trẻo thì nên mừng, vì đó là hiện tượng báo trước điểm lạnh: thời tiết cuối năm sẽ ôn hòa, không có gì khiến ta phải lo lắng nữa !

Còn việc cắt cành ?

Cắt cành là việc dễ làm, người trồng Sứ Thái Lan có chút ít kinh nghiệm đều thao tác được dễ dàng. Chỉ cần có một con dao lưỡi mỏng và bén, cắt ngang cành một nhát là xong. Không được cắt xéo mà phải cắt ngang, tránh để vết cắt giáp nát hoặc xước mới tốt.

Vị trí cắt cành cần phải cân nhắc trước, tính toán trước, không nên cắt sát thân quá. Đây cũng là dịp tạo cho cây có tán đẹp sau này.

Với cây Sứ Thái Lan đã trưởng thành, không phải chờ đến dịp Tết mà mỗi năm phải tiến hành cắt cành vài ba lần, cắt sau mỗi đợt hoa tàn, để từ vết cắt đó nảy ra được nhiều cành mới, cho nhiều hoa hơn.

Nếu muốn, ta có thể cắt trụi tất cả các cành mà cây vẫn sống. Miễn là sau khi cắt cành xong ta dùng chút vôi ăn trầu bôi kín lên vết cắt, sau khi dùng bông gòn lau cho ráo mủ. Nếu đem cây vào chỗ mát độ mười lăm ngày hoặc cả tháng và ngưng tưới nước, hoặc thỉnh thoảng chỉ tưới cho đất trong chậu đủ ẩm mà thôi. Tránh tưới nước lên vết cắt, nếu không nơi đó sẽ bị thối nhũn.

Quý vị đừng lo khi thấy cây Sứ quý của mình trơ trụi những cành cụt trông thảm hại. Dù sao thời gian từ đó đến Tết cũng còn hơn bốn tháng nữa kia mà ! Với quãng thời gian đó, đủ ngày giờ để cây sứ đâm chồi nảy lộc và trở được nhiều hoa.

Thói quen chơi Sứ Thái Lan trong ba ngày Tết Nguyên Đán, càng ngày càng có đông đảo người ... tham gia. Vì vậy, khoảng vài mươi năm trở lại đây, các chợ hoa ngày Tết, ta thấy mặt hàng hoa Sứ Thái Lan bày biện cũng khá nhiều, và khách ghé lại mua sắm cũng khá đông. Tất nhiên, nó phải nhường bước cho cây Mai, vì là cây trọng trưng cho

sự may mắn, sự thịnh vượng và hạnh phúc suốt năm, đã khắc đậm nét trong tâm tưởng người dân miền Nam từ trước đến nay.

Nhờ vào số cầu càng ngày càng nhiều, nên nhiều nghệ nhân hoa kiểng trở nên chuyên biệt với nghề trồng Sứ Thái Lan. Những nghệ nhân nổi tiếng trong nghề với vườn Sứ của họ càng được nhiều người quen tên biết tiếng, như Vườn hoa Sứ của anh Nguyễn Thanh ở Gò Vấp, của Ông Huỳnh Văn Thới ở Tân Bình, của anh Tám Phới ở Thủ Đức ...

Nhiều người thích trồng Sứ, do cây kiểng này vừa dễ trồng, dễ chăm sóc, và là cây kiểng có giá trị.

Nếu có được trong tay những cây kiểng giống mới do nhiều nghệ nhân hoa kiểng bậc thầy của Mỹ, Nhật, Đài Loan, Hà Lan ... sau nhiều năm miệt mài lai tạo, chắc chắn niềm sướng thỏa sẽ còn lớn hơn nhiều đối với người thưởng ngoạn.

Sứ giống mới hiện đã được nhập về nhiều với số lượng gần cả trăm giống, và gần như mỗi giống đều có những đặc điểm riêng, khác nhau về màu sắc của lá, của hoa. Như lá thay vì màu xanh lại trở nên màu đỏ, hoặc có viền trắng. Còn hoa thì màu xanh, màu tím hồng, màu vàng hoặc đỏ sậm ...

Dù sao, đối với người mộ điệu hoa kiểng thì đây cũng là một tín hiệu đáng mừng.

ĐẶC TÍNH THỰC VẬT CỦA CÂY SỨ THÁI LAN

Cây Sứ Thái Lan có thân thảo, mọc đầu trong phần lõi của cây có mô gỗ tương đối cứng. Thân mọc nước (mủ), bề ngoài trông yếu ớt, nhưng cây lại có sức sống dẻo dai. Những cây trồng được ba bốn mươi năm tuổi, thân to cao đến vài thước, bề ngoài da xám xịt ra dáng cổ thụ, nhưng vẫn lấm cành, sai hoa, không lộ ra dấu hiệu gì suy kiệt.

Nhờ vào đâu mà Sứ Thái Lan có đời sống lâu năm như vậy ? Nhờ vào bộ rễ tốt ? Hay nhờ vào sự dự trữ sức sống tiềm ẩn bên trong phần rễ củ của nó ?...

1/ Thân cây: Thân cây Sứ Thái Lan thường thấp và căng mập, dưới có củ rễ thật to chẳng khác gì một cái bươu, và trên thân mang nhiều cành lá. Trong thân lúc nào cũng mọc nước, đó là thứ mủ trắng đục. Lớp vỏ mỏng bên ngoài của cây già có màu xám mốc, còn ở thân cây tơ hay đoạn đầu cành thì vỏ có màu xanh lợt. Trong vỏ có chứa nhựa dẻo, vị rất đắng. Mủ Sứ rất độc, có hại cho mắt nếu lỡ để văng vào.

Trên thân mang nhiều cành, mỗi cành thường phân nhánh ra hai hoặc ba chi nhỏ nữa. Cành thường suôn đuột, trơ trụi, vì khi lá già rụng đi chỉ để lại trơ cành. Chỉ có đầu cành là lá mọc dày đặc, nếu không được cắt tỉa thì cành sứ mọc dài ra, trông yếu ớt.

Để có cây Sứ tán lá đẹp, cành nhánh cân đối với thân lùn mập, cứ sau mỗi đợt hoa tàn, ta nên cắt bớt nhánh để chúng nảy ra nhiều cành mới, ra nhiều hoa hơn.

2/ Rễ cây Sứ: Tuy là cây cùng có xuất xứ từ sa mạc, nhưng cây Sứ Thái Lan có bộ rễ mạnh hơn bộ rễ của cây Xương rồng. Nhờ có bộ rễ như vậy nên cây Sứ Thái Lan mới không ngã đổ khi gặp mưa to gió lớn, và cây lúc nào

cũng mập mạnh, sung sức do được cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cũng như muối khoáng lấy từ đất trồng.

Bộ rễ của Sứ Thái Lan có đủ rễ Cái và rễ con. Rễ Cái còn gọi là rễ cọc, là rễ chính mọc tiếp nối từ thân ra, vừa to vừa dài, cũng mọc nước mập tròn như thân cây Sứ vậy. Rễ cái của Sứ Thái Lan không đủ sức mọc thẳng xuống tận tầng đất sâu như nhiều giống cây khác, mà lại bò ngoằn ngoèo ở tầng đất mặt.

Rễ con thì nhiều, đó là những rễ nhỏ màu trắng đầu có phủ lông mịn nằm ở đầu rễ lớn, có nhiệm vụ len lỏi trong đất để hút chất bổ dưỡng nuôi cây.

Khi trồng trong chậu, rễ Cái lâu ngày cũng phình to ra, rồi do ngoại cảnh tác động nên biến dạng tạo nên những hình thù quái dị, lắm khi ngộ nghĩnh không ngờ.

Thường thì mỗi lần sang chậu để thay đất trong chậu, những nghệ nhân có tay nghề cao coi đây là cơ hội tốt để uốn sửa bộ rễ cái theo đúng ý mình rồi dần dần lên mặt chậu cho rễ mọc lộ thiên. Nhờ vào bàn tay khéo léo, cộng với óc sáng tạo tuyệt vời, trong đó có sự kiên tâm trì chí, nhiều nghệ nhân hoa kiểng đã tạo nên được những “tác phẩm sống” mang tính nghệ thuật này. Cây Sứ trồng bằng cách giâm cành hay chiết cành đều có bộ rễ Cái này.

Trồng trong chậu rễ con cũng phát triển mạnh, để lâu ngày cũng phát triển thành một “mùi” lớn choán gần hết dung tích của chậu trồng, khiến đất trồng bị ít đi, không đủ chất dinh dưỡng để nuôi cây. Đã thế, khi rễ con đã mọc quá nhiều thì nó sẽ bít chặt các lỗ thoát nước ở dưới đáy chậu, khiến nước tưới bị ứ đọng, làm thối rễ, chết cây. Vì như quý vị đã biết Sứ Thái Lan không chịu đất trồng bị trương nước.

Mỗi lần thay chậu ta nên tỉa bỏ bớt những phần rễ con mọc quá dài ; ngay những chiếc rễ xết ra thừa thải cũng bị cắt bỏ để giúp bộ rễ được gọn nhẹ hơn. Nhờ đó mà lượng đất cho vô chậu được nhiều hơn. Những vết cắt xén ở rễ sẽ chóng thành sẹo, nếu dùng sơn bôi kín.

3/ Củ rễ: Cây Sứ Thái Lan nếu trồng từ hột giống sẽ có một phần lõi ra ở đoạn cổ rễ (vị trí nằm giữa thân và rễ Cáo) gọi là Củ. Chỉ có những cây Sứ mọc lên từ hột mới có Củ này. Còn cây trồng bằng cành, dù trồng lâu năm cũng không ra Củ được.

Củ chẳng khác gì một cái “bướu” của cây Sứ, lõi hằn ra ở cổ rễ và trồi hẳn lên mặt đất. Cây to thì củ càng lớn, và đây là cái kho dự trữ chất dinh dưỡng để nuôi cây khi nguồn thức ăn có trong đất bị cạn kiệt. Bằng chứng cho thấy nếu đất trồng trong chậu quá lâu ngày không còn chất dinh dưỡng nữa, hoặc cây bị sống trong môi trường khô hạn quá lâu do không được thường xuyên chăm sóc tưới bón, thì cây sẽ sống tự túc bằng nguồn thức ăn dự trữ sẵn ở Củ, do đó Củ sẽ bị xẹp lại, nhăn da chứ không còn căng phồng như trước. Thế nhưng, nếu đất trong chậu được tưới bón bổ sung đầy đủ bổ dưỡng chẳng bao lâu Củ sẽ phình to trở lại, lớp da bên ngoài không còn nhăn nheo thâm hại nữa. Do đó, chỉ cần nhìn vào thể trạng của Củ căng phồng hay nhăn nheo là ta dễ dàng đoán được môi trường sống của cây Sứ đó tốt xấu ra sao ...

Củ của Sứ Thái Lan thường rất to, thường choán hết hai phần ba diện tích mặt chậu. Bên trong Củ chứa mô giữ nước và nhựa đục gọi là mú, do trương nước nên trông lúc nào cũng căng phồng.

Từ lúc còn là cây con một vài tháng tuổi, Củ đã hình thành, đoạn gốc phình to ra như cái chai, hoặc mang hình dáng của trái bầu nằm trông rất dễ thương.

Về mặt thẩm mỹ, Củ đã tạo nên vẻ đẹp và lạ cho cây, vì Củ tự nó tạo nên nhiều hình thù tự nhiên rất độc đáo: có Củ hình người, có Củ hình thú vật, hoặc giống một phần nào đó của cơ thể, đôi khi rõ ràng, đôi khi phải tưởng tượng mới hiểu nổi.

Cây Sứ Thái Lan có Củ càng đẹp, nếu ở Củ gợi hình rõ nét càng có giá trị cao. Vì vậy, nhìn vào cây Sứ, hình ảnh gợi nhìn đập vào mắt ta trước tiên thường là phần Củ này, sau đó mới đến hoa và các bộ phận khác. Nếu tính về thang điểm, chắc chắn Củ Sứ sẽ được xếp với thứ bậc cao, ít ra cũng ngang ngửa với hoa, kể đó là tán lá ...

Trong trường hợp bị thương tật do vết dao, hay cú va đập nào đó chạm sâu vào tạo thành vết thương lớn, nếu trông tiếp, vết thương đó sẽ thúi dần và dẫn đến cái chết cho cây. Cách cứu chữa hữu hiệu là phải bứng ngay cây Sứ đó ra khỏi chậu, rũ bỏ hết phần đất dính vào bộ rễ, rồi lấy chút vôi ăn trầu bôi kín vết thương. Việc sau cùng là treo ngược cây Sứ lên vào nơi im mát trong nhà khoảng một tháng.

Thời gian này ta nên “quên” bằng nó đi, không chăm sóc cũng không tưới nước, tự nhiên vết thương đó sẽ lành, tự nó “kéo da non” và đẩy đặn lại như cũ (cách làm này cũng thực hiện đối với rễ Cáo bị thương tật) .

Khi đem trồng lại, ta đã có cây Sứ kiểng tươi tốt và có giá trị như cũ.

Trồng Sứ Thái Lan ta nên giữ gìn phần Củ này cẩn thận, tránh để trẻ nhỏ lại gần nghịch phá làm trầy xước. Ngay phần rễ Cáo được đôn coi lên mặt chậu cũng phải giữ gìn cẩn thận như vậy. Khổ nỗi đây là bộ phận của cây dễ bị va chạm, mỗi khi đến gần chăm sóc như tưới nước vun phân ...

4/ Lá Sứ Thái Lan: Sứ Thái Lan trông cành trơ trụi, nhưng cũng có nhiều lá. Lá tập trung mọc ở đầu cành. Lá Sứ mong nước nên dày, cứng mình chứ không mềm dịu như lá của nhiều giống cây khác.

Lá Sứ Thái Lan thuần dài, phiến lá tương đối rộng, giữa có bộ gân lá hình lông chim, gồm có gân chính nổi cộm nằm ở giữa, kết hợp với nhiều gân phụ tạo thành bộ xương lá.

Màu sắc của hai mặt lá hơi khác nhau, cùng là màu xanh, nhưng mặt trên có màu xanh bóng, còn mặt dưới màu xanh lợt. Cũng tùy loài mà có giống lá bóng láng, có loài lá phủ lông tơ rất mịn. Cuống lá hình tam giác. Khi già lá trở nên màu vàng, cuống lá như bở ra, rời khỏi thân một cách nhẹ nhàng.

Đầu cành là đợt non. Lá ở đợt tùy giống mà có màu sắc khác nhau. Có cây ra đợt màu trắng sáng, có cây ra đợt màu xanh, hay màu đỏ, màu tím ... Có điều thú vị là có sự tương quan giữa màu sắc lá non ở đợt và màu hoa của cây Sứ đó. Ví dụ: cây có đợt màu nâu đỏ sẽ trở hoa màu đỏ ; cây có đợt màu tím sẽ ra hoa tím ; cây có đợt màu xanh sẽ ra hoa màu hồng; đợt lá màu trắng sáng, thế nào cũng trở hoa màu trắng ...

Chúng ta có thể nhìn vào sắc lá của đợt Sứ để chọn cây có màu hoa mà mình thích để mua về trồng.

Ngày nay, nhiều giống Sứ mới lai tạo có nhiều kiểu dáng và màu sắc lá khác lạ, như Sứ mới của Nhật có lá nhỏ, phiến đẹp, còn Sứ mới của Arizona (Mỹ) phiến lá lại to ...

Về màu sắc thì thay vì lá màu Xanh, thì nay đã có giống mới lá màu đỏ, gân lá cũng đỏ tươi, phiến lá màu tím ; có giống lá vẫn mang màu xanh bình thường, nhưng quanh rìa lại viền trắng trông rất lạ ... Thông thường thứ

gì lạ và hiếm đều được nhiều người ưa chuộng dù giá có phần đắt hơn.

Việc tạo cho hoa hay lá có nhiều màu sắc khác lạ phần lớn đều nhờ vào thủ thuật thụ phấn nhân tạo. Còn việc muốn tạo cho cây Sứ có hoa nhiều màu thì nhờ vào kỹ thuật tháp ghép. Vấn đề này chúng tôi sẽ trình bày ở phần sau.

5/ Hoa: Hoa Sứ Thái Lan nở quanh năm với màu sắc tươi tắn, sặc sỡ, và đây chính là mục tiêu bắt mắt nhất đối với người xem.

Một cây Sứ Thái Lan nếu được cắt tỉa để tạo tán lá sum suê thì hoa sẽ nở đổ rực cả ngày, ai trông cũng thích. Vì càng nhiều cành thì chùm hoa càng nhiều mà mỗi chùm đâu phải là ít hoa ?

Sứ Thái Lan nếu trồng bằng hột, phải mất một thời gian khá dài gần một năm mới ra hoa. Nhưng, khi đã chịu ra hoa “bói” rồi thì cây sẽ ra hoa liên tục, và hình như cây càng ... cao tuổi càng có nhiều khả năng ra hoa nhiều thì phải (?) . Với cây chiết hay giâm bằng cành thời gian trở hoa rút ngắn hơn: có khi chỉ vài tháng.

Hoa Sứ mọc thành chùm (giữa chùm lá ở cành ra một chùm hoa) mỗi chùm hoa mang đến 5 đến đến mười hoa. Ở những cây yếu sức, thiếu tuổi bón, hoặc những cành nhỏ số hoa mỗi chùm thường có số lượng ít hơn: độ vài ba cái mà thôi.

Trong một chùm hoa không phải mọi cái đều đua nhau nở rộ với nhau một lần, mà có cái nở trước, cái nở sau. Cái nở trước là hoa trưởng thành trước, và hoa nở sau là hoa nhỏ “tuổi” hơn. Hoa Sứ Thái Lan rất lâu tàn, có thể khoe sắc từ một tuần đến mười ngày. Như vậy một chùm hoa, cái trước cái sau nở cả tháng mới hết ! Đó là điều thú vị đối với người trồng. Khi hoa tàn, nếu siêng năng cắt cành sẽ nảy ra nhiều nhánh mới, và tương lai sẽ có nhiều chùm hoa mới

... Những cành mới cắt ra, nếu đúng qui cách, có thể đem giâm xuống đất lại có thêm một cây Sứ mới ...

Sứ Thái Lan, như phần trên chúng tôi đã trình bày, chỉ trổ hoa nhiều trong mùa nắng, và mùa mưa hoa ít hơn. Nắng càng gắt gao hoa càng tươi sắc. Trong mùa nắng mà trồng hoa trong bóng râm, hoặc nơi có cường độ ánh sáng khoảng 50 %, cây cũng gần như không ra hoa. Trong ngày, ánh nắng sáng và chiều đều tốt với giống kiếng này cả.

Hoa Sứ Thái Lan có cuống ngắn, có dạng hình phễu nhỏ như hoa Bìm bìm (*Ipomoea Gairicali*), mép hoa có 5 thùy, đó là 5 cánh hoa loe ra như loa kèn, cánh hoa sẫm màu hơn, và ống phễu tuy cùng màu nhưng hơn lợt.

Ngày nay, trên thế giới đã xuất hiện nhiều giống Sứ mới được lai tạo với sắc hoa đa dạng hấp dẫn lạ thường. Nước ta cũng nhập về nhiều giống mới, được giới nghệ nhân hoa kiếng hài lòng, và đang trồng thử nghiệm.

Hoa của giống mới, Tùy giống mà có màu sắc khác nhau, như màu đỏ tươi, màu tím, màu trắng, hoặc trắng sọc đỏ... Có giống hoa ra hai tầng, có giống hoa cánh dún, có giống mỗi cánh chẻ làm hai, và cũng có giống ra đột biến mỗi hoa có đến 6,7 cánh ...

6/ Trái: Hoa Sứ Thái Lan có đủ nhụy đực và nhụy cái (Noãn) . Mỗi hoa có 5 nhụy đực và một nhụy cái. Tùy từng giống mà nhụy đực có thể ngắn hoặc dài. Nhụy ngắn thì nằm lưng chừng ống phễu, còn nhụy dài ló ra ngoài ống phễu. Có điều ống phễu của hoa thường nhỏ không đủ chỗ cho các loại côn trùng chui vào làm việc thụ phấn, khiến việc thụ phấn gặp nhiều khó khăn, khiến kết quả đậu trái chỉ chiếm tỷ lệ thấp. Chúng ta thấy trên cây rất sai hoa, nhưng số trái đậu trên cây không đáng là bao, khoảng một phần trăm là cùng.

Trái của cây Sứ Thái Lan thường có từng cặp một. Cách ra trái này chúng ta đã gặp ở cây Mai Chiếu Thủy (*Wrightia religiosa*), cũng ra từng cặp hai trái, ít khi thấy một trái lẻ. Trái cây Sứ chỉ nhỏ bằng một phần tư trái Mai Chiếu Thủy mà thôi, thế nhưng bên trong lại chứa rất nhiều hạt, số hạt lớn gấp mười hoặc năm sáu mươi lần số hạt trong trái của cây Mai Chiếu Thủy !

Tùy từng giống mà thời gian đậu trái cho đến ngày trái chín có khác nhau. Giống nào chín sớm nhất là từ tháng mười đến hai tháng, và giống có trái chín trễ nhất là ba tháng.

Về màu sắc trái, thường thì trái non có vỏ màu xanh lợt, khi già vỏ trở thành màu đen mốc. Nhưng cũng có giống trái có màu tím, hoặc nâu lợt, nâu đỏ ...

Thường thì cây hoa đỏ ra trái màu đỏ. Cây hoa trắng ra trái màu xanh ... Nhưng điều này không đúng đến cả trăm phần trăm đâu.

Với những giống Sứ mới được lai tạo, sắc hoa đa dạng nên màu trái cũng đa dạng, mỗi giống mỗi khác.

Ngày nay, người ta đã có cách thụ phấn nhân tạo cho hoa Sứ, để cây sai trái hơn trước. Cách làm này cũng rất đơn giản. Như quý vị đã biết, mỗi hoa có một nhụy cái và 5 nhụy đực. Nhụy đực bao quanh nhụy cái, nhưng giữa chúng có một màng mỏng ngăn cách. Khi nhụy cái đến độ chín muồi thì chỉ cần một tác động nhẹ nào đó (do côn trùng hay do con người) làm rách phần hoa đực rơi vào núm noãn để làm việc thụ phấn.

Nếu là thụ phấn nhân tạo thì chỉ cần dùng một cái cọ lông mềm rất nhỏ làm rách màng bọc ra, rồi ngay sau đó cũng dùng cái cọ lông đó phết lên nhụy đực để phấn hoa dính vào, rồi bôi lên đầu noãn. Cách thụ phấn này kết quả rất mỹ mãn.

Ta cũng có thể cho hoa thụ phấn chéo, bằng cách nhẹ tay cắt bỏ hết 5 nhụy đực của hoa A rồi cũng dùng cọ lông lấy nhụy đực của hoa B, để phết lên noãn hoa A. tất nhiên thụ phấn chéo là dùng trong trường hợp lai tạo ra giống hoa mới, vì hoa A và hoa B vốn có màu hoa khác nhau, hay thuộc hai giống khác nhau.

7/ Hột: Nếu chỉ nhờ vào côn trùng thụ phấn thì cây Sứ Thái Lan rất ít trái. Nhưng, trái lại có nhiều hột. Số hột trong trái ít nhiều còn Tùy theo giống. Giống ít hột nhất, mỗi trái chỉ có chừng vài mươi hột. Còn với giống nhiều hột, mỗi trái có thể chứa đến 150 đến vài trăm hột.

Trong trái có hai dãy hột, các hột xếp sát vào nhau có lớp lang rất khéo. Khi tách rời ra, ta thấy hột rất nhỏ, hai đầu có hai túm lông mịn và dài. Chính nhờ vào chùm lông nhẹ này mới mang hột theo gió mà vương vãi khắp nơi.

Trái đã quá ít, mà thu được hột để trồng cũng không phải là việc dễ. Vì rằng khi trái chín vỏ trái tự tách ra và bắn hết hột ra ngoài. Nếu gặp gió, hột sẽ nương theo gió mà bay đi xa ...

Do đó, muốn có hột để trồng, ta chỉ còn cách chờ lúc trái già (vỏ trái đổi sang màu đen) là bắt đầu lo bảo quản, bằng cách dùng dây quấn chặt trái lại để khi chín, nó không thể tách vỏ ra ... Còn cách khác là chờ lúc trái già, dùng bao ni lông khổ nhỏ trùm kín trái lại, rồi cột chặt miệng bao. Theo cách này thì dù vỏ trái có tách ra, hột bên trong cũng không thất thoát đi đâu được.

ĐIỀU KIỆN SINH THÁI CỦA CÂY SỨ THÁI LAN

Cũng giống như kiểng Xương rồng, cây Sứ Thái Lan có nguồn gốc từ sa mạc, nên cây có khả năng chịu nắng rất giỏi. Trồng ngoài trời nắng chói chang từ sáng đến chiều, từ tháng này sang tháng khác, cây không hề héo úa, không mất sức, trái lại còn tươi tốt hơn, hoa nở tươi màu hơn, và sai hoa hơn. Vì vậy, cây Sứ Thái Lan rất thích hợp với khí hậu vùng nhiệt đới, quanh năm nóng ẩm.

Nói cách khác, trồng vào vùng nào có mùa mưa ngắn ngày mới tốt.

Tại Nam Bộ, tuy mưa nắng hai mùa, nhưng sự thật thì trong năm nắng nhiều hơn ngày mưa nên nhiều vùng trồng Sứ Thái Lan rất tốt. Những năm nào mùa mưa ngắn ngày thì cây tươi tốt, nhưng nếu mưa nhiều, hoặc vào những tháng mưa nhiều thì Sứ ít hoa, và có thể thối rễ dẫn đến chết cây, nếu đất trồng bị úng thủy.

1/ Lượng mưa: Sứ Thái Lan chỉ thích hợp với vùng có mùa mưa ngắn ngày, mặc dầu rất cần đến nước tưới. Thế nhưng, không hợp với đất trồng úng thủy, dẫn đến việc thối rễ mà chết.

2/ Gió: Nếu trồng vào nơi quang đãng, thoáng mát không bí gió như trồng ngoài sân, ngoài vườn, trên sân thượng, cây Sứ Thái Lan sẽ sinh trưởng tốt, phát triển mạnh. Ngược lại, nếu trồng vào nơi khuất gió, chung quanh có nhà cao tầng che chắn, hoặc ngay việc trồng dưới hàng hiên, dưới tàng cây lớn che phủ, Sứ Thái Lan cũng sinh trưởng kém, ra hoa ít, thân vươn cao, cành mọc dài ... vì thiếu nắng gió.

Sứ Thái Lan thích hợp với môi trường thông thoáng, tốc độ gió nhẹ chừng 3m/ giây mà thôi. Gió to quá, tuy Sứ

không đến nổi trốc gốc, nhưng cũng bị gió đàn, ảnh hưởng xấu đến hoa.

3/ Ánh sáng: Cây Sứ Thái Lan chịu được ánh sáng trực xạ, là độ sáng tối đa. Trồng ngoài nắng suốt ngày, cây vẫn không héo úa và cũng không có hiện tượng mất sức. Trong mùa nắng cây tươi tốt hơn, sai hoa hơn và sắc hoa rực rỡ hơn là trồng trong mùa mưa. Trồng nơi râm mát, chỉ có 50 % nắng, cây ra hoa kém, phát triển chậm. Vì vậy, trồng Sứ Thái Lan ta cứ mạnh dạn đặt chậu ra ngoài trời trong suốt mùa nắng hạn.

4/ Nhiệt độ: Sứ Thái Lan chịu nóng, nên thích nghi với vùng có nhiệt độ nóng ẩm. Tại Thành Phố Hồ Chí Minh nhiệt độ trung bình khoảng 32°C rất thích hợp với cây Sứ. Trồng vào vùng nhiệt độ thấp khoảng 20°C cây Sứ vẫn sống được nhưng không sung, hoa nở kém. Còn trồng vào vùng lạnh dưới 10°C Sứ chết vì chịu lạnh kém.

5/ Độ ẩm: Khác với kiểng Xương rồng, cả tuần hay thậm chí vài ba tuần không tưới nước cây cũng không chết, còn Sứ Thái Lan lúc nào cũng có môi trường sống đủ ẩm để sống, do đó hằng ngày phải tưới nước một hay hai lần cây mới sinh trưởng tốt. Nếu đất thiếu ẩm cây sẽ dùng nguồn dự trữ từ Củ mà sống nên tóp teo dần thân nhánh lại.

Vì vậy, trồng Sứ Thái Lan nên siêng năng tưới nước đầy đủ. Thế nhưng nếu lượng nước tưới quá nhiều lại không phải là điều hay, nhất là số nước tưới dư thừa lâu ngày bị đọng lại trong chậu, do các lỗ thoát nước ở đáy chậu bị bít, cây sẽ chết do bộ rễ bị thối vì không cung cấp đủ oxy.

CÁCH NHÂN GIỐNG CÂY SỨ THÁI LAN

Hiện nay, chưa có một thống kê nào đáng tin cậy cho biết đích thực đã có bao nhiêu giống Sứ Thái Lan có mặt trên thị trường hoa kiểng. Chỉ biết rằng con số đó đã lên cao đến vài ngàn giống, chứ không phải ít.

Được biết, Sứ Thái Lan có 5 loài, và từ 5 loài đó, các nghệ nhân hoa kiểng bậc thầy của thế giới đã dày công lai tạo ra những giống mới càng năm càng nhiều thêm. Đó là điều đáng mừng, vì rằng những giống mới đa số là những giống mang những đặc tính tốt và có phần nào khác lạ về thân, lá cũng như hoa.

Trước đây chúng ta chỉ được chiêm ngưỡng mỗi một giống Sứ hoa đỏ ống phễu màu hồng lợt, nhưng nay đã có thêm nhiều giống mới lạ như thân thấp, tán gọn, lá nhiều màu rìa lá lại có viền, còn hoa thì thay vì cánh trơn giờ lại thêm cánh dún ngộ nghĩnh, đó là chưa nói đến màu sắc vô cùng đa dạng lại tuyệt đẹp ...

Nếu so với hoa Hồng thì sự “tiến hóa” của Sứ Sa Mạc quả là nhanh hơn gấp bội. Mới chỉ có một thế kỷ nay thôi mà từ cây Sứ Sa Mạc bình thường, không có gì nổi bật lắm, nay đã biến thành mấy ngàn giống khác lạ và ngàn lần tươi đẹp hơn. Trong khi đó hoa Hồng đã có mặt từ mấy chục ngàn năm nay, nhưng sự đổi mới của nó cũng chưa có gì gọi là ... có sự bức phá ngoạn mục. Mặc dầu của đáng tội, ngày nay ta cũng được chơi những giống Hồng lạ và đẹp như các giống Prince de Monaco Queen Elizabeth, Gold Medal, Lady Rose ...

Tất nhiên, giống hoa nào cũng có cái đẹp riêng của nó, và có giá trị riêng của nó. Ngàn đời trước cho đến vạn đời sau, chắc chắn địa vị của hoa Hồng cũng vẫn cao hơn hoa sứ với một khoảng cách xa.

Sứ Thái Lan có 5 loài sau đây:

1/ ADENIUM OBESUM SSP boehmianam (Sching) G.Rowley: loài này có lá to, đầu lá hơi tà, mép lá gọn sóng, sắc hoa màu hồng và tím.

2/ ADENIUM OBESUM SSP Obeifolium (Stapf) G. Rowley: loài này một phần thân mọc chìm dưới mặt đất, phần thân nổi lên mọc bình thường. Điều khác lạ là phần thân chìm dưới đất có lõi cứng, còn phần thân còn lại lõi lại mềm. Loài này mặt trên của lá có nhiều lông tơ.

3/ ADENIUM OBESUM SSP Somalense (Baef. F) G. Rowley: Loài này phiến lá hẹp và dài, mặt trên láng mặt dưới màu xanh lợt. Hoa màu trắng và hồng.

4/ ADENIUM OBESUM SSP Swazicum (Stapf) G. Rowley: Loài này một phần thân cũng mọc chìm dưới mặt đất, lá hình trứng hơi dày, mặt dưới các lá non có lông tơ. Hoa trắng và đỏ, mọc ở đầu ngọn cành.

5/ ADENIUM OBESUM SSP Socotranum (Vierh) Lavranos: Loài này cây thấp, tán gọn, mặt lá trơn láng và sắc hoa màu hồng.

Năm loài *Adenium Obesum* vừa kể thuộc họ Apocynaceae xuất xứ từ các hoang mạc vùng Caribe, coi như là tổ tiên của các giống Sứ Thái Lan mà chúng ta đang trồng hiện nay.

- Cách nhân giống: Để có số lượng nhiều cây con mà trồng, từ trước đến nay ta có hai cách để nhân giống. Một là nhân giống hữu tính (giao hợp), hai là nhân giống vô tính (giâm cành, chiết cành và ghép tháp cành) .

Việc nhân giống của hoa kiểng nói chung và Sứ Thái Lan nói riêng, với nghề nhân nghiệp dư không cần đòi hỏi phải tạo được độ chính xác cao về thuần giống. Việc này là

của các nhà chuyên môn. Công việc của họ đòi hỏi có sự nghiên cứu sâu xa từ ngoài vườn cho đến trong phòng thí nghiệm, đòi hỏi sự tốn kém nhiều về thời gian cũng như công sức, cũng như trí lực.

Ở đây chúng tôi chỉ trình bày hai phương pháp nhân giống hữu tính và vô tính hầu quý vị:

- Nhân giống hữu tính: Đây là phương pháp nhân giống có từ lâu đời, nhưng ngày nay vẫn được nhiều người áp dụng. Đó là cách dùng hạt của cây Sứ Thái Lan nào mang những đặc tính tốt như: sai hoa, hoa lớn và màu sắc hoa đẹp. Nếu kén chọn kỹ một chút thì cây hoa đó từ nhỏ đến lớn không mắc một thứ bệnh tật nào, có sức đề kháng cao trước mọi loại bệnh hại. Những hạt giống này sau khi lựa ra những hạt đúng chuẩn sẽ đem gieo và sau này lên những cây hoa con mang những đặc tính tốt của cây mẹ. Trên nguyên tắc thì vậy, nhưng thực tế thường không được vậy, vì đã chắc gì trong sự thụ phấn của hoa không có sự lai tạo từ phấn hoa của cây khác do côn trùng vô tình mang lại ? Thế nhưng, dù có đúng như vậy đi nữa thì cây con cũng mang trong thân nó được 50 % đặc tính tốt từ cây hoa mẹ.

- Nhân giống vô tính: Đây là phương pháp mới được áp dụng sau này tạo ra cây con từ một phần của thân cây mẹ (như cành nhánh hoặc thân) . Mà mang đúng đặc tính của cây mẹ qua cách giâm cành, chiết cành và ghép cành. Thực hiện theo phương pháp này sẽ không đem lại cho ta nhiều cây con, như phương pháp trên.

1/ Gieo hạt: Như quý vị đã biết, Sứ Thái Lan tuy rất sai hoa, nhưng do ống hoa quá nhỏ gây trở ngại cho côn trùng chui vào làm việc thụ phấn, nên số trái đậu không nhiều. Đã thế, nếu không biết cách bảo quản trái già từ khi còn dính trên cây thì việc thu hoạch hạt giống cũng khó

khăn, nếu không muốn nói là ... mất sạch ! Vì khi chín, vỏ trái sẽ tự tách ra để tung hết hạt văng ra ngoài. Hạt hoa Sứ đã nhỏ, lại có hai chùm lông tơ vừa mịn vừa dài nằm hai đầu hạt, gặp gió túm lông bung ra như hai cánh chim nương theo gió mà bay xa.

Số hạt trong trái Sứ tuy khá nhiều, nhưng cũng có nhiều hạt lép không dùng được. Ta nên lựa những hạt to tròn làm giống, và phải vặt bỏ hết những lông tơ bám trên hạt mới đem gieo.

Hạt tươi lấy từ trên cây xuống đem gieo ngay cũng được, nhưng kết quả không bằng đem hong gió một ngày cho se khô rồi ngâm nước một đêm có pha với dung dịch thuốc kích thích ra rễ, như vậy mau nảy mầm hơn.

Đất gieo dù trong chậu hay trên líp phải tơi xốp và làm sạch hết tạp chất cũng như cỏ dại.

Việc gieo hạt không nên gieo xuống đất quá sâu, chỉ sâu độ vài phân là vừa. Nếu đặt hạt giống sâu sẽ ảnh hưởng xấu đến việc nảy mầm và mọc mầm do không hấp thụ đúng mức nhiệt độ và ẩm độ của đất.

Nên tưới sương sương ngày một lần trong thời gian chờ hạt nảy mầm để giúp đất đủ ẩm, giúp hạt nảy mầm nhanh. Chỉ khi cây con lên được vài ba lá mới bón thúc phân đạm để “hà hơi tiếp sức” cho cây tăng trưởng mau. Khi cây con được vài tháng tuổi, cứng cáp mới bứng ra trồng vào nơi cố định mà mình đã tính trước ...

2/ Giâm cành: Giâm cành là cách nhân giống dễ nhất so với những phương pháp khác.

Cành giâm có thể là cành của cây Sứ Thái Lan, hay là khúc ngọn của cây. Điều đòi hỏi đầu tiên là cành giâm không được non quá và cũng không được già quá.

Cành mà da ngoài còn xanh là cành non, giâm khó sống. Còn cành có da màu mốc xám tức là cành chưa già mà cũng không còn non, đem giâm tỷ lệ sống rất cao. Điều đòi hỏi thứ hai là cành giâm phải có tối thiểu hai nhánh. Một nhánh to dùng làm thân, và nhánh nhỏ hơn sẽ là cành. Nếu chỉ một nhánh đơn lẻ, sau này khó tạo cho cây tán đẹp.

Khi cắt cành phải dùng dao bén, lưỡi mỏng, cắt ngang và vết cắt cho thật ngọt, như vậy sau này rễ sẽ mọc đều. Không nên cắt xéo, rễ sẽ mọc không đều, cây yếu.

Việc cắt cành nên thực hiện vào buổi sáng sớm cây còn căng nhựa. Cắt xong nên chúc ngọn xuống đất, chia vết cắt lên trời, sau đó dùng ổ nhện rịt lên vết cắt để bít mạch mủ và nhựa không cho chảy nữa. Có thể dùng bông gòn bôi sạch vết cắt cho khô nhựa. Nên tẩy bỏ một phần lá già, và giữ lại các lá non mọc đầu cành.

Cành giâm sau khi cắm mủ, đem treo ngược lên chỗ thoáng mát như sà nhà chẳng hạn khoảng ba bốn ngày sau đem giâm. Với Sứ Thái Lan việc này không ảnh hưởng gì đến sự sống của cành giâm cả.

Còn vết cắt của cây mẹ cũng phải tìm cách cắm mủ và nhựa cho khỏi chảy. Nơi này khi lành sẽ nảy ra nhiều nhánh mới và cho nhiều hoa hơn. Trong thời gian chưa giâm cành, ta chưa sửa soạn đất để giâm. Đất không cần trộn phân nhưng phải tơi xốp tươi sơ qua cho đủ ẩm là được.

Nếu giâm trong chậu hay trong giỏ tre (trồng kinh doanh) thì nên tạo lỗ thoát nước tốt, vì để úng thủy việc giâm cành sẽ thất bại.

Trước khi đặt cành giâm xuống đất, ta dùng dao bén lạng bỏ lớp mảy của mặt cắt. Đặt cành xuống đất như cách trồng cây bình thường, nhưng phải dùng cây chống với lạt buộc để giữ "cây" khỏi nghiêng ngã. Sau đó dời chậu vào nơi thoáng mát, trên có mái che để tránh nắng rọi mưa tạt.

Chỉ khi nào thấy lá non xuất hiện là biết chắc cành giâm đã ra rễ, đã sống, trở thành một cây con thực sự. Giai đoạn này cần phải chăm sóc kỹ như vun gốc, vô phân, và đem cây ra tiếp xúc với nắng từ từ ...

3/ Chiết cành: Chiết cành là chọn một cành trên thân cây mẹ, với chiều dài khoảng 25 phân đến 40 phân. Nên chọn cành tẻ ra hai hoặc ba nhánh mới tốt, sau này dễ tạo tán đẹp cho cây.

Cách chiết cành Sứ Thái Lan cũng như cách chiết cành của nhiều giống cây khác. Trước đó, ta chọn một chỗ thích hợp để chiết, nơi này cây không bị thương tật, rồi dùng dao bén mũi nhọn, bóc một đoạn vỏ độ 3 phân, để như vậy vài ba ngày cho se mặt rồi mới tiến hành việc chiết.

Dùng rễ lục bình giặt sạch, vắt ráo nước hoặc rơm rạ mục trộn với đất mùn cũng được, đem bó quanh đoạn vỏ bị bóc. Sau đó dùng bao ny lông bó chặt bên ngoài, hai đầu bao phải cột chặt để giữ ẩm, đồng thời tránh nước mưa hay nước tưới lọt vào bầu chiết.

Khoảng một tháng sau rễ đã mọc ra trong bầu chiết. Khi thấy rễ trở màu nâu lợt là rễ đã “già” là lúc cắt nhánh rời khỏi cây mẹ để trồng vào chậu.

Thời gian đầu do bộ rễ còn non nên phải dùng que chống đỡ cho cây đứng vững. Vun gốc cũng nhằm vào mục đích này.

4/ Ghép cành: Ghép cành là cách tách “mắt ghép” hay tách cành của một cây Sứ mẹ ra ghép vào gốc ghép của một cây Sứ khác.

Cây làm gốc ghép thường là cây ... bị chê do tán lá

Nhờ vào cách ghép này mà ta có thể tạo ra một cây Sứ có nhiều sắc hoa trắng, đỏ, tím, hồng ... trông rất lạ mắt.

Ghép Sứ Thái Lan có nhiều cách, như ghép nên nê, ghép mắt. Nếu khéo tay sẽ đem lại tỷ lệ cây sống cao.

- Ghép nê: Nói là “gốc ghép” không có nghĩa là chỉ dùng đoạn gốc của cây để ghép không thôi, mà thường thì dùng cành của cây làm gốc ghép đó để ghép. Ghép nê là cách ghép cành của một cây khác mang những ưu điểm tốt với cành của gốc nê.

Khi quyết định đoạn cành nào làm “gốc nê” để ghép cành mới, ta dùng dao bén vạt xéo thành hình chữ V, đó là lỗ nê để ghép cành mới vào.

Nhánh ghép được chọn từ một cây mẹ mang nhiều đặc điểm như sai hoa, hoa to và đẹp. Nhánh ghép này không cần quá dài, từ 3 đến 5 phân là vừa. Nhánh ghép được cắt lìa khỏi cây mẹ rồi cũng vạt “gốc” thành hình cái nê (chữ V) sao cho khi ghép vào “nê” và “lỗ nê” trùng khít với nhau mới tốt. Thường thì những vị nào khéo tay hay quen việc mới làm khéo việc này.

Điều cần là cành của gốc ghép không được quá lớn đối với cành ghép, và cành ghép cũng không nên non quá cũng không nên già quá. Cách ghép này cần phải thao tác nhanh, để dây dưa cây ráo mủ sẽ không đem lại kết quả tốt.

Ghép xong, ta dùng dây cao su quấn chặt lại để giữ cho khớp ghép không bị xê dịch. Mặt khác, dùng bao ny lông phủ chụp lên cành ghép, xuống quá vết ghép một đoạn, rồi nhốt cột chặt miệng bao lại để tránh nước mưa hay nước tưới xâm phạm vào có thể làm thối vết ghép.

Một cây làm gốc ghép có thể tiến hành ghép năm bảy cành trong một buổi vẫn được, không nhất thiết phải chờ cành ghép này lành lặn mới ghép qua cành khác.

Nên dời chậu vào nơi thoáng mát, tránh mưa nắng trong vài tuần. Thời gian này chỉ tưới sơ qua ở gốc giúp cây đủ ẩm. Một tuần sau khi ghép, ta có thể nhẹ tay tháo bỏ bao ny lông ra. Nếu cành còn xanh tươi ta nên mừng vì việc ghép đã thành công ...

- Ghép mắt: Ghép mắt là cách ghép đơn giản, không khó lắm, nhưng tiếc là tỷ lệ mắt ghép sống thấp. Lý do quan trọng nhất có lẽ mạch nhựa của gốc ghép không thông thương được với mắt ghép ngay từ phút đầu mới ghép, mà cũng có thể do sự tác hại của nấm ...

cách ghép này là dùng “mắt ghép” được tách ra từ cây Sứ mẹ, để ghép vào thân hay cành cây Sứ làm gốc ghép. Nếu thành công thì gốc ghép sẽ sống và đâm chồi non. Còn nếu ghép thất bại thì mắt ghép bị chết, đổi từ màu xanh sang nâu hoặc thối rữa, hay khô.

Cách thao tác như sau:

Dùng dao bén mũi nhọn, rạch một hình tam giác hay một dạng hình nào đó quanh cuống lá đã rụng trên nhánh của cây Sứ mẹ để làm “mắt ghép”. Ngay sau đó, cũng dùng mũi nhọn của dao nhẹ nhàng tách “mắt ghép” ra. Việc này làm không khó, vì chỉ có việc tách một tí vỏ ra khỏi nhánh mà thôi.

Bên phía gốc ghép, sau khi chọn một chỗ để đặt mắt ghép vào, ta cũng dùng mũi dao nhọn rạch vào lớp da một hình bằng và giống kích cỡ với mắt ghép, rồi tách lớp vỏ đó bỏ đi.

Việc kế tiếp là khéo léo đặt mắt ghép lọt thõm vào sao cho trùng khít với chỗ trống phần vỏ gốc ghép vừa lột ra. Dùng dây cao su buộc chặt vài ba vòng quanh chỗ ghép để giữ mắt ghép dính chặt vào, không thể bong tróc ra được khỏi chỗ ghép.

Công việc đó với người thạo việc chỉ làm mười phút là xong.

Một tuần sau, mở dây cao su ra, nếu thấy mắt ghép còn xanh là sống. Thời gian sau, mắt ghép sẽ ra chồi non, và chồi non này sẽ đóng vai trò là cành chính của gốc ghép. Đoạn cành cũ trên cành mới bị cắt bỏ để cây dồn sức nuôi cành mới phát triển mạnh, và ra hoa đẹp như hoa của cây mẹ.

Cách ghép cành, ghép mắt được coi là cách lai tạo đơn giản để tạo một cây ra được nhiều sắc hoa, hay nhiều sắc lá vừa lạ vừa đẹp. Có điều nhân giống theo phương pháp vô tính không thể tạo được số lượng cây con nhiều bằng phương pháp nhân giống hữu tính. Có điều may là Sứ Thái Lan có thể giâm cành sống dễ dàng, nên trong những đợt cắt cành sau khi hoa tàn để cây nảy sinh ra những nhánh mới cho nhiều hoa hơn, thì những cành được cắt ra đều được nhà vườn tận dụng đem giâm để có thêm một số cây mới.

Sứ Thái Lan là giống cây kiểng dễ trồng, dễ sống, việc nhân giống thường đem lại kết quả tốt. Không những giới nuôi trồng để kinh doanh, mà người chơi nghiệp dư chỉ trồng năm ba chậu cũng có nhiều cơ hội bắt tay vào việc nhân giống để trước hết lai tạo ra được nhiều cây mới mà trồng, cái lợi sau đó là giúp mình có những phút giây giải trí thú vị. Cái gì thuộc về “cây nhà lá vườn” dù dở mấy cũng ... ngon !

KỸ THUẬT TRỒNG SỨ THÁI LAN

Ai cũng biết Sứ Thái Lan rất dễ trồng, dễ sống. Ngay việc cắt cành giâm xuống đất ẩm độ vài tuần cũng mọc rễ thành cây. Và hột gieo xuống đất cũng dễ nảy mầm. Thế nhưng, trồng cho cây Sứ sống là một chuyện, mà sống như thế nào để đạt được những yêu cầu của người trồng đề ra, mới là chuyện đáng bàn.

Trồng Sứ ai cũng muốn có cây Sứ đẹp. Đẹp ở đây là sai hoa, hoa to và tươi thắm, thân phải “gồ ghề” củ, rễ mới tạo được ấn tượng khó quên đối với người xem. Còn hoa ít hay nhiều màu, cánh thường hay cánh dún, lá màu nọ sắc kia ... là thuộc về các giống mới do mới nhập đất tiền, giới bình dân chưa ai nghĩ đến ! Nhưng, dù là giống mới đi nữa mà trồng không đúng kỹ thuật, cây sinh trưởng cũng chẳng ra gì !

Mặc dầu kỹ thuật trồng Sứ Thái Lan không khó, nhưng nó vẫn có những ... qui tắc mà bất cứ ai mới vào nghề cũng cần phải tìm hiểu.

1/ Đất trồng: Không biết ở nước ngoài người ta có bí quyết để pha trộn đất trồng Sứ Thái Lan như thế nào cho phù hợp với sự sinh trưởng và phát triển của nó, chứ ở Việt Nam mình thì điều này đến nay vẫn còn được nhiều người tranh cãi, ít ai chịu đồng ý với ai.

Chúng tôi còn nhớ khoảng gần 40 năm về trước khi cây Sứ Thái Lan mới được nhập về Sài Gòn, đi đâu cũng nghe giới trồng kiểng thời đó ... tranh luận sôi nổi về vụ pha trộn đất trồng cho cây Sứ Thái Lan. Có người chủ trương chỉ nên trồng bằng cát không thôi, vì họ nghĩ rằng giống cây sống trong hoang mạc này thì nơi đó làm gì có đất mà sống ! Có người cãi lại rằng trồng bằng cát không thôi, đâu cung cấp được chất bổ dưỡng gì cho cây sống được, vì vậy

phải pha trộn nửa cát nửa đất. Có vị cũng đồng ý trong cát sông cát biển quả là không có chất dinh dưỡng nên họ ... trồng bằng thứ cát quét được ở nhà, ở sân. Vì họ cho rằng thứ cát đó có trộn lộn với đất, nhiều dinh dưỡng hơn.

Có người không trồng với cát mà bằng phân tro trấu, vì nghĩ rằng chất giá thể này lúc nào cũng toi xốp, không giữ nước nên không làm thối rễ, thối củ, mà tro trấu lại có thành phần dinh dưỡng cao. Bản thân tro trấu cũng là một loại phân, lại có pha trộn phân bò khô, phân ngựa khô sẽ giúp cây Sứ phát triển mạnh ...

Cuộc tranh cãi về đất trồng này kéo dài suốt hơn chục năm trường mà kết cuộc vẫn không có ... kẻ thắng người thua...

Còn nay? Việc tranh cãi tuy có dịu lại, nhưng chưa hẳn đã hạ màn (?). Vì rằng người ta đã trồng Sứ trên dưới 40 năm, nhưng đến nay các nhà vườn khắp nước vẫn chưa thống nhất được thành phần của đất trồng Sứ nên pha trộn ra sao cho đúng cách ! Ngày nay, có vùng thiên hạ vẫn trồng Sứ bằng cát, hoặc lớp trên là đất, lớp dưới là cát, vì quan niệm rằng trồng Sứ Thái Lan bằng cát Củ và rễ Cái sẽ mau lớn và có dáng đẹp hơn. Có vùng nhiều người sử dụng nửa đất, nửa tro trấu cũng nhằm vào mục đích trên ...

Thật ra Sứ Thái Lan là giống kiểng không kén đất trồng. Đem trồng trên đất có cấu tượng ra sao cây vẫn sống và phát triển tốt. Có điều đất đó phải toi xốp, thoát nước tốt là được.

Muốn có đất toi xốp như ý muốn, xưa nay người trồng Sứ phải tự pha trộn theo kinh nghiệm riêng của mình.

Các loại đất thịt nặng, đất sét tất nhiên là không thích hợp với Sứ Thái Lan, vì chúng không có sự toi xốp

nên không thoát nước nhanh. Đất thịt nhẹ, đất mùn pha cát, hoặc đất trộn lẫn tro trấu tỏ ra thích hợp hơn. Đất thịt nhẹ với phân chuồng hoai phân rác mục cũng được nhiều người dùng ... Có điều tỷ lệ pha trộn ra sao thì kinh nghiệm mỗi người mỗi khác.

Theo kinh nghiệm của các nghệ nhân hoa kiểng sống lâu năm trong nghề thì đất cần phải được trộn trước, ủ đông lại ba bốn tháng trở lên cho ải ra đem trồng mới thực sự tốt. Cây Sứ chịu nhất thứ “đất cũ” này.

2/ Phân bón: Nếu ai đó bảo rằng trồng Sứ Thái Lan không cần đến phân bón, vì giống cây này có nguồn gốc ở sa mạc, nơi đất đai khô cằn, thời tiết khắc nghiệt mà vẫn sống được, e rằng không đúng.

Kinh nghiệm cho thấy, Sứ Thái Lan rất cần phân bón. Đất càng tốt, cây Sứ càng sinh trưởng tốt, càng phát triển mạnh. Trồng cây Sứ con từ năm sáu lá, trông cành giâm mới đâm chồi bén rễ ... ta đã phải bón phân cho cây mau “phát” rồi, đừng nói chi những giai đoạn sau. Vì thiếu phân cây con chậm lớn, còn cây trưởng thành sẽ chậm ra hoa ... Đó là điều ai trồng Sứ Thái Lan cũng nhận thấy như vậy.

Do đó, câu “Nhất nước nhì phân” rất đúng trong trường hợp trồng Sứ.

Phân bón cho Sứ Thái Lan nên bón lót bằng phân chuồng, phân rác, vì loại phân này giúp cải tạo đất trồng vừa màu mỡ vừa tơi xốp. Trong trường hợp thiếu hai thứ phân này thì ta có thể thay thế bằng phân tro trấu, phân rơm rạ mục, thêm phân bánh dầu, xác dừa ...

Dù là phân gì cũng nên trộn thật đều vào đất, không nên bón phân một đàng đất một ngả, khiến sự hiệu nghiệm của phân đối với cây trồng không cao. Đã thế, không những

trộn đều mà còn phải ủ hoai nhiều tháng để mọi thành phần hòa trộn đều đặn vào nhau mới giàu dinh dưỡng giúp cây hấp thụ nhanh để phát triển mạnh.

Mặt khác, như quý vị đã biết, phân đối với cây trồng cũng giống như thuốc bổ đối với con người. Nếu thiếu thuốc bổ, cơ thể con người sẽ ốm yếu, nhưng lạm dụng thuốc bổ quá nhiều lại dễ sinh ra chứng ngộ tật kia như bị béo phì chẳng hạn.

Cây trồng cũng vậy, thiếu phân cây sẽ èo uột, còi cọc, lớn không nổi, nhưng nếu bón phân quá dư thừa đã phát triển của cây cũng sai lệch với ý muốn của người trồng. Chẳng hạn chúng ta bón phân để cây mau ra rễ, chóng đâm chồi, nhưng cây cứ phát triển mãi chiều cao ... đến nổi phải làm giàn chống đỡ đổ ngã ... Như vậy quả là chuyện đáng buồn.

Mỗi loài phân đều có công dụng riêng của nó. Do đó, dùng không đúng chỗ, không đúng cách thì lợi đâu không thấy, chỉ thấy hại mà thôi.

Ví dụ, cây trồng nào cũng vậy, trong đó có Sứ Thái Lan, rất cần được bón phân qua ba chất chính là Đạm (N), Lân (P) và Kali (K) .

Đạm có công dụng kích thích cho cây con mới lớn để chúng phát triển nhanh và mạnh mẽ về rễ và chồi. Cây con cần bón nhiều đạm hơn các thứ phân khác.

Lân có công dụng kích thích cho cây đã trưởng thành, đang bước vào thời kỳ phát triển hoa, cho nên phải bón lượng phân lân nhiều hơn hai thứ phân kia.

Kali có công dụng giúp cây cứng cáp, giúp hoa nở lâu tàn, và nhất là sắc hoa tươi thắm hơn, rực rỡ hơn. Vì vậy cây đang ở vào thời kỳ ra nụ ta nên bón kali nhiều hơn các phân khác.

Có nắm được công dụng của từng loại phân như vậy ta mới bón phân đúng cách, giúp cây tăng trưởng mạnh được.

CÁCH TRỒNG: Trồng Sứ Thái Lan ít ai trồng thẳng trên líp, trừ trường hợp gieo hột với số lượng nhiều nhà vườn mới lên líp để ương mà thôi. Khi cây con được chừng năm sáu lá, nhà vườn đã bung lên trồng vào chậu, hay giỏ tre bên trong có lót ny lông, chờ Sứ lớn lên để bán.

Nhưng trước khi bàn đến chuyện này ta hãy đề cập đến chuyện làm giàn che mưa cho Sứ Thái Lan đã.

1/ Giàn che mưa: Sứ Thái Lan ưa nắng nhưng sợ mưa. Mưa nhỏ thì cây chịu được, nhưng mưa lớn lại mưa dai đất trồng dễ bị trương nước, bộ rễ bị thối dẫn đến chết cây.

Trồng mùa mưa, dù không bị úng thủy, Sứ chỉ tốt cây xanh lá mà ra hoa kém, thậm chí có cây không ra hoa. Do đó, nếu trồng ít thì tìm cách che mưa, hoặc tạm thời dời chậu vào nơi có sẵn mái che như hàng hiên, chái nhà chẳng hạn. Còn trồng với số lượng nhiều thì tốt nhất ta nên làm giàn che mưa.

Tùy theo nhu cầu mà ta làm giàn tạm thời, sau mùa mưa lại bỏ, hoặc là làm vĩnh viễn dùng cả chục năm. Làm tạm thời thì nên sử dụng vật liệu rẻ tiền lại dễ kiếm, như “cột tre kèo nửa” trên mái lợp lá chằm là xong. Nhưng dù là “cột tre kèo nửa” cũng phải chống đỡ cho chắc chắn, vì nếu gặp mưa to gió lớn lỡ ra giàn sập thì mức thiệt hại không thể lường trước được. Nào là bể chậu, nào là cây hoa tan tác ... hàng trăm hàng ngàn chậu đều như vậy thì thiệt hại vô cùng !

Còn làm giàn chắc chắn để sử dụng nhiều năm thì phải sử dụng đến vật liệu đắt tiền là sắt thép. Thà tốn kém một lần mà nhiều năm khỏi lo toan, khỏi phải tính toán nữa...

Giàn che mưa cho Sứ Thái Lan nên làm mái di động mới tốt. Khi mưa thì đẩy lại, lúc nắng dỡ ra để cho cây tiếp xúc với ánh nắng trực xạ. Ở thành phố Hồ Chí Minh trong mùa mưa vẫn có nhiều ngày nắng. Mà ngay những tháng mưa nhiều, cũng thường chỉ có buổi chiều mới mưa thôi.

Trong trường hợp làm mái di động không được, ta có thể lợp mái bằng loại ny lông trong, tuy cường độ ánh sáng có giảm nhưng còn hơn là mưa mà cứ để cây Sứ ở ngoài trời!

Nếu lâu ngày không cho tiếp xúc với nắng, hoặc chỉ tiếp xúc với lượng nắng 50 phần trăm, Sứ cũng không đủ sức ra hoa ! Đó là điều quý vị đã biết.

2/ Trồng chậu: Người chơi Sứ Thái Lan nghiệp dư trồng cây vô chậu đã đành, nhưng nhà vườn cũng thường trồng Sứ vào chậu, hoặc vào giỏ tre để dễ di chuyển mà nếu bán cũng tiện.

Với người trồng Sứ năm ba chậu để trưng chơi thì ai cũng chọn cho mình loại chậu men, có hoa văn đẹp để xứng với cây kiểng quý của mình. Chậu men tuy đắt, nhưng sử dụng đến vài chục năm hơn nên ... cũng rẻ chán. Còn nhà vườn họ chỉ dùng chậu đất nung, hay chậu đúc bằng xi măng non (tiếng trong nghề gọi là đốt) hoặc với giỏ tre đan sơ sài, nên trong có lót ny lông để giữ đất trồng khỏi rơi vãi ra ngoài.

Chậu đất nung rẻ tiền, chậu xi măng non rẻ hơn, giỏ tre rẻ hơn nữa. Khi bán Sứ trồng trong chậu đất nung, nhà vườn còn ngầm tính thêm ít tiền mua chậu, nhưng với chậu đúc bằng xi măng non (đúc ít xi măng nhiều cát) và giỏ tre thì vì giá mua quá rẻ nên hầu như họ ... quên tính giá !

Trồng Sứ Thái Lan phải sắm nhiều cỡ chậu. Ngay đời của một cây Sứ cũng phải lăm phen ... dời chỗ ở: lúc cây còn nhỏ thì trồng chậu nhỏ, cây đến tuổi trưởng thành

sang qua chậu to hơn, và khi cây ra hoa thành mặt hàng “thương phẩm” thì chủ vườn liền sang qua chậu lớn cho tương xứng.

Riêng cây trồng trong giỏ tre vốn là mặt hàng bán sỉ nên ít có dịp sang qua sang lại. Hơn nữa giỏ tre đâu có nhiều kích cỡ, chỉ vài loại mà thôi. Giỏ mà đan to quá không đủ sức cứng để chịu đựng lâu dài.

Nhưng dù sử dụng loại chậu gì để trồng Sứ ta cũng phải quan tâm đến các lỗ thoát nước trở dưới đáy chậu. Yêu cầu đòi hỏi là mỗi chậu phải có từ 2 đến 3 lỗ thoát nước, và lỗ phải đủ rộng mới đảm bảo cho việc rút hết nước tưới dư thừa. Nếu chậu không đủ số lỗ thoát nước cần thiết thì phải khoét thêm. Và ngay với giỏ tre, ta cũng phải trở lỗ thoát nước nhiều như vậy mới được.

Những lỗ thoát nước này rất dễ bị bít nghẹt do đất tụ lại, hoặc do rễ trồng lâu ngày dài ra bít kín. Muốn tránh điều này ta nên dùng miếng sành hay miếng gạch ngói để chêm lên lỗ thoát nước để chặn đất đai lại cho nước theo chỗ hở mà rút hết ra. Nhiều người cẩn thận hơn, họ xé nhỏ xơ dừa hoặc dùng cát đổ dưới đáy chậu một lớp chừng vài ba phân, sau đó cho đất vào chậu mà trồng.

Trồng Sứ Thái Lan phải trồng chậu sâu, không ai trồng chậu cạn. Chậu sâu mới chứa được nhiều đất, mới “dung nạp” hết bộ rễ “đồ sộ” của cây. Khi đặt cây vào trồng, phải đặt làm sao cho bộ rễ ở mức lưng chừng chậu để rễ đủ chỗ mà tỏa ra tìm thức ăn khắp chậu. Trồng làm sao để cổ rễ cách mép chậu độ vài ba phân, và đó cũng là mức đất trồng cho vô chậu.

Đất trồng mà ngang với mặt chậu là điều không tốt, vì nước tưới sẽ trào hết ra ngoài, vừa uống phí, vừa hại cây do không đủ nước để sống. Mức đất trong chậu huyệt xuống

vài phân so với mặt chậu, nước tưới sẽ có chỗ đọng lại để rút xuống từ từ ...

Nếu là cây mới trồng vào chậu, vào giỏ tre cần phải dùng que chống đỡ trong thời gian đầu, vì đất mới chưa kịp dễ chặt xuống, mà rễ cây cũng chưa bám sâu vào đất.

3/ Sang chậu: Như phần trên chúng tôi đã trình bày, Sứ Thái Lan trong quá trình sinh trưởng, từ lúc còn là cây con cho đến lúc sắp ra hoa, phải nhiều lần sang chậu trồng để cây có đủ chất dinh dưỡng mà sinh trưởng tốt. Sang chậu ở đây có nghĩa là cây từ trong chậu nhỏ được trồng qua chậu lớn hơn. Chậu càng lớn thì lượng đất chứa bên trong càng nhiều như vậy mới đáp ứng đúng mức nhu cầu của cây.

Cái khó của việc sang chậu là khi bứng cây ra khỏi chậu cũ tránh làm sao cho bộ rễ không bị thương tật mới tốt. Muốn được vậy, trước đó vài giờ ta nên tưới nước thật đẫm cho đất vốn đã đóng chắc trong chậu được mềm bở ra. Sau đó ta dùng chiếc bay nhỏ moi móc dần lớp đất đóng chung quanh thành chậu ra ngoài, như vậy khối đất giữa chậu (có bộ rễ) sẽ dễ dàng lung lay và tróc ra khỏi chậu.

Nếu có cái rễ nào bị đứt hay bị giập nát, nên cắt bỏ và bôi vôi lên vết cắt để sát trùng giúp vết cắt mau lành. Đất cũ nên bỏ đi, nếu đất đó còn mới, dùng được thì trộn thêm phân rồi sử dụng tiếp. Chậu cũ nên đem cọ rửa, phơi nắng vài ngày xong đem xếp cất vào một nơi nào đó chờ có dịp dùng tiếp.

Khi sang qua chậu mới, một là giữ nguyên bầu đất để cây không bị mất sức (vì không dụng chạm đến bộ rễ). Cứ đặt nguyên bầu đất vào chậu mới, sửa cho cây ngay ngắn rồi chèn thêm đất vào cho đầy là được. Ngược lại, nếu đây là dịp cần sửa cành tạo tán lại cho cây thì chưa vội

trồng. Nên nhẹ tay gỡ hết đất đai dính chắc vào bộ rễ, sau đó rửa sạch rồi đem cả cây vào nhà tìm chỗ thoáng mát treo ngược gốc lên độ mười lăm ngày, không cần săn sóc cũng không tưới nước để cành nhánh và bộ rễ mềm dịu, mới đem ra trồng vào chậu mới.

Mọi việc uốn sửa bây giờ không còn khó khăn nữa.

Cây mới trồng vào chậu nên chống đỡ cho thân cành mọc ngay ngắn, đúng theo chiều mà mình đã uốn sửa, sau đó đặt vào chỗ thoáng mát trong vài ba tuần. Chừng nào cây tươi tỉnh bén rễ trở lại mới đem dần ra nắng. Thời gian này vẫn tưới cho đất đủ ẩm.

Sang cây từ giỏ tre qua chậu. Cây Sứ Thái Lan trồng trong giỏ tre thường là cành giâm hay cành chiết mới bén rễ chưa được bao lâu. Mới trồng vài ba tháng thì đất chưa dẽ chặt, nghĩa là bầu đất còn ... lỏng lẻo.

Mua cây Sứ này về, không ai lại tiếp tục trồng trong giỏ tre như trước mà dời sang trồng qua chậu mới. Chậu mới chắc chắn sẽ có dung tích lớn hơn giỏ tre nên ta phải chuẩn bị thêm đất mới đủ trồng.

Muốn giữ luôn bầu đất trong giỏ tre thì phải tìm cách loại bỏ bao ny lông ra ngoài giỏ. Bao ny lông mà nằm trong đất chỉ hại cho cây vì phải mất 50 năm nó mới tiêu hủy được.

Chỉ có cách dùng mũi dao nhọn khéo léo luồn lách vào giỏ tre để rọc bao ny lông rách nát ra, như vậy ta mới lòi hết từng mảnh nhỏ để vớt ra ngoài. Bây giờ, chỉ còn giỏ tre và bầu đất. Nên cho vào chậu một lớp đất rồi đặt cả giỏ tre vô chậu, sửa cây ngay ngắn, rồi chèn thêm đất mới cho chặt gốc là được. Giỏ tre rồi sẽ mục đi. Những thanh tre nhỏ mỏng như sợi lạt sẽ mục thành phân trong đất ẩm không mấy hồi.

SẮM DỤNG CỤ TRỒNG SỨ THÁI LAN

Ở đời làm việc gì phải sắm dụng cụ nấy, nôm na gọi là “đồ nghề”.

Trồng cây mà thiếu dụng cụ chuyên dùng thì có khác gì người nông phu ra đồng làm ruộng mà chỉ đi tay không, cày cuốc đều để hết ở nhà. Đó là sự bực bội không sao chịu nổi.

Có sẵn dụng cụ trong tay không những công việc làm đã nhanh, lại khéo mà đỡ vất vả nữa.

Trồng Sứ Thái Lan mà trồng với số lượng ít, chỉ năm ba cây thì việc sắm dụng cụ không cần phải đặt ra, vì trong nhà sẵn thứ gì tiện dụng nấy. Nhưng trồng với số lượng đôi ba trăm chậu, hoặc cả ngàn chậu thì không những tốn nhiều nhân công, mà phải sắm nhiều thứ dụng cụ để dùng nữa. Có thể mỗi loại phải sắm đến đôi ba cái mới đủ số mà dùng.

Trồng Sứ Thái Lan phải dụng đến đất, đến phân do đó phải có sẵn cuốc xẻng để trộn lộn, xới xáo, xúc vô chậu vô giỏ.

Rồi kèm để cắt kềm uốn cành, kéo để tĩa la, cắt rễ, dao để cắt cành ... Đó là chưa nói những thứ linh kinh khác như dây cao su, bao ny lông ... Riêng cái bay của thợ hồ là thứ không thể thiếu vì rất tiện dụng trong nghề trồng kiểng. Cái bay, ngoài việc xúc đất cát phân tro, xới đất trồng để lật cỏ dại ... có lúc nó cũng trở về với công việc đúng chức năng của nó là phục vụ ngành ... xây dựng.

Xây dựng ở đây là đúc chậu xi măng để trồng kiểng. Nhà vườn trồng nhiều Sứ Thái Lan để kinh doanh đâu ai dại gì bỏ tiền ra mua chậu, trừ loại chậu đất nung thì phải lấy mỗi tại lò. Ai cũng tự đúc lấy chậu xi măng mà dùng.

Loại chậu này của đáng tội, dù đúc có chắc, có đẹp khách hàng mua Sứ cũng không ai chịu dùng, cho nên họ đúc ... đối trá: một phần xi măng cả chục phần cát nên mới gọi là xi măng non. Đúc với xi măng non thì làm sao bền được ?

Chậu này nếu rê đi rê lại nhiều lần cũng dễ bể, cho nên phải đúc tại chỗ mà dùng, rê tiền do đỡ tiền công lẫn tiền chuyên chở.

Việc đúc chậu xi măng cũng dễ, vì đã có khuôn. Một người thợ tay ngang một buổi cũng cho ra lò đến mấy trăm chậu. Đúc xong, cứ để tại chỗ năm ba ngày cho cứng xi măng rồi đổ đất trồng cây liền, dù sao cũng dễ coi, cũng ... lịch sự.

Khi mua cây Sứ về nhà, đối với người mua thì giá trị của cái chậu xi măng non cũng được đánh giá ngang hàng với cái giỏ tre mà thôi, vì họ sẽ bỏ chúng. Nếu cây Sứ đem về được trồng trong chậu rộng thì đổ vào một lớp đất, sau đó bung chậu xi măng đặt vào, một tay giữ cây Sứ đứng vững, tay còn lại tìm cách làm chậu xi măng bể nát đi ... Thế là chèn thêm đất vào cho chặt là được. Việc xúc đất để chèn vào chậu này chắc chắn phải dùng đến cái bay!

Dụng cụ để dùng vào việc trồng Sứ Thái Lan gồm có những thứ sau đây:

- Dao nhỏ mũi nhọn, lưỡi mỏng.
- Kềm cắt kềm.
- Cuốc nhỏ.
- Xẻng.
- Bay thợ hồ (thứ lớn và nhỏ)
- Bình tưới (hoặc máy bơm để tưới nước) .
- Bao ny lông.
- Dây băng cao su.

- Xe rùa (nếu trồng kinh doanh)
- Bông gòn, vôi ăn trấu, sơn ...

Kể ra thì nhiều thứ, nhưng đây là những vật rẻ tiền lại dễ mua vì ở đâu cũng có bán.

CÁC LOẠI BỆNH HẠI CÂY SỨ THÁI LAN

Cây Sứ Thái Lan tuy không vương nhiều bệnh hại nhưng khi đã vương bệnh thì nhiều trường hợp cây bị bệnh nặng, và có thể bị chết.

Bệnh thường tập trung vào đọt, vào lá, có khi cả hoa và bộ rễ. Tuy ít bệnh hại, nhưng ngoài sâu rầy cũng có nấm và vi khuẩn tác hại.

Sứ Thái Lan cũng vương vào một số bệnh như các giống Xương rồng và Xương rồng Bát Tiên, đó là các loại Rầy bông và bệnh thối nhũn ở thân, rễ do vi khuẩn gây ra (xin xem lại cách phòng trừ các bệnh này ở phần 1 và 2) . Rầy bông thì sử dụng thuốc trừ rầy để phòng ngừa và tiêu diệt, nhưng bệnh thối nhũn thì chưa có thuốc đặc trị.

Bệnh tấn công vào đọt làm thui chột đọt khiến cây Sứ Thái Lan mất sức, mất cả đọt ra hoa, làm trụ lá được coi là thủ bệnh tai hại. Thủ phạm của bệnh này là do một loại bướm đêm gây ra.

Bướm đến đẻ trứng lên đọt non, cứ mỗi đọt chúng “gỏi” đôi ba cái trứng, có chất nhựa dính chặt vào lá non. Trứng nhỏ bằng hạt cát, tròn vo và trắng ngà. Khoảng vài ngày sau trứng nở thành một loại sâu nhỏ màu trắng. Sâu ăn các đọt non, lá non, và do phàm ăn nên lớn rất nhanh. Khi lớn sâu có màu xanh, nên có tên là sâu xanh.

Loại sâu xanh này rất sợ ánh sáng, ban ngày chúng ẩn mình dưới mặt lá, ban đêm mới ra sức phá hại theo kiểu

“tầm ăn lên” nên các đợt non của cây mới bị thui chột hết.

Khi phun thuốc trừ giống sâu này ta nên phun kỹ cả hai mặt lá. Và phun thuốc theo đúng định kỳ.

Nếu trồng với số lượng cây ít, có thể theo dõi sức khỏe của cây hằng ngày, khi phát giác có hiện tượng bất thường nào thì kịp thời chữa trị. Với loại sâu xanh vừa nói, ta có thể tiêu diệt chúng từ lúc còn là trứng. Tốt hơn là nên phun thuốc phòng ngừa. Nếu trồng đại trà, không ai công sức đâu mà theo dõi bệnh trạng từng cây, chỉ còn cách phun thuốc phòng ngừa các loại bệnh hại theo đúng định kỳ là yên tâm nhất.

CHĂM SÓC SỪ THÁI LAN

Trồng Sứ Thái Lan công chăm sóc không nhiều và cũng nhẹ nhàng. Có việc phải lo cập nhật, nhưng có việc thỉnh thoảng mới làm một lần, có khi làm theo định kỳ hằng tháng, hằng quý ... Với người trồng năm bảy cây làm cảnh, do thương yêu cây kiểng quý nên cả ngày họ bận rộn với việc chăm sóc, còn người trồng đại trà thì mọi việc thường được sắp xếp có tính khoa học: giờ nào có việc này, lại có mấy móc phụ trợ như máy tưới, bình xịt thuốc sát trùng ... nên công việc tuy nhiều nhưng cũng không vất vả lắm...

- **Tưới nước:** Tưới nước là một trong những công việc chăm sóc cho cây Sứ. Đây là công việc phải làm hằng ngày, nhất là trong suốt mùa nắng hạn. Thật ra cây Sứ Thái Lan không cần lượng nước tưới nhiều, nhưng hằng ngày nên tưới để đất trồng đủ ẩm cho cây sống. Sứ không được tưới cả tuần cũng không chết, vì thân nó đã có sẵn nguồn nước dự trữ, nhưng thân tóp teo, lá vàng rụng chút ít. Song cái hại là tưới nước nhiều đất bị trương nước, khiến cây chết vì thối nhũn bộ rễ !

Vì vậy công việc tưới nước nên phối hợp với việc xem chừng các lỗ thoát nước trở dưới đáy chậu có bị bít nghẽn không. Nếu có thì phải dùng que nhỏ khai thông ngay. Khi rễ bên dưới bị hư thối thì hiện tượng xảy ra báo cho ta biết là lá đang xanh tự nhiên trở màu vàng và rụng.

Nước dùng tưới cho Sứ Thái Lan là nước ngọt: nước máy, nước giếng, hoặc nước ao hồ sông suối không ô nhiễm. Nước nhiễm phèn và nhiễm mặn không được tưới.

- **Bón thúc:** Đất có được cung cấp đủ dưỡng chất cây Sứ mới mạnh và trở nhiều hoa. Muốn có một cây Sứ đẹp ta phải năng bón phân theo định kỳ chứ không nên phó mặc sự sống của nó cho trời đất. Tốt nhất là nên bón thúc một tháng một lần với liều lượng đã được chỉ dẫn trong toa.

Phân dùng để bón thúc là phân vô cơ, vì có sức hiệu nghiệm nhanh hơn. Loại phân thường được các nhà vườn bón cho cây Sứ Thái Lan là N.P.K. Tùy theo thời kỳ sinh trưởng của cây Sứ mà ta bón đúng loại phân cho thích hợp, như vậy mới có lợi. Điều này chúng tôi đã có dịp trình bày rõ ở phần trên.

Nên nhớ là lượng phân bón vào đất không phải dành nuôi hết cho cây vì một phần không nhỏ đã hòa tan trong nước tưới trôi ra ngoài ...

- **Diệt cỏ dại:** Đất đai phì nhiêu, lúc nào cũng giữ được độ ẩm tốt tại nơi trồng Sứ Thái Lan là môi trường sống tốt của nhiều thứ cỏ dại. Cỏ dại không những tranh ăn chất bổ dưỡng với cây trồng mà còn là thứ môi giới cho các loài bệnh hại bên ngoài đến phá hại cây kiểng quý của ta nữa.

Cỏ dại được coi là kẻ thù “không đội trời chung” của cây trồng, cho nên ta phải thẳng bài trừ mỗi khi bắt gặp sự xuất hiện của chúng.

Nếu siêng làm và lúc nào cũng đề cao cảnh giác với cỏ dại thì việc bài trừ cũng không có gì khó khăn. Còn nếu chúng ta cứ để mặc cho cỏ dại mọc tình sinh sôi nẩy nở, ngày càng nhiều, ngày càng vao vượt thì việc tiêu trừ sẽ tốn nhiều công sức hơn, tốn kém hơn.

- Làm đẹp cho cây: Nếu để phát triển tự nhiên, không có sự can thiệp của người trồng thì cây Sứ vẫn đẹp nhưng, cái đẹp đó là cái đẹp man dại. Còn muốn có cây Sứ đẹp theo đúng quan niệm thẩm mỹ của người đời, cần có bàn tay uốn nắn khéo léo và công phu tỉ mỉ của nghệ nhân, của người trồng kiểng.

Đây là công việc không thể thực hiện trong một sáng một chiều hay trong ngày một ngày hai, mà là việc dài ngày, khởi đầu từ lúc cây Sứ Thái Lan còn non cho đến lúc già cỗi!

a) Cắt cành: Cắt cành là cách tạo tán cho cây, tạo vẻ đẹp gọn gàng cho cây, dù việc cắt cành xuất phát từ nhiều nguyên do.

Quý vị chắc cũng đồng ý với chúng tôi là không phải cây sứ nào tự nó cũng sinh ra tán đẹp. Có cây cành mọc ... ngang bướng, có cây cành dài ngoằng, thân cao lêu khêu ... Những cành mọc phá cách đó nếu không uốn được thì chỉ còn cách cắt. Có trường hợp mà chúng ta thường làm là cắt cành sau mỗi đợt hết hoa. Một trường hợp nữa là cắt hết cành để cây ra hoa nhiều để chưng trong dịp Tết ...

Sau khi cành bị cắt, nơi đó sẽ nẩy ra nhiều chồi mới. Nhờ những cành mới này mà tán cây gọn đẹp ra, dù xum xuê cũng gọn, và ra hoa nhiều hơn trước.

Cắt cành xong, phải bôi vôi ăn trấu lên vết cắt để khử trùng và đừng tưới nước một thời gian lên chỗ cắt để tránh bị thối nhũn. Những cành cắt ra nếu là cây giống tốt nên giâm xuống đất theo cách chúng tôi đã trình bày để tạo thêm những cây Sứ mới ...

b) Đôn rễ: Cây Sứ Thái Lan đẹp nhất nhờ hoa, nhưng giá trị của nó còn ở phần củ và rễ.

Củ của cây Sứ chỉ có ở những cây được trồng bằng hột. Củ đã sinh ra từ lúc cây còn nhỏ, vị trí của nó nằm ở phần cổ rễ, giữa thân và bộ rễ bên dưới. Củ Sứ Thái Lan phình to, to gấp mấy lần gốc của thân, vốn mập mạp. Hình dáng của Củ rất đa dạng. Có củ hình người trong thế nằm, ngồi, hoặc giống một bộ phận nào đó của người. Có đủ hình thú vật, hoặc không mang một hình thù nào cả.

Những Củ mang một hình thù rõ nét nào đó, dù là giống người hay giống vật, đều được nhiều người ưa chuộng, quý, và tất nhiên có giá cao.

Thông thường Củ Sứ thường trôi hấn lên trên mặt đất chậu, nhưng cũng có ít trường hợp Củ bị lấp đất mặt phủ kín lên, do cây lúc nhỏ trồng quá sâu.

Củ Sứ đẹp còn nhờ vào sự kết hợp của bộ rễ bên dưới được đôn lên, để tùy trường hợp mà uốn sửa để tạo được hình dáng mà mình mong muốn. Nói cách khác, tùy vào hình dáng sẵn có của Củ mà ta uốn sửa rễ cho phù hợp để may ra có được một “tác phẩm” có ấn tượng.

Đôn rễ là việc làm có tính toán, có kết hợp của khối óc, và bàn tay khéo léo của nghệ nhân. Người ta chỉ đôn rễ trong những dịp sang chậu, thay đất vào chậu.

Khi cây Sứ được năm sáu tháng tuổi, ta đã bắt đầu tính đến chuyện đôn rễ từ từ. Mỗi lần thay đất cũ bằng đất mới, hoặc sang chậu nhỏ qua chậu lớn là tiến hành luôn việc đôn rễ. Lần đầu đôn lên một chút, lần sau đôn lên cho cao thêm ... cứ nhích dần cho bộ rễ trôi dần lên khỏi mặt đất. Tất nhiên phần rễ còn lại bên dưới sau khi đôn xong vẫn còn đủ độ dài để bám chắc vào đất, vừa giúp cây đứng vững, vừa đủ sức thực hiện được chức năng của nó là hút

chất dinh dưỡng trong đất để nuôi cây.

Giữa hai lần đôn rễ ít ra phải vài ba tháng, vì còn có đủ thời gian cần thiết cho đoạn rễ trôi lên trên đủ sức cứng cáp, mới đôn tiếp lên được. Việc này mà làm gấp gáp quá kết quả sẽ không tốt. Người ta bảo “dục tốc bất đạt” là vậy.

Một lần đôn rễ lên là một lần uốn sửa rễ cho đúng “thế” mà mình mong muốn. Cái khó là ở điểm này. Thí dụ: nếu dáng Củ tự nhiên đã có hình con chó hay con lân, thì nên sửa bộ rễ sao cho có chân, có đuôi ... Nếu Củ hình đầu rồng thì rễ sẽ là râu rồng, chân rồng mới quý.

Thế nhưng, kết quả còn Tùy vào sự cấu tạo của rễ ra sao nữa. Nếu những rễ con bên dưới mà đóng chuệch choạc, không đúng vào các vị trí để uốn thành chân, thành đuôi thì dù nghệ nhân có tài cách mấy cũng đành bó tay thúc thủ !

Tạo được hình dáng có ý nghĩa về mặt nghệ thuật và mỹ thuật cho Củ và rễ là việc khó khăn, và đòi hỏi nhiều thời gian. Nhưng, giữ gìn cho “tác phẩm” đó khỏi bị hư hại, như bị thương tật, trầy xước cũng là chuyện khó. Vì khi Củ đã bị thương tật, nếu không biết cách xử lý kịp thời thì công khó của ta sẽ là công dã tràng, vì Củ có thể bị thối nhũn !

Muốn tránh chuyện đáng buồn này, chỉ còn cách bài trừ cỏ dại triệt để, như vậy côn trùng và các mầm mống bệnh hại khác bớt lui tới, đồng thời phải cẩn thận tối đa mỗi khi gần gũi cây Sứ đó để tưới bón hay làm những việc chăm sóc khác.

Với người trồng Sứ để kinh doanh cũng vậy, những cây Sứ quý này bao giờ cũng được tập trung vào một khu vực riêng, và có ... chế độ chăm sóc riêng, vì đây là mặt hàng vô giá ...

c) Búng Sứ: Thân cũng như rễ cây Sứ Thái Lan lúc nào cũng căng cứng, nhưng là thứ ... “mập búng”, va chạm mạnh là trầy trụa, là bị móp lủng sâu vào. Phải bôi vôi ăn trấu để ngăn ngừa nấm và vi khuẩn tấn công, còn nặng thì nhổ cây lên, rửa sạch đất cát rồi treo vào nơi mát mẻ trong nhà một thời gian cho vết thương lành hẳn mới đem ra trồng trở lại. Nếu không can thiệp bằng một trong hai cách đó thì trước sau gì cây Sứ đó cũng bị chứng thối nhũn dẫn đến chết.

Vì thế, búng cây Sứ, phải cẩn thận để tránh va giập. Song việc búng Sứ không phải là việc không làm mà được! Mỗi lần thay đất vào chậu, hay sang chậu lại là một lần phải búng cây.

Đây là việc phải làm cẩn thận và từ từ, nóng vội sẽ hư việc. Phải dùng cái bay nhỏ, có khi sử dụng cái que để moi móc cho hết lớp đất đóng sát thành chậu ra ngoài, sau đó việc búng cây mới dễ dàng.

Trong trường hợp lớp đất này quá cứng, cạy không được, có lẽ ta phải đi đến quyết định cuối cùng là nên chọn cây Sứ quý hay là chọn cái chậu đây ! Nếu đúng là cây Sứ quý hơn thì chỉ còn cách ... đập bể chậu mới cứu được cả bầu rễ an toàn !

Tóm lại, việc chăm sóc cho cây Sứ Thái Lan không mất nhiều công sức và thì giờ, nhưng đòi hỏi ở người trồng sự khéo tay và tính nhẫn nại. Sự hấp tấp và nóng vội nhiều khi hỏng việc ...

MỤC LỤC

Phần Dẫn Nhập	5
I. Kỹ thuật trồng kiểng xương rồng - Xương rồng kiểng lạ và đẹp.....	10
II. Kỹ thuật trồng xương rồng bát tiên - Kiểng xương rồng Bát Tiên.....	45
III. Kỹ thuật trồng sứ Thái Lan - Sứ Thái Lan thời gian đầu mới nhập	65



KỸ THUẬT TRỒNG VÀ KINH DOANH KIỂNG XƯƠNG RỒNG - XƯƠNG RỒNG BÁT TIỀN - SÚ THÁI LAN

Việt Chương - Nguyễn Việt Thi

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TRẦN ĐÌNH VIỆT

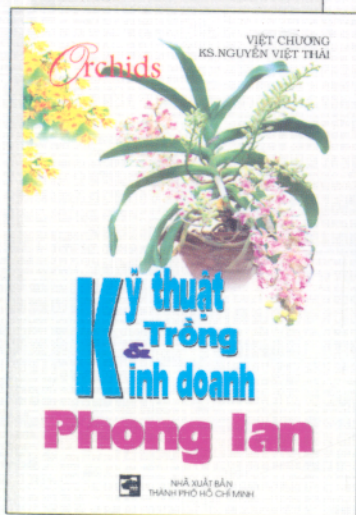
Biên tập : Hoài Việt
Trình bày & bìa : Minhtri Design Co.
Sửa bản in : Thanh Thu

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
ĐT : 8225340-8296764-8220405-8296713-8223637
Fax : 84.8.222726 * Email : nxbtphcm@bđvn.vn.net

Liếp kết xuất bản :

CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP HCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In lần thứ 2, số lượng 1000 cuốn, khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội
Chợ Triển Lãm Việt Nam. Giấy phép số 1809-244/XB-QLXB ngày 23/12/2003.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2004.



Nhà sách
VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM

ĐT: 8242157 - 8233022 - FAX: 8235079

9 Phan Đăng Lưu, Q.BT, TP.HCM-ĐT: 8413306

E-mail: minhtri.com@hcm.vnn.vn



8 935073 008399

Giá: 15.000đ